

**CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI SỐ
DIGIWORLD CORPORATION**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No.: 02/04-2018/BĐH/DGW

TP.HCM, ngày 19 tháng 04 năm 2018
HCMC, day 19 month 04 year 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE
STATE SECURITIES COMMISSION'S PORTAL
AND HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL**

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức / *Organization name*: CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI SỐ/DIGIWORLD CORPORATION
 - Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: DGW
 - Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Tầng 8, Tòa nhà Ngân hàng Nam Á,
Số 201 – 203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, TP.HCM
 - Điện thoại/ *Telephone*: (84.28) 3929 0059 Fax: (84.28) 3929 0060
 - Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Tô Hồng Trang
Chức vụ/ *Position*: Phó Tổng Giám đốc/Deputy General Director
- Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
Information disclosure type: Periodic Irregular 24 hours On demand

Nội dung thông tin công bố/ Content of Information disclosure:

Báo cáo thường niên năm 2017/Annual Report 2017 (Vietnamese).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/04/2018
tại đường dẫn: <http://digiworld.com.vn>.

This information was disclosed on Company/Fund's Portal on date April 19th, 2018 Available at: <http://digiworld.com.vn>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người được ủy quyền công bố thông tin

Party authorized to disclose information



TÔ HỒNG TRANG



DIGIWORLD

KHỞI TẠO HÀNH TRÌNH MỚI

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN 2017

20 18

NỘI DUNG

KHỞI TẠO HÀNH TRÌNH MỚI

04 **Thông điệp Chủ tịch Hội đồng Quản trị**

06 **1997 – 2017: Nền móng vững chắc**

- 08 Tôn chỉ định hướng, tầm nhìn và sứ mệnh
- 10 Giá trị cốt lõi
- 10 Địa bàn kinh doanh
- 14 Quá trình hình thành và phát triển

18 **2017: Bước chân đầu tiên**

- 21 Ngành nghề kinh doanh
- 24 Ngành hàng và các mảng kinh doanh
- 30 Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

34 **2018: Khởi tạo hành trình mới**

- 36 Kế hoạch phát triển ngắn hạn
- 38 Định hướng phát triển dài hạn

Quản trị doanh nghiệp

41 **Thông tin khái quát**

- 42 Sơ đồ tổ chức và mô hình Công ty
- 44 Các công ty con và công ty liên kết
- 46 Giới thiệu Ban Tổng Giám đốc
- 50 Giới thiệu Hội đồng Quản trị
- 52 Giới thiệu Ban Kiểm soát

54 **Quản trị Doanh nghiệp**

- 54 Hoạt động của Hội đồng Quản trị

- 60 Hoạt động của Ban Kiểm soát
- 61 Lương, thưởng, thù lao của ban lãnh đạo
- 62 Báo cáo của Ban Kiểm soát
- 64 Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ và người có liên quan

66 Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

68 Tình hình hoạt động

- 68 Đánh giá của HĐQT về hoạt động Công ty
- 72 Phân tích tình hình tài chính
- 75 Cơ cấu cổ đông và tình hình thay đổi vốn đầu tư
- 78 Báo cáo quan hệ nhà đầu tư
- 80 Giải thưởng và danh hiệu trong năm

82 Báo cáo phát triển bền vững

- 82 Tổng quan báo cáo
- 83 Cơ chế tiếp nhận ý kiến của các bên liên quan
- 84 Tổ chức và nhân sự
- 96 Môi trường và xã hội
- 97 Hoạt động cộng đồng
- 101 Quản trị rủi ro

104 Báo cáo tài chính

- 105 Thông tin chung
- 106 Báo cáo của Ban Giám đốc
- 107 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 108 Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- 111 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
- 112 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
- 114 Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất



THÔNG điệp CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý cổ đông, đối tác, khách hàng và các bạn đồng nghiệp!

Năm 2017, Digiworld kỷ niệm 20 năm thành lập công ty, đánh dấu quãng thời gian không ngừng phát triển, luôn kiên định với chiến lược phát triển bền vững dựa trên nền tảng 3C (Con người, Cơ sở, Cơ hội) bao gồm: xây dựng cơ sở vững chắc, chú trọng đầu tư vào con người và nắm bắt tốt các cơ hội. Từ rất sớm Digiworld đã chú trọng phát triển hệ thống cơ sở và môi trường chuyên nghiệp, từ năm 2008 Công ty đã thực hiện kiểm toán bởi "Big 4", triển khai hệ thống quản trị nguồn lực chuyên nghiệp ERP/SAP, đại chúng hóa năm 2015, Digiworld tự hào là công ty gốc tư nhân duy nhất trong top 3 nhà phân phối thiết bị công nghệ thông tin Việt Nam.

Trong chiến lược tăng trưởng bền vững này, 2017 là một năm bản lề quan trọng đánh dấu cột mốc **DIGIWORLD KHỞI TẠO HÀNH TRÌNH MỚI**. Thứ nhất, năm 2017 Digiworld đã phát triển thành công mạng lưới phân phối trong ngành hàng Chăm sóc sức khỏe với số lượng nhà thuốc lên tới 5000 điểm bán, đồng thời chính thức gia nhập ngành với sự kiện ra mắt sản phẩm đầu tiên, trở thành thành viên chính thức của Hiệp hội Thực phẩm chức năng Việt Nam. Thứ hai, Digiworld cũng đã thực hiện thành công thương vụ M&A đầu tiên trong ngành tiêu dùng nhanh để nhanh chóng sở hữu mạng lưới phân phối lên tới 877 siêu thị và 22.000 điểm bán lẻ. Thứ ba, kết quả kinh doanh khởi sắc đã đưa Digiworld trở lại chu kỳ tăng trưởng với lợi nhuận sau thuế đạt 78 tỷ đồng, tăng trưởng 16,3% so với năm 2016 và vượt 41,8% kế hoạch năm. Mạng kinh doanh truyền thống của Digiworld tiếp tục khẳng định thế mạnh với 31% thị phần máy tính xách tay, so với 27% của năm 2016.

Năm 2017 cũng là năm thứ 11 liên tiếp Digiworld vinh dự góp mặt trong top 500 Doanh nghiệp lớn nhất và top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam, năm thứ 2 liên tiếp được lọt vào top 100 Doanh nghiệp Phát triển bền vững Việt Nam do Phòng thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI), Bộ Công Thương (MOIT), Bộ Tài nguyên và Môi trường (MONRE), Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (VGCL) và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC) bầu chọn.

Là một công ty đại chúng niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán, Digiworld luôn ý thức được trách nhiệm của mình đối với cổ đông và nhà đầu tư, trong các hoạt động giao tiếp cũng như kinh doanh. Với công tác quan hệ cổ đông và nhà đầu tư, Digiworld vinh dự nằm trong top 3 doanh nghiệp niêm yết có hoạt động IR được các nhà đầu tư yêu thích nhất và Top 3 Doanh nghiệp niêm yết có hoạt động IR được các Định chế Tài chính đánh giá cao nhất. Số lượng cổ đông của công ty đạt tăng trưởng ấn tượng, tăng 78%. Thanh khoản cổ phiếu giao dịch trung bình đạt 307.000 cp/ngày so với 68.000 cp/ngày vào cuối năm 2016, tăng trưởng 351%. Những nỗ lực kinh doanh, phát triển bền vững của Công ty đã mang lại giá trị cho cổ đông và nhà đầu tư, cụ thể vốn hóa công ty liên tục tăng dần theo thời gian và đạt xấp xỉ 862 tỷ đồng vào thời điểm cuối năm, tăng gần 246 tỷ so với thời điểm đầu năm 2017.

Bước sang năm 2018, Công ty vẫn kiên định với định hướng phát triển lâu dài và kế hoạch phát triển bền vững mà Đại hội đồng cổ đông đã giao phó. Với sứ mệnh "Nâng tầm Việt Nam", bên cạnh việc nâng tầm tri thức bằng các sản phẩm Công nghệ thông tin, Digiworld sẽ thực hiện trách nhiệm Nâng tầm sức khỏe người Việt bằng cách sàng lọc tìm chọn những sản phẩm chăm sóc sức khỏe và sản phẩm dược tốt nhất, chất lượng nhất với giá cả tiếp cận nhiều người tiêu dùng nhất; "Nâng tầm cuộc sống" bằng những sản phẩm tiêu dùng thân thiện, tiện ích và có lợi nhất với người tiêu dùng.

Chọn được hướng đi đúng đắn, Digiworld tự tin với kế hoạch kinh doanh 2018: doanh thu đặt ra là 4.700 tỷ đồng, tăng trưởng 23% và lợi nhuận sau thuế mục tiêu 101 tỷ đồng, tăng trưởng 29%. Động lực tăng trưởng chính vẫn đến từ ngành hàng Công nghệ thông tin và thiết bị viễn thông. Trong khi đó, ngành hàng tiêu dùng có mục tiêu chiến lược là mở rộng mạng lưới phân phối và nâng cao hiệu quả kinh doanh sau bước chạy đà 2017.

Tuy nhiên, mọi kế hoạch đều sẽ trở thành bất khả thi nếu không có sự tin tưởng, đồng hành, hỗ trợ từ phía các cổ đông, các đối tác, khách hàng và các bạn đồng nghiệp. Thay mặt cho Hội đồng quản trị, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến tất cả quý vị đã ủng hộ Digiworld trong suốt thời gian vừa qua và trong hành trình sắp tới.

Xin chúc Quý vị hành phúc và thành công.
Trân trọng.



Đoàn Hồng Việt
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

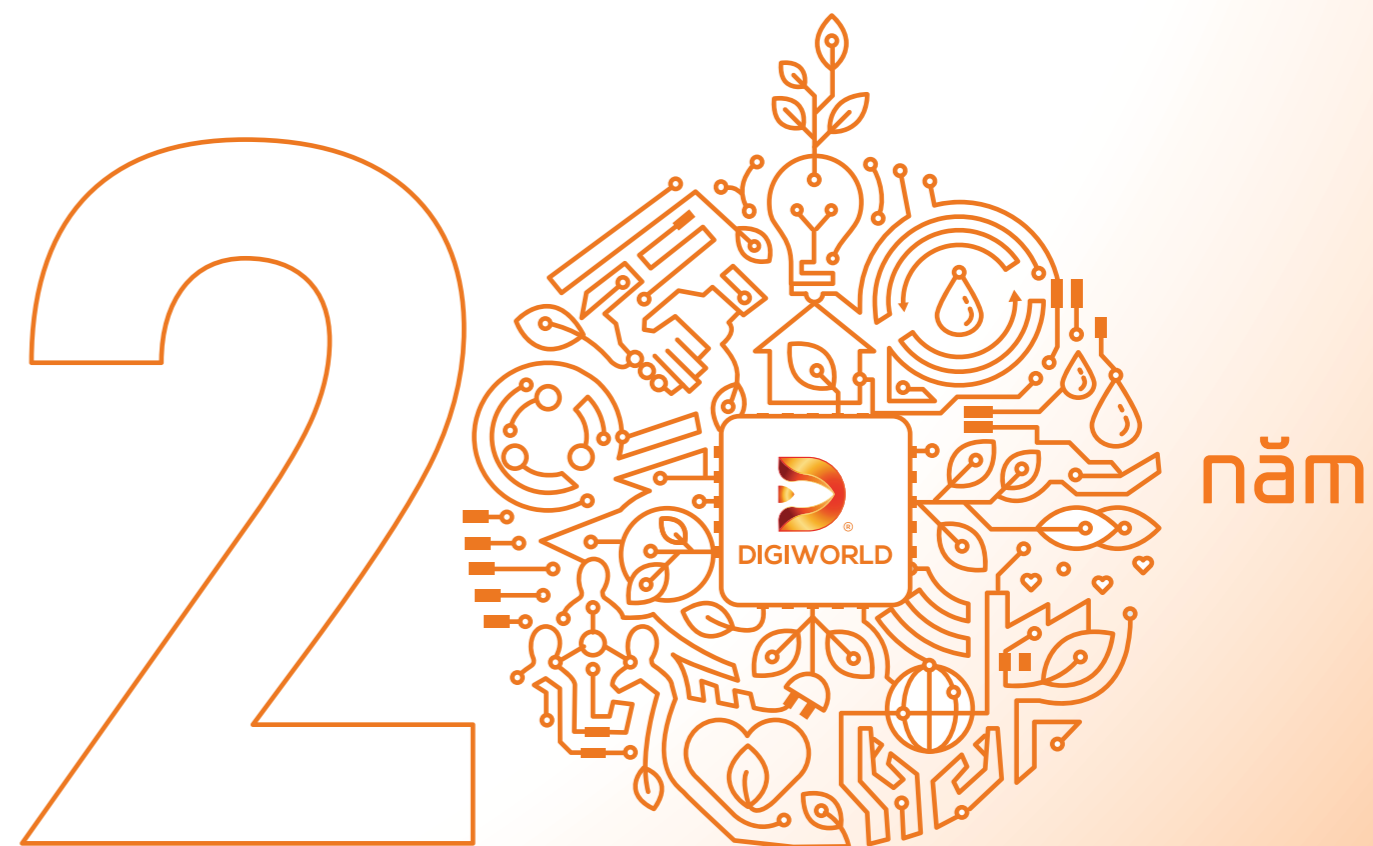
01

1997-2017

NỀN MÓNG VỮNG CHẮC

Việc xây dựng và phát triển công ty cũng tương tự như xây một tòa nhà vĩ đại, phải được bắt đầu từ việc đầu tư nghiêm túc cho một nền móng vững chắc ngay từ lúc khởi công.

Nền móng này chính là nền tảng vững vàng về tôn chỉ định hướng, hệ thống quản trị, kênh phân phối ... giúp Digiworld vượt qua muôn vàn thử thách để luôn là chính mình với những ưu việt rất riêng suốt 20 năm qua.





Chủ định "MỌI NGƯỜI SỐNG CUỘC ĐỜI LỚN"

Digiworld là sân chơi cho các tài năng lớn, là nơi mọi người thực hiện ước mơ cuộc đời mình, là nơi mọi người "sống cuộc đời lớn".

TẦM NHÌN

"Digiworld là **CÔNG TY TỶ ĐÔ** được ghi nhận đóng **VAI TRÒ NÂNG TẦM VIỆT NAM**, ở đó mọi người đều được tưởng thưởng xứng đáng và **THỰC HIỆN MỤC ĐÍCH CUỘC ĐỜI MÌNH**."

Tầm nhìn Digiworld hướng tới là công ty có giá trị **1 TỶ USD**, được xã hội công nhận là doanh nghiệp tiêu biểu trong hoạt động nâng tầm vị thế Việt Nam, nâng cao đời sống của nhân dân Việt Nam thông qua các hoạt động kinh doanh hướng tới phát triển tri thức, giáo dục, công nghệ hóa cuộc sống, chăm sóc sức khỏe và cuộc sống.

Đặc biệt, Digiworld còn là một sân chơi lớn để những tài năng có đất dụng võ và được tưởng thưởng xứng đáng, họ sẽ thực hiện được ước mơ cuộc đời mình tại Digiworld.

SỨ MỆNH

NÂNG TẦM VIỆT NAM

Trong kinh doanh



Phát triển Việt Nam
về tri thức



Y tế



Giáo dục



Đời sống
(đóng thuế đầy đủ)

Khi tuyên bố một sứ mệnh có nghĩa là bạn đã bước chân vào quá trình gánh vác và thực hiện hóa sứ mệnh đó.

Đối với Digiworld, "**NÂNG TẦM VIỆT NAM**" được thể hiện nhất quán, rõ ràng ở những lĩnh vực Công ty kinh doanh, hướng tới sự phát triển tri thức, giáo dục, sức khỏe và nâng cao đời sống của người dân Việt Nam. Digiworld không vì lợi nhuận mà tham gia những ngành hàng gây ảnh hưởng không tốt tới sức khỏe, tinh thần của nhân dân và vị thế của đất nước. Tập thể Digiworld cam kết thực hiện sứ mệnh "**NÂNG TẦM VIỆT NAM**" từ những hành động nhỏ nhất

Hành động, ý thức, giao tiếp:

- Tôn trọng và tuân thủ pháp luật, bảo vệ môi trường
- Học hỏi và áp dụng sự chuyên nghiệp.
- Cư xử văn minh, lịch sự

Digiworld đóng vai trò lớn trong việc đào tạo đội ngũ thực tập sinh chuyên môn cao, quản trị doanh nghiệp, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, góp phần xây dựng xã hội văn minh hơn,...

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Các giá trị cốt lõi của Digiworld là những giá trị nền tảng đã được đúc kết từ những con người của Digiworld trong suốt quá trình **20 NĂM** phát triển. Những giá trị này là những nguyên tắc, nguyên lý nền tảng tạo nên sự bền vững và danh tiếng cho Digiworld ngày hôm nay. Từng thành viên trong ngôi nhà chung Digiworld đều ý thức được việc thực hiện, duy trì và phát huy những giá trị cốt lõi này để từng bước hoàn thành các chủ định, sứ mệnh của bản thân gắn liền với chủ định, sứ mệnh của Công ty.



1. HIỆU QUẢ - Efficiency

Đây là giá trị quan trọng nhất đối với sự trường tồn và phát triển của Digiworld. Hiệu quả là giá trị quan trọng mà Digiworld mang lại cho khách hàng, giúp tạo ra giá trị gia tăng rất lớn cho khách hàng khi cung cấp các dịch vụ phân phối và phát triển thị trường (5 dịch vụ Phát triển thị trường) với chi phí thấp nhất (về tiền bạc, con người) và thời gian nhanh nhất. Điều đó đã giúp Digiworld tồn tại và phát triển bền vững.



2. CAM KẾT - Commitment

Chỉ cam kết khi nhận thấy mình có đủ năng lực và nguồn lực để có thể thực hiện được cam kết đưa ra.

Đã cam kết thì phải thực hiện

Nếu đã nỗ lực hết sức mà không hoàn thành được cam kết thì phải thông báo ngay cho những người liên quan, chịu trách nhiệm về việc mình không giữ đúng cam kết và dọn dẹp hậu quả gây ra, tạo dựng cam kết mới



3. NHẬN TRÁCH NHIỆM - Be cause in the matter

Luôn nhìn nhận trách nhiệm của mình trong mọi việc không hiệu quả xảy ra.

Không đổ lỗi cho người khác.

Trách nhiệm của mình chỉ hoàn tất khi công việc được hoàn thành 100%.

Khi đã nhận mình là nguồn gốc vấn đề, bạn có quyền yêu cầu người khác hợp tác để hành động tạo ra thay đổi.



4. ĐỒNG THUẬN - Concensus

Lắng nghe: Không định kiến

Tranh luận: Cởi mở, thẳng thắn, trực tiếp trên tinh thần xây dựng.

Đồng lòng: Khi đã đồng thuận chọn ra 1 phương án tối ưu thì sống chết cũng theo.



5. YÊU THỬ THÁCH - Love Challenges

Đón nhận không e ngại

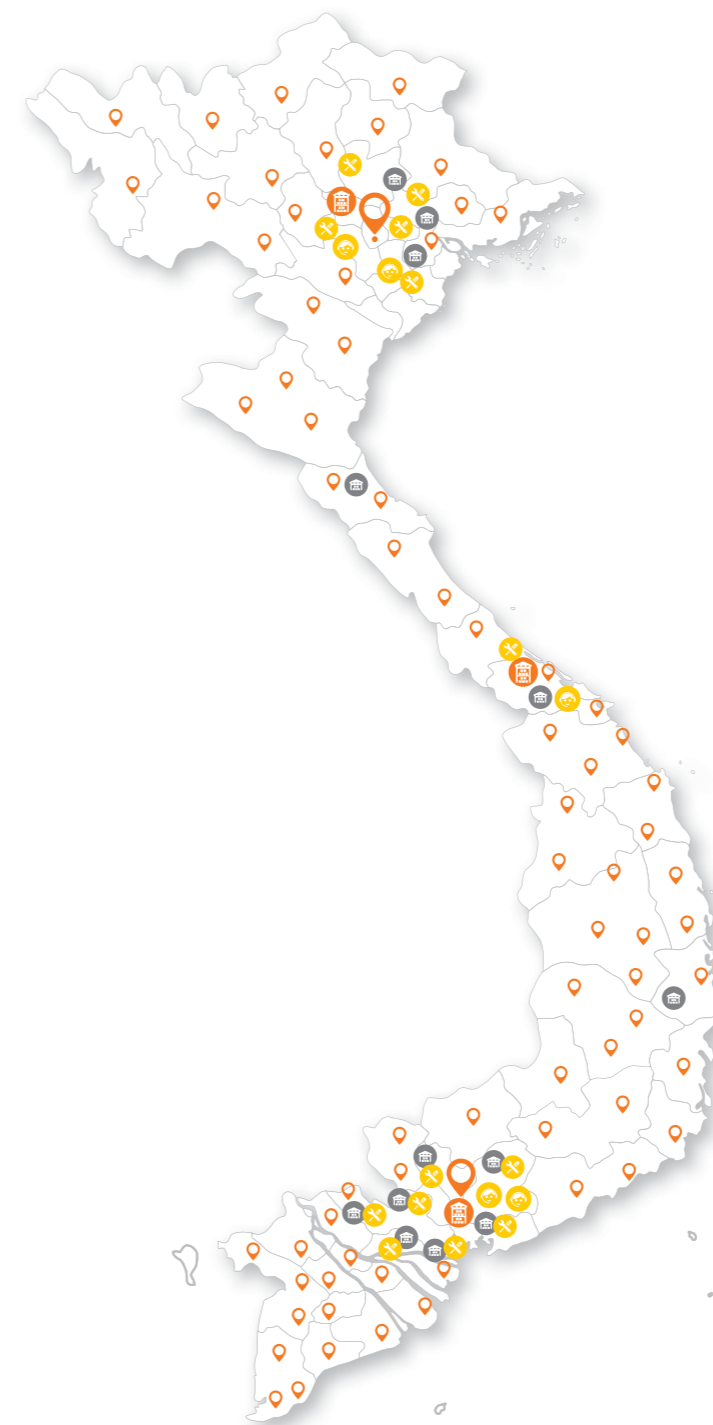
Dám đương đầu không sợ hãi

Không ngừng hoàn thiện bản thân để biến thử thách thành cơ hội.

CAM KẾT



ĐỊA BÀN KINH DOANH



PHÂN PHỐI ĐA KÊNH

- Kênh offline**
 - ICT: 6.000 điểm bán lẻ
 - Chăm sóc sức khỏe: 5.000 điểm bán lẻ
 - FMCG: 877 siêu thị và 22.000 điểm bán lẻ
- Kênh online:** Lazada, Tiki.vn...

4 TRUNG TÂM DỊCH VỤ

3 TỔNG KHO

5 KHO PHỤ

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1997

- Thành lập Công ty TNHH Hoàng Phương - tiền thân của Công ty CP Thế Giới Số.
- Chủ yếu phân phối các sản phẩm linh kiện điện tử.
- Vốn điều lệ ban đầu 25 ngàn đô la Mỹ.
- Nhân sự: 10 người.

2003

- Cổ phần hóa thành Công ty CP Thế Giới Số.
- Trở thành nhà phân phối chính thức và cung cấp dịch vụ phát triển thị trường cho máy in của Lexmark.
- Được Acer trao tặng danh hiệu “Nhà phân phối của năm”.
- Tăng vốn điều lệ lên 100 ngàn đô la Mỹ.

2001

Nhà phân phối chính thức và cung cấp dịch vụ phát triển thị trường cho máy tính của Acer.

2004

- Thành lập chi nhánh tại Hà Nội.
- Đạt giải “Đối tác có hoạt động marketing xuất sắc” và “Nhà phân phối có dịch vụ marketing sáng tạo nhất” từ Lexmark.

2006

- Đạt 18 triệu USD doanh thu.
- Thành lập chi nhánh tại Đà Nẵng.
- Trở thành nhà phân phối chính thức và cung cấp dịch vụ phát triển thị trường cho máy tính và thiết bị cầm tay của HP.
- Được bình chọn là “Nhà phân phối Notebook năm 2016” và “Nhà phân phối của năm” bởi Acer.
- Được Lexmark trao giải “Nhà phân phối có dịch vụ marketing sáng tạo nhất”, “Đối tác CPD tăng trưởng cao nhất”, “Doanh nghiệp kinh doanh máy in Laser tăng trưởng cao nhất” và “Doanh nghiệp kinh doanh máy in Inkjet tăng trưởng cao nhất”.

2008

- Trở thành nhà phân phối chính thức và cung cấp dịch vụ phát triển thị trường cho Dell, Fujishu và Toshiba.
- Nhận đầu tư 5 triệu đô la Mỹ từ Mekong Capital.
- “Top ICT Việt Nam”.

2007

- Đạt 34 triệu USD doanh thu, tăng trưởng 89%.
- Trở thành nhà phân phối chính thức và cung cấp dịch vụ phát triển thị trường của InFocus.
- Được vinh danh trong “Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam” (VNR500).
- Được bình chọn là “Doanh nghiệp có thương hiệu uy tín năm 2007”.
- Được bình chọn vào là “Nhà phân phối công nghệ thông tin và truyền thông hàng đầu Việt Nam” (Top ICT Việt Nam).
- Được bình chọn là “Nhà phân phối có tăng trưởng nhanh nhất” bởi Acer.

2009

- Đạt 64 triệu USD doanh thu, tăng trưởng 64%.
- Trở thành nhà phân phối chính thức và cung cấp dịch vụ phát triển thị trường cho linh phụ kiện Logitech, thiết bị kết nối và phụ kiện di động Belkin, bộ lưu điện Schneider Electric, APC.
- Được HP bình chọn là “Nhà phân phối của năm”.
- Nhận giải “Tốc độ tăng trưởng năm nhanh nhất” từ Toshiba.
- Tiếp tục nằm trong danh sách VNR500 và “Top ICT Việt Nam”.

2010

- Triển khai hệ thống ERP toàn Công ty, củng cố lợi thế cạnh tranh trong ngành.
- Trở thành nhà phân phối chính thức cho sản phẩm màn hình LCD, máy tính xách tay, máy in của Samsung, phụ kiện máy tính và thiết bị đa phương tiện Genius.
- Đạt giải “Nhà phân phối laptop tốt nhất” từ HP.
- Được công nhận là “Đối tác lâu dài” của Toshiba.
- Nhận giải thưởng “Nhà phân phối đạt 10% thị phần”.
- Được vinh danh trong “Top 500 Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam” (Fast500).
- Được vinh danh

2012

- Trở thành nhà phân phối chính thức và cung cấp dịch vụ phát triển thị trường cho Asus.
- Tiếp tục lọt vào danh sách “Top ICT Việt Nam”, VNR500, Fast500, V1.000.
- Tiếp tục là “Đơn vị công nghệ thông tin - truyền thông hàng đầu”.

2011

- Đạt 115 triệu USD doanh thu, tăng trưởng 60%.
- Nhà phân phối chính thức cho máy tính xách tay MSI.
- Được vinh danh trong “Top 500 Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam” (Fast500).
- Được vinh danh trong “Top 1.000 Doanh nghiệp nộp thuế thu nhập lớn nhất Việt Nam” (V1.000).
- Tiếp tục nằm trong danh sách VNR500 và Top ICT Company.
- Được công nhận là “Đơn vị công nghệ thông tin - truyền thông hàng đầu”.
- Nhận Giấy khen chấp hành chính sách thuế 2011.

2013

- Mở rộng hoạt động kinh doanh vào mảng phân phối sản phẩm di động.
- Trở thành nhà phân phối chính thức của Nokia, Alcatel và Lenovo.

2015

- Chính thức niêm yết trên HOSE với mã cổ phiếu DGW.
- Tăng vốn điều lệ lên 13,6 triệu đô la Mỹ, giá trị vốn hóa thị trường đạt 44,6 triệu đô la Mỹ.
- Trở thành nhà phân phối chính thức và cung cấp trọn gói dịch vụ phát triển thị trường cho Obi, BenQ, Cink và Rapoo.
- Thành công trong việc đưa OBI Worldphone - thương hiệu điện thoại được sáng lập bởi cựu CEO của Apple vào thị trường Việt Nam.
- Vinh dự nhận “Giải thưởng Top 100 Thương hiệu Sao Vàng Đất Việt”.
- Được Brand Finance bình chọn là “Top 50 Thương hiệu lớn”

2017

- Thành lập Liên doanh B2X Care Solutions Việt Nam.
- Nhà phân phối chính thức và duy nhất cho thương hiệu laptop LG Gram.
- Nhà phân phối chính thức và duy nhất cung cấp dịch vụ phát triển thị trường cho thương hiệu Xiaomi.
- Thành lập Công ty Liên doanh Digi IFF tư vấn và cung cấp giải pháp điện toán đám mây.
- Phân phối sản phẩm đầu tiên trong ngành hàng Thực phẩm Bảo vệ sức khỏe
- M&A công ty trong ngành hàng FMCG
- Vinh dự đón nhận giải thưởng “Top 100 doanh nghiệp phát triển bền vững Việt Nam 2017”
- Đạt 2 giải IR Awards

2014

- Đạt 230 triệu USD doanh thu, tăng trưởng 60%.
- Trở thành nhà phân phối chính thức và cung cấp trọn gói dịch vụ phát triển thị trường cho Wiko, Ricoh, Fuji Xerox, Xiaomi, Philip.
- Cung cấp gói dịch vụ toàn diện giúp Wiko thâm nhập thị trường Việt Nam.
- Lần thứ 4 liên tiếp được xếp hạng trong Fast500.
- Tiếp tục nằm vào danh sách VNR500.

2016

- Nhà phân phối chính thức và cung cấp trọn gói dịch vụ phát triển thị trường cho điện thoại Intex (thương hiệu số 1 của Ấn Độ) và Freetel (Nhật Bản).
- Nhà phân phối chính thức và cung cấp dịch vụ phát triển thị trường cho sản phẩm lưu trữ Infortrend, giải pháp mạng tổng thể Trendnet, ổ cứng và ram Silicon Power.
- Vinh dự đón nhận 2 giải thưởng lớn là “Top 100 doanh nghiệp phát triển bền vững Việt Nam 2016” & “Top Brands 2016 - Thương hiệu hàng đầu Việt Nam”.
- Lần thứ 10 liên tiếp được vinh danh trong VNR500.
- Tiếp tục được xếp hạng trong Fast500.



02

2017

BƯỚC CHÂN ĐẦU TIÊN

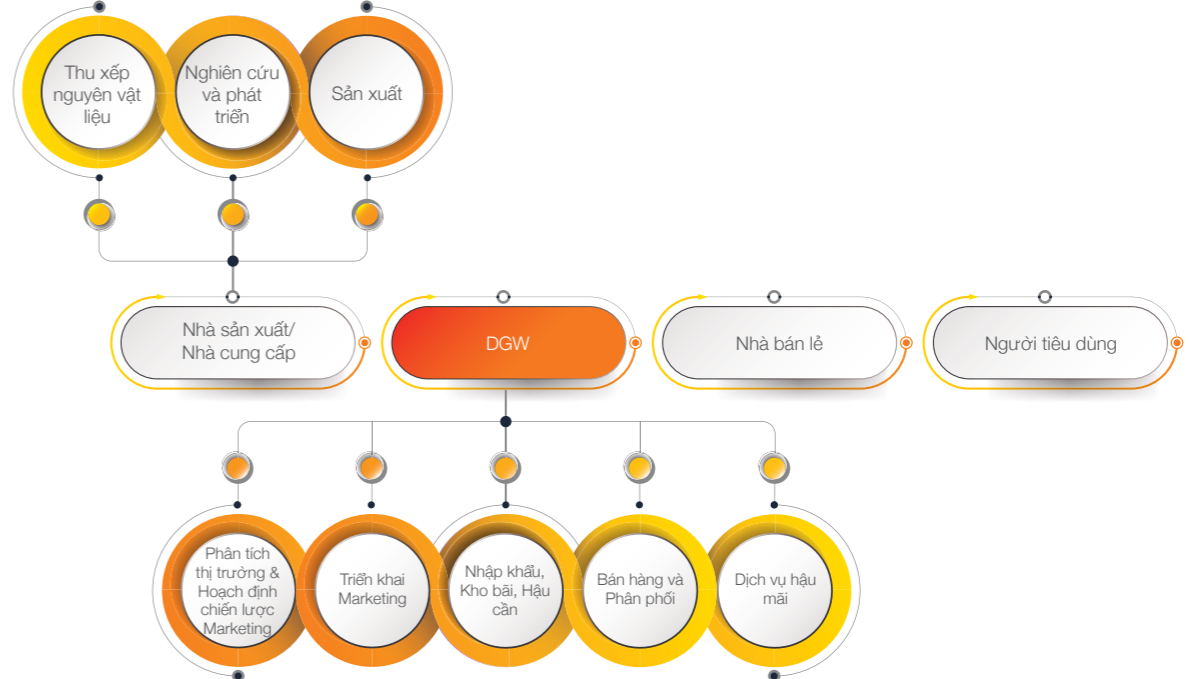
Giới hạn giữa thành công và thất bại chính là “Hành động”, khi chúng ta không dám hành động có nghĩa là chúng ta đã nhận ngay sự thất bại.

Ở Digiworld, chúng tôi Yêu thử thách và thích Hành động. 2017 là năm đánh dấu Digiworld dám đặt bước chân đầu tiên vào 2 ngành hàng mới là Chăm sóc sức khỏe và Tiêu dùng nhanh.



NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Vai trò của DGW và Dịch vụ phát triển thị trường



Chuỗi giá trị Dịch vụ phát triển thị trường của DGW

Hoạt động kinh doanh và dịch vụ chính của Digiworld bao gồm



Dành cho các nhà sản xuất và cung cấp trong và ngoài nước muốn mở rộng kinh doanh tại thị trường Việt Nam



Phân tích thị trường & lên kế hoạch Marketing

- Khảo sát, nghiên cứu thị trường và phân tích đối thủ cạnh tranh
- Lên kịch bản & kế hoạch thâm nhập thị trường
 - Đưa ra chuyển động thị trường cho quý tiếp theo, cho từng phân khúc.
 - Đưa ra danh mục sản phẩm tối ưu cho 1 đến 2 quý tiếp theo.
 - Thiết kế chiến lược cho khách hàng để giới thiệu danh mục sản phẩm hiệu quả.
 - Thiết kế kế hoạch Marketing trong 3 năm và kế hoạch hành động 12 tháng
- Đăng ký và tiếp cận thị trường



Triển khai Marketing

ATL (Above the line):

- Quản lý/phát triển thương hiệu
- Thương mại/quảng cáo
- Truyền thông/ Quan hệ công chúng

BTL (Trade Marketing):

- Tổ chức sự kiện/Quản lý khuyến mãi
- Dịch vụ tổ chức hàng hóa tại điểm bán
- Quản lý PGs, promoters
- Quản lý đội ngũ bán hàng địa phương



Nhập khẩu, Kho bãi, Hậu cần

Với việc sử dụng hệ thống quản lý ERP-SAP chuyên nghiệp và được tiêu chuẩn hóa, Digiworld đã thiết kế hệ thống hậu cần tối ưu giúp thực hiện công việc một cách hiệu quả trong thời gian ngắn.

Hệ thống quản lý hàng tồn kho kiểm kê theo thời gian thực đã hỗ trợ đáng kể trong việc quản lý trạng thái và mức độ hàng tồn kho cũng như việc lên kế hoạch giao hàng. Bên cạnh đó, hệ thống hậu cần thông minh cũng là một lợi thế so sánh khác của Digiworld.

Các dịch vụ:

- Hợp chuẩn, hợp quy
- Nhập khẩu và thông quan
- Lưu kho
- Đóng gói
- Vận chuyển

Việc thực hiện hậu cần

- 4 tiếng ở các thành phố lớn.
- 24 tiếng trên 80% lãnh thổ Việt Nam.
- 48 tiếng ở các vùng còn lại.

Hệ thống ERP-SAP và những điểm nổi bật

- Khả năng hiển thị hàng tồn kho.
- Báo cáo tình trạng hàng tồn kho.
- Thông báo khi lượng hàng tồn kho quá tải.
- Khuyến nghị bổ sung thêm.
- Khả năng giao diện phần mềm ứng dụng API và trao đổi dữ liệu điện tử EDI.



Dịch vụ phân phối

- Quản lý tài khoản thanh toán
- Mạng lưới hậu cần - bán hàng dựa trên nhu cầu
- Giao hàng thu tiền hộ - COD
- Tiếp nhận đơn hàng và xử lý
- Thực hiện đơn hàng / giao hàng
- Giao hàng đặc biệt
- Quản lý hàng trả lại
- Kiểm soát tín dụng, lập hoá đơn và thu tiền



Hậu mãi

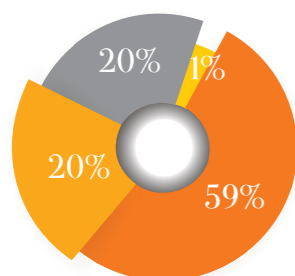
- Tổng đài tư vấn
- Trung tâm hỗ trợ/CRM
- Giải đáp thắc mắc
- Báo cáo hành vi tiêu dùng
- Dịch vụ bảo hành



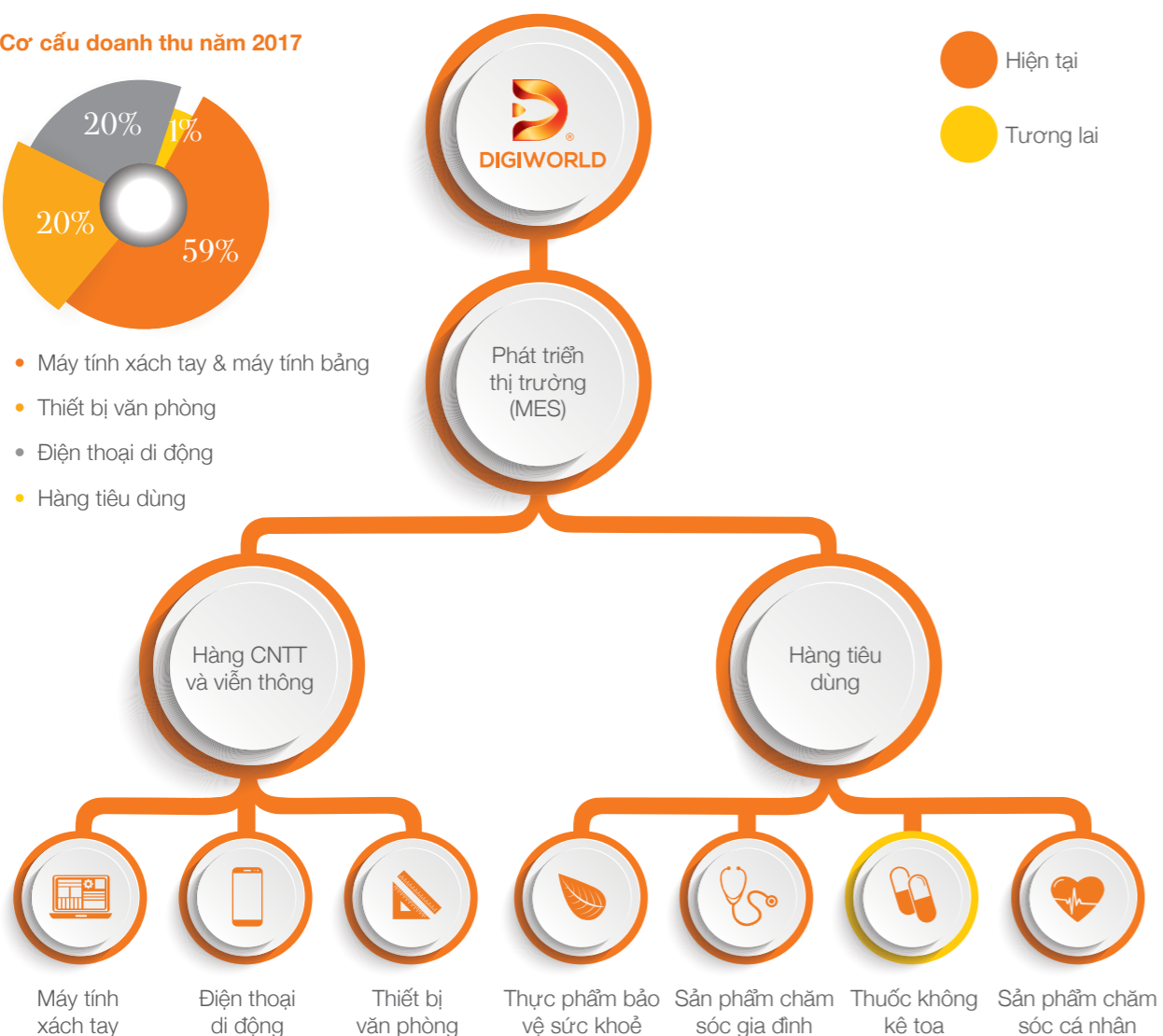
NGÀNH HÀNG VÀ MẢNG KINH DOANH

Dựa trên cũng nền tảng quản trị, hệ thống kho bãi, ERP, tiếp thị và hậu cần, Digiworld đang cung cấp Dịch vụ Phát triển Thị trường cho 2 ngành hàng chính: ngành hàng Công nghệ Thông tin và Viễn thông, và ngành hàng Tiêu dùng.

Cơ cấu doanh thu năm 2017



- Máy tính xách tay & máy tính bảng
- Thiết bị văn phòng
- Điện thoại di động
- Hàng tiêu dùng



NGÀNH HÀNG THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN & TRUYỀN THÔNG

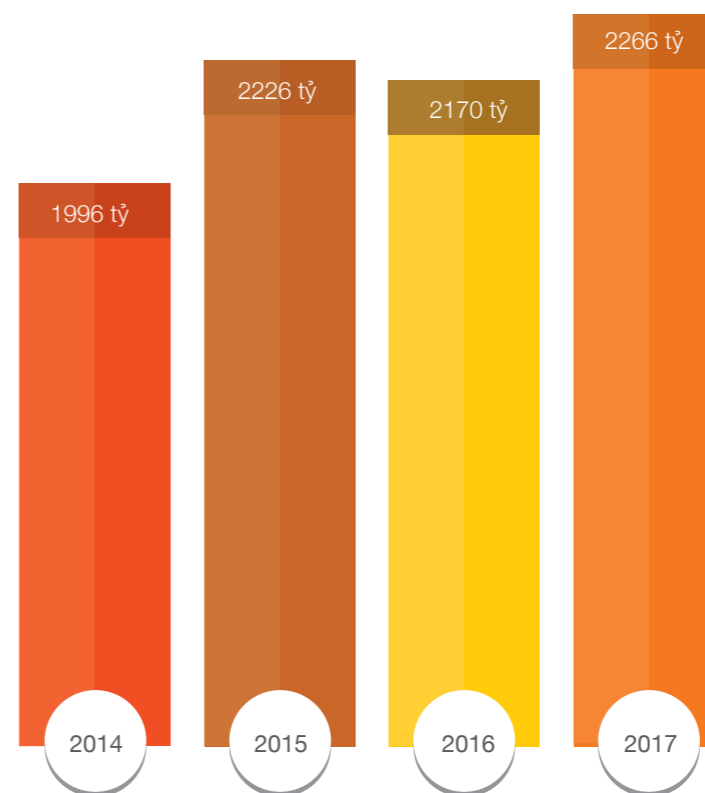
MÁY TÍNH BẢNG VÀ MÁY TÍNH XÁCH TAY

59%
TỔNG DOANH THU

ĐƯA THỊ PHẦN CỦA DIGIWORLD TRÊN THỊ TRƯỜNG TĂNG LÊN 31% TỪ 27% CỦA NĂM 2016

ĐÓNG VAI TRÒ NÒNG CỐT VÀ NỀN TẢNG CHO SỰ PHÁT TRIỂN CỦA DIGIWORLD, NGÀNH HÀNG MÁY TÍNH BẢNG VÀ MÁY TÍNH XÁCH TAY TIẾP TỤC ĐÓNG GÓP DOANH THU BỀN VỮNG VỚI TỶ LỆ 59%

31%
THỊ PHẦN



Ngoài các tên tuổi lớn đã là đối tác bền chặt của Digiworld trong nhiều năm qua như HP, Dell, Asus, Acer, Lenovo, năm 2017 Digiworld tiếp tục ký kết thêm nhiều hợp đồng có giá trị như LG và Fujitsu.

Lenovo ASUS acer





Tham gia thị trường phân phối điện thoại di động từ năm 2013, Digiworld đã xây dựng cho mình 1 hồ sơ năng lực vững chắc trong ngành với thế mạnh cạnh tranh của các dịch vụ phát triển thị trường giúp các khách hàng xây dựng thương hiệu và xâm nhập thị trường Việt Nam một cách nhanh nhất và hiệu quả nhất.

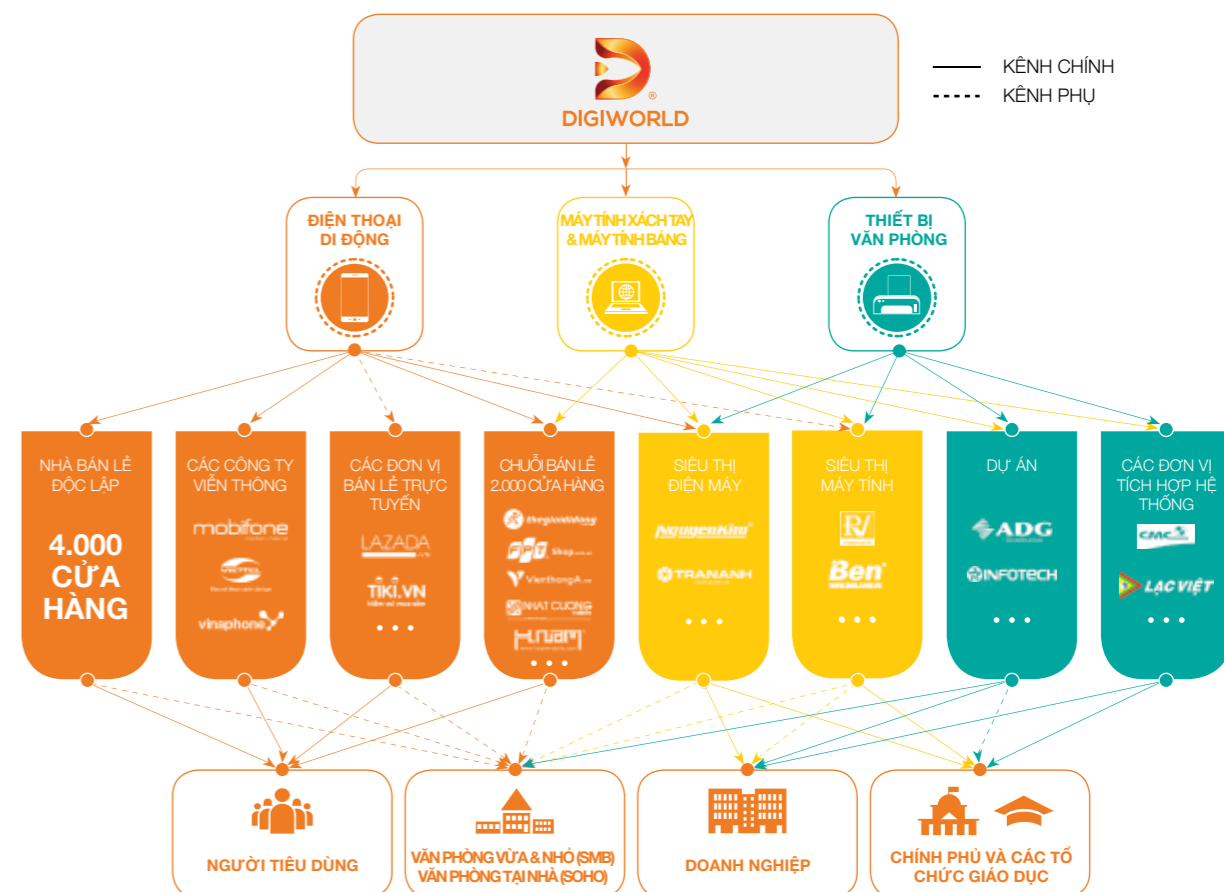
Tương tự như mạng lưới phân phối Máy tính xách tay và máy tính bảng, Điện thoại di động cũng được phân phối đa kênh từ các cửa hàng đơn lẻ đến các chuỗi cửa hàng lớn trên toàn quốc, từ các kênh ngoại tuyến đến kênh trực tuyến phổ biến nhất Việt Nam.



Với thị trường thiết bị văn phòng, Digiworld cung cấp đến khách hàng nhiều sản phẩm đa dạng và chất lượng như:

Thiết bị	Thương hiệu
Máy tính, server:	Dell, Asus, Acer, Lenovo, HP và Xiaomi
Màn hình máy tính:	Dell, HP, AOC, ASUS, BENQ, Phillip và LG
Thiết bị lưu điện và linh kiện máy tính:	APC, Eaton
Máy in:	Fujixerox, Ricoh
Loa, tai nghe, chuột và bàn phím:	Genius, Logitech, Motospeed, Rapoo, Xiaomi
Tivi :	Philips
Thiết bị thông minh:	Xiaomi
Pin sạc dự phòng:	Rapoo, Xiaomi
Camera:	Xiaomi
Thiết bị lưu trữ và thẻ nhớ:	Silicon
Thiết bị mạng:	Trendnet, Totolink
Giải pháp lưu trữ:	Infotrend
Phần mềm:	3PAR
Giải pháp điện toán đám mây:	IBM, Amazon Web Service

HỆ THỐNG PHÂN PHỐI ĐA KÊNH



NGÀNH HÀNG TIÊU DÙNG

CHĂM SÓC SỨC KHỎE

CÁC SẢN PHẨM TRONG NHÓM HÀNG NÀY BAO GỒM THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE VÀ THUỐC KHÔNG KÊ TOA THUỘC CÁC NHÓM SAU:



Sản phẩm dành cho sức khỏe nam giới



Sản phẩm dành cho sức khỏe trẻ em



Sản phẩm dành cho sức khỏe tim mạch



Sản phẩm dành cho tiêu hóa



Sản phẩm dành cho sức khỏe tinh thần



Sản phẩm dành cho sức khỏe xương khớp

Như định hướng đã đề ra từ năm trước, Digiworld đã chính thức triển khai cung cấp dịch vụ Phát triển Thị trường cho nhân hàng đầu tiên trong mảng kinh doanh Thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Ngoài cơ sở vật chất và hệ thống vận hành và quản lý đã có sẵn, Công ty cũng đã triển khai đội ngũ trình dược viên chuyên biệt gần **100 người** (tính đến thời điểm cuối năm 2017) và phát triển mạng lưới đại lý bán lẻ là các nhà thuốc lên đến **5000 cửa hàng** trên toàn quốc.

Digiworld đạt được con số này chỉ trong vòng nửa năm nhờ tận dụng lợi thế công nghệ quản lý đội ngũ bán hàng địa phương bằng phần mềm giúp nắm rõ được hành trình của sản phẩm đến tay khách hàng, tiếp nhận phản hồi, quản lý hàng tồn kho chặt chẽ cũng như triển khai chương trình bán hàng đến toàn mạng lưới một cách tức thì.

Áp dụng công nghệ trong quản lý mạng lưới bán hàng đảm bảo hiệu quả:

- Nắm rõ hành trình sản phẩm
- Quản lý hàng tồn kho thời gian thực
- Triển khai chương trình bán hàng tức thì

Mạng lưới phân phối 5,000 nhà thuốc phủ khắp 63 tỉnh thành Việt Nam

Đội ngũ gần 100 trình dược viên với kinh nghiệm trung bình 5 năm

3 kho dược chuyên dụng Bắc, Trung, Nam

Không chỉ đơn thuần là phân phối thương mại các nhãn hàng về thuốc và thực phẩm bảo vệ sức khỏe, **DIGIWORLD LUÔN CHÚ TRỌNG XÂY DỰNG THƯƠNG HIỆU VÀ LÀM VIỆC CHẶT CHẼ VỚI CÁC KHÁCH HÀNG LÀ NHÀ CUNG CẤP TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC ĐỂ GIA TĂNG THỊ PHẦN, ĐẠT ĐƯỢC LÒNG TIN CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG.**

Mặt khác, Digiworld cũng cam kết mang đến cho người tiêu dùng Việt Nam những sản phẩm tốt nhất, có chất lượng cao và đảm bảo an toàn tuyệt đối bằng những quy trình kiểm nghiệm chuyên môn khắt khe để chọn lựa đánh giá trước khi đưa ra thị trường.

HÀNG TIÊU DÙNG NHANH

Cũng dựa trên nền tảng dịch vụ phát triển thị trường, Digiworld sở hữu mạng lưới phân phối hàng tiêu

dùng nhanh lên tới **877 SIÊU THỊ** và **22.000 ĐIỂM BÁN**

LẺ, bao gồm các tên tuổi lớn như: Mega Market, Coop Mart, Big C, Fivimart, Parkson, Citimart, Aeon, VinaTex...



Hiện tại Digiworld đang là nhà phân phối độc quyền cho Tập đoàn Lion (Nhật Bản) trên lãnh thổ Việt Nam. Lion là tập đoàn FMCG hàng đầu của Nhật Bản với doanh thu 3.5 tỷ đô la Mỹ (năm 2016) với 6895 nhân viên, sản xuất và kinh doanh các mặt hàng:

- Chăm sóc răng miệng (Thị phần số 1 Nhật Bản)
- Chăm sóc sắc đẹp (Thị phần số 1 xà bông rửa tay)
- Chăm sóc quần áo (Thị phần số 2 Nhật Bản)
- Sản phẩm dược

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết quả kinh doanh	2016	2017	So sánh với cùng kì	Kế hoạch 2017	% KH
Doanh thu thuần	3,800	3,821	0.6%	3,969	96.3%
Máy tính bảng và máy tính xách tay	2,168	2,267	4.6%	2,375	95.5%
Điện thoại di động	1,072	752	-29.9%	915	82.2%
Thiết bị văn phòng	560	752	34.3%	599	125.5%
Hàng tiêu dùng	-	50	N/A	80	62.5%
Lợi nhuận sau thuế	67	78	16.3%	55	141.8%

Nhìn chung năm 2017 là năm kinh doanh thành công của Digiworld trên nhiều phương diện.

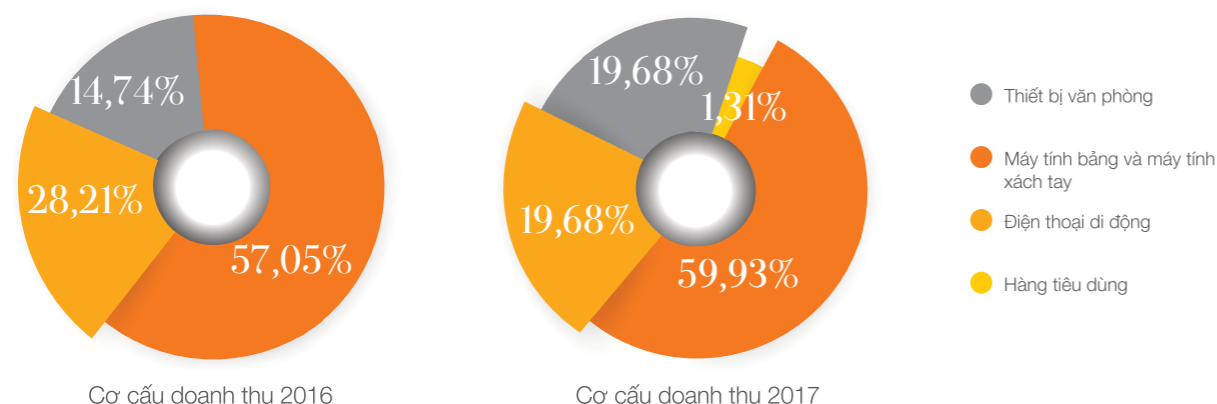
Thứ nhất, Công ty quay trở lại chu kỳ tăng trưởng sau 1 thời gian tái cơ cấu. Tổng doanh thu thuần tăng nhẹ 0.5% từ 3,802 tỷ năm 2016 lên 3,820 tỷ năm 2017, lý do chủ yếu là thay đổi trong cơ cấu danh thu của ngành hàng điện thoại di động theo hướng giảm bớt các mặt hàng thương mại đơn thuần thường có giá trị lớn nhưng biên lợi nhuận thấp, chuyển sang các mặt hàng sử dụng đầy đủ dịch vụ phát triển thị trường. Do đó, doanh thu tăng nhẹ nhưng lợi nhuận tăng trưởng tích cực 16.3% so với cùng kỳ năm ngoái và bằng 142% kế hoạch năm 2017.

Thứ hai, Digiworld đã chính thức bước vào ngành hàng mới - ngành hàng tiêu dùng, mở rộng mạng lưới phân

phối và cung cấp dịch vụ cho các khách hàng thuộc 2 nhóm ngành chăm sóc sức khỏe và tiêu dùng nhanh. Đối với mạng lưới chăm sóc sức khỏe, Digiworld đã nhanh chóng phát triển đội ngũ trình dược viên với vai trò chăm sóc và phát triển khách hàng là các nhà thuốc, xây dựng được mạng lưới bao gồm 5000 nhà thuốc chỉ trong vòng nửa cuối năm 2017. Đối với nhóm ngành tiêu dùng nhanh, Digiworld đã kế thừa mạng lưới phân phối bao gồm 877 siêu thị và 22,000 điểm bán lẻ thông qua thương vụ sáp nhập Công ty cổ phần CL, một công ty có 16 năm kinh nghiệm phân phối hàng tiêu dùng nhanh cho tập đoàn Lion (Nhật Bản)

* Số liệu được làm tròn đến hàng tỷ

* Số liệu được lấy từ BCTC kiểm toán 2017



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	2016	2017	% tăng/giảm
Tổng tài sản	1,306,211,900,222	1,593,948,921,358	22.03%
Doanh thu thuần	3,800,073,415,884	3,820,943,754,886	0.55%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	80,043,248,828	93,443,946,302	16.74%
Lợi nhuận khác	4,239,939,191	6,121,726,998	44.38%
Lợi nhuận trước thuế	84,283,188,019	99,565,673,300	18.13%
Lợi nhuận sau thuế	66,727,109,230	78,444,353,895	17.56%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	41.5%	41.4%	
Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu			
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1.81	1.67	
Hệ số thanh toán nhanh	0.75	0.69	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/Tổng tài sản	0.26	0.39	
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0.54	0.90	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	5.14	4.44	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2.91	2.40	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.02	0.02	
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.11	0.11	
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.05	0.05	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.02	0.02	

NGÀNH HÀNG ICT



2017 Digiworld tiếp tục tăng trưởng thị phần máy tính xách tay lên 31% so với 27% của năm 2016



Xiaomi nổi bật với các sản phẩm điện thoại cấu hình cao, thời lượng pin sử dụng lâu, hoàn thiện tốt với giá bán hợp lý



MÁY TÍNH XÁCH TAY VÀ MÁY TÍNH BẢNG

Mảng kinh doanh này tiếp tục đóng góp đều đặn cho tổng doanh thu của Công ty với 2.266 tỷ đồng trong năm 2017, tăng trưởng nhẹ 4,4% và bằng 95,4% kế hoạch năm. Doanh thu sở dĩ chưa đạt được như kế hoạch là do một số hợp đồng về trễ và được hạch toán sang Quý 1 của năm 2018. LG và Fujitsu là 2 đối tác mới ký hợp đồng trong năm 2017, với những sản phẩm máy tính xách tay cao cấp chuyên dụng cho công việc như LG Gram và Fujitsu Lifebook U937.

ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG

Nhóm điện thoại di động chỉ đạt 751 tỷ đồng giảm 29,9% so với 2016 và chỉ đạt 82,2% kế hoạch năm. Thay đổi lớn trong cơ cấu doanh thu như đã đề cập ở trên là nguyên nhân chính dẫn đến việc sụt giảm này. Tuy nhiên, nhờ đẩy mạnh doanh thu từ các mặt hàng sử dụng dịch vụ phát triển thị trường, biên lợi nhuận gộp của Digiworld được cải thiện đáng kể từ trung bình 6,3% năm 2016 lên trung bình 7,2% trong năm 2017.

Năm 2017, Digiworld tiếp tục đa dạng hóa doanh thu trong mảng kinh doanh này với hợp đồng cung cấp dịch vụ phát triển thị trường và phân phối cho Xiaomi, một trong năm hãng điện thoại hàng đầu thế giới. Hợp đồng ký tháng 3 do đó doanh thu chỉ bắt đầu phát sinh từ quý 2 năm 2017.

THIẾT BỊ VĂN PHÒNG

Doanh thu thiết bị văn phòng đạt 752 tỷ đồng, duy trì tăng trưởng cao đạt 34,2% so với cùng kỳ năm trước và vượt kế hoạch năm 25,6%. Kết quả tích cực này được tạo nên bởi sự tăng trưởng của các nhãn hàng sẵn có và đóng góp doanh thu từ các nhãn hàng mới như màn hình LG, thiết bị lưu điện Eaton, thiết bị mạng và các thiết bị kết nối thông minh (IoT).

NGÀNH HÀNG TIÊU DÙNG

Doanh thu ngành hàng tiêu dùng đạt 50 tỷ đồng, chỉ mới bằng 62% mục tiêu đề ra. Nguyên nhân chủ yếu là do các sản phẩm được ra mắt chậm trễ hơn so với dự kiến do đó thời gian thực đóng góp doanh thu chỉ khoảng 4 tháng cuối năm 2017.

NGÀNH HÀNG TIÊU DÙNG



Hoàn thành mục tiêu về phát triển mạng lưới 5000 nhà thuốc trong năm 2017



Hệ thống phân phối của CL rộng khắp 63 tỉnh thành, bao gồm 22.000 điểm bán lẻ của kênh truyền thống và 877 điểm bán của các siêu thị lớn nhỏ.

CHĂM SÓC SỨC KHỎE

Theo định hướng của Tiêu bản Đầu tư và Phát triển trực thuộc Hội đồng quản trị, sau một thời gian nghiên cứu thị trường, sản phẩm và đánh giá, chọn lựa, Digiworld đã chính thức bước chân vào ngành hàng Chăm sóc sức khỏe với nhiều thành công đáng ghi nhận:

- Xây dựng được đội ngũ quản lý chuyên biệt cho ngành hàng này với trên 10 năm kinh nghiệm.
- Hoàn thành 2 kho dược chuyên dụng Bắc Nam.
- Xây dựng đội ngũ trình dược viên với trung bình 5 năm kinh nghiệm.

HÀNG TIÊU DÙNG NHANH

Trong Quý III Digiworld đã tiến hành mua lại Công ty TNHH CL với tỷ lệ chi phối 79,9% thông qua công ty con Digiworld Venture. Được thành lập từ năm 1998, CL chuyên phân phối các sản phẩm FMCG cao cấp của Nhật Bản như: Kem đánh răng Kodomo, kem tẩy trắng răng Zact Lion, bàn chải đánh răng Systema, nước giặt quần áo Essense, bột giặt Bio Zip, nước rửa chén Bubbi King...

CL là đối tác duy nhất tại Việt Nam của tập đoàn Lion- Tập đoàn FMCG hàng đầu Nhật Bản với doanh thu năm lên tới 3,4 tỷ đô la Mỹ (khoảng 77 nghìn tỷ đồng), có tổng số nhân viên lên tới gần 6.900 người. Danh mục sản phẩm của Lion bao gồm các sản phẩm chăm sóc răng miệng, chăm sóc thân thể, chăm sóc quần áo, chăm sóc nhà cửa, bếp và đồ bếp và các sản phẩm chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp khác. Trong đó kem đánh răng của Lion nổi tiếng là sản phẩm có doanh số cao nhất tại thị trường Nhật Bản.

Với hệ thống phân phối ngành hàng FMCG có sẵn của CL và danh mục hàng hóa uy tín, đa dạng của Lion, đây sẽ là nền tảng tối ưu giúp Digiworld nhanh chóng thâm nhập, mở rộng và khai thác mảnh đất màu mỡ này trong tương lai.

03

2018

KHỞI TẠO HÀNH TRÌNH MỚI



*“Những cải tiến vĩ đại sẽ chỉ xuất hiện khi chúng ta không sợ làm điều khác biệt”
(Georg Cantor)*

Dù đứng ở vị trí TOP 2 nhà phân phối ICT lớn nhất thị trường và gặt hái nhiều danh hiệu, phần thưởng danh giá, nhưng Digiworld chỉ xem đó là động lực để tiếp tục những thử thách mới. Quyết định bước ra khỏi vùng an toàn không dễ dàng chút nào. Tuy nhiên Digiworld đã có những hành động cụ thể để hiện thực hóa tham vọng phát triển xa hơn trong tương lai.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NGẮN HẠN



NGÀNH HÀNG THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ VIỄN THÔNG

Trong nhóm **điện thoại di động** năm 2018, nhãn hiệu điện thoại Xiaomi sẽ đóng góp cho tăng trưởng doanh thu nhờ hoạt động đủ 4 quý thay vì chỉ có 3 quý như năm 2017. Hơn nữa, doanh thu trong giai đoạn phát triển sẽ cao hơn giai đoạn khởi động bắt đầu thâm nhập thị trường năm trước. Thế mạnh cạnh tranh của Xiaomi và các hướng phát triển thị trường mới do Digiworld đưa ra sẽ mang lại hiệu quả cao. Ngoài ra, khách hàng mới trong mảng kinh doanh này là hãng điện thoại Sharp cũng sẽ đóng góp gia tăng doanh thu từ năm 2018.

Với **thiết bị văn phòng** Digiworld sẽ tiếp tục mở rộng thị trường hơn nữa cho các khách hàng hiện tại thông qua mạng lưới phân phối sâu rộng. Các sản phẩm kết nối thông minh (IoT) mới bắt đầu được kinh doanh năm 2017 cũng sẽ tiếp tục được đưa vào thị trường Việt Nam nhiều hơn.

Bắt đầu từ năm 2018, Digiworld cùng Xiaomi mở chuỗi cửa hàng **Mi Store** theo tiêu chuẩn flagship quốc tế nhằm đẩy mạnh dịch vụ chăm sóc, nâng cao

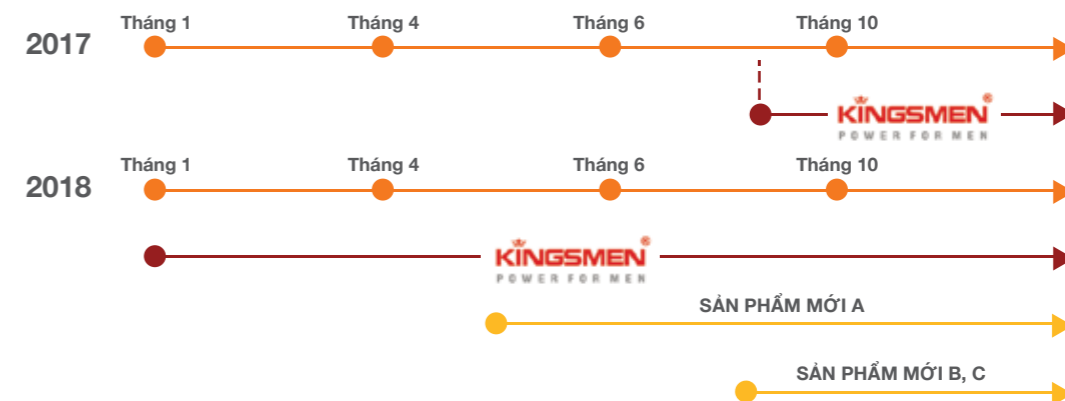
trải nghiệm khách hàng. Bên ngoài điện thoại, Xiaomi còn sở hữu một hệ sinh thái các sản phẩm tiêu dùng thông minh, do đó nhu cầu trải nghiệm thực tế của khách hàng là ngày càng lớn. Trước mắt trong năm 2018, để đáp ứng nhu cầu này tới đông đảo người tiêu dùng Việt Nam, Mi Store của Digiworld dự kiến sẽ phủ khắp 15 tỉnh thành lớn của Việt Nam.

Digiworld cũng hợp tác với B2X Care Solutions – Công ty chăm sóc khách hàng hàng đầu thế giới cho điện thoại thông minh và các thiết bị kết nối Internet – để thành lập liên doanh **B2X Việt Nam**, chính thức cung cấp dịch vụ hậu mãi, chăm sóc khách hàng cho Công ty Điện tử Samsung Việt Nam với tất cả các sản phẩm từ điện thoại đến TV, tủ lạnh, máy điều hòa không khí... Mạng lưới các điểm dịch vụ này cho Samsung liên tục được mở rộng, tới thời điểm cuối năm 2017 đã đạt tới con số 12.

Trong mảng cung cấp **giải pháp doanh nghiệp**, Digiworld hợp tác chiến lược cùng InfoFabrica là công ty công nghệ thông tin cung cấp giải pháp ảo hóa, lưu trữ và bảo mật thông tin thông qua điện toán đám mây (Cloud), để cung cấp dịch vụ Cloud toàn diện, phù hợp nhất với các doanh nghiệp Việt Nam.

NGÀNH HÀNG TIÊU DÙNG

Với vai trò là động lực tăng trưởng của Công ty trong dài hạn, doanh thu và lợi nhuận chưa phải là mục tiêu chủ yếu trong ngắn hạn, tuy nhiên đóng góp từ ngành hàng này dự kiến tăng trưởng 300% nhờ đóng góp doanh thu nguyên năm của các nhãn hàng hiện tại và một số nhãn hàng mới đã sẵn sàng đưa ra thị trường trong năm 2018.



Kingsmen – thực phẩm bảo vệ sức khỏe dành cho nam giới sẽ có doanh thu đóng góp nguyên năm trong 2018. Dự kiến Quý 2 và quý 3 Digiworld cũng đưa 3 sản phẩm khác vào kênh phân phối nhà thuốc của mình. Trong đó, sản phẩm thứ nhất nằm trong nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe dành cho trẻ em có giá trị thị trường khoảng 2000 tỷ (theo IMS), sản phẩm thứ hai nằm trong nhóm thực phẩm bảo vệ gan có giá trị thị trường khoảng 3000 tỷ và sản phẩm thứ ba nằm trong nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe trong nhóm tuần hoàn máu có giá trị thị trường 3000 tỷ (Theo IMS).

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN DÀI HẠN

Digiworld sẽ không ngừng mở rộng quy mô và chất lượng để hướng đến mô hình công ty cung cấp dịch vụ phát triển thị trường, hoạt động trong nhiều ngành hàng tiêu dùng khác nhau, dựa trên cơ sở:



MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG LIÊN QUAN ĐẾN XÃ HỘI, CỘNG ĐỒNG

Là một doanh nghiệp phát triển thương hiệu sản phẩm và phân phối hàng hóa khắp cả nước, Digiworld luôn tự đặt ra trách nhiệm của mình đối với xã hội và cộng đồng để thực hiện sứ mệnh nâng tầm Việt Nam.



04

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

THÔNG TIN KHÁI QUÁT

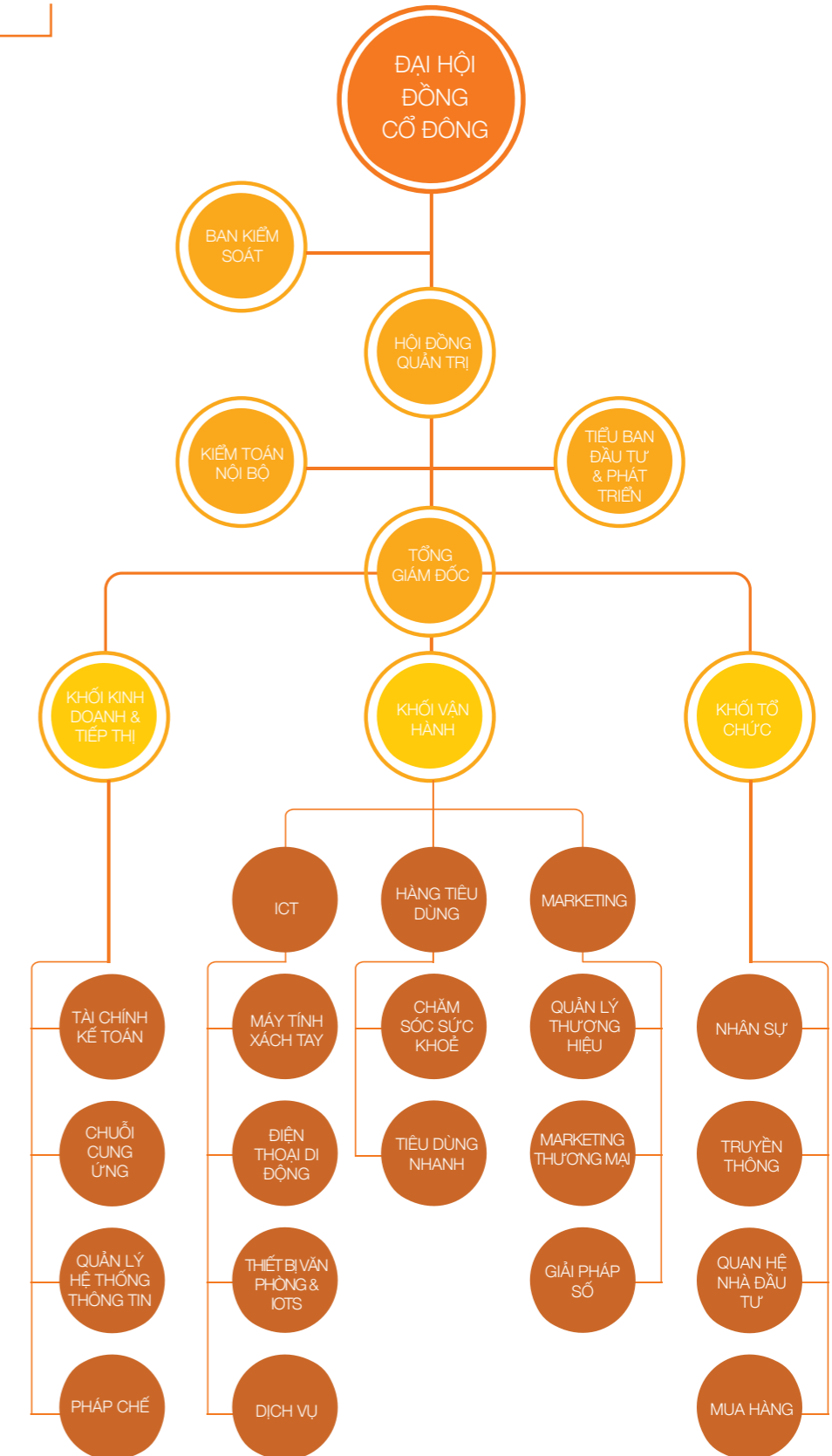
- Mô hình công ty và cơ cấu tổ chức
- Công ty con, Công ty liên kết
- Giới thiệu Hội đồng Quản trị
- Giới thiệu Ban Tổng Giám đốc
- Giới thiệu Ban Kiểm soát

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

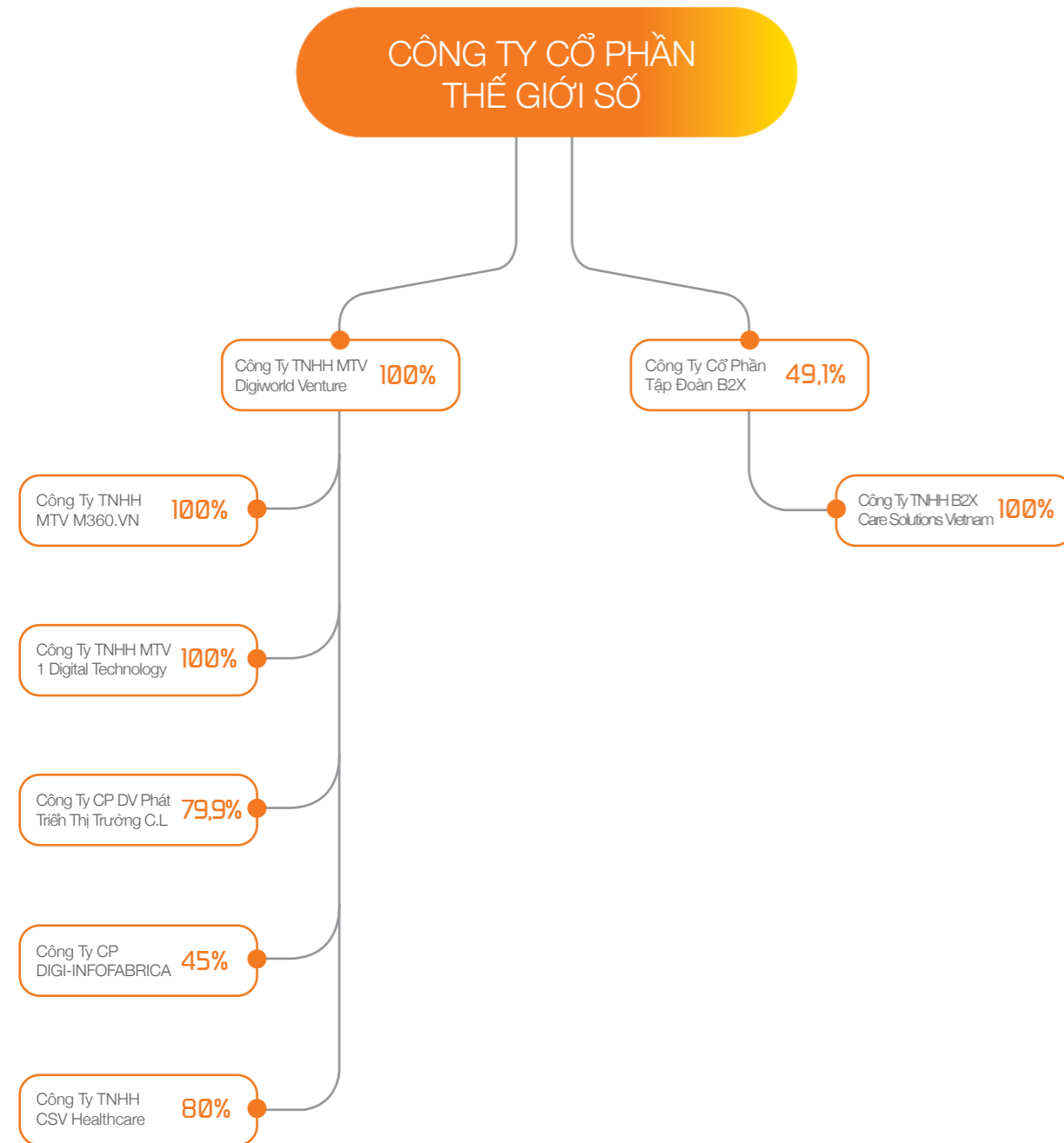
- Hoạt động của Hội đồng Quản trị
- Hoạt động của Ban Kiểm soát
- Báo cáo của Ban Kiểm soát
- Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát
- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



MÔ HÌNH CÔNG TY



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DIGIWORLD VENTURE (“DV”)

DV là một công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam theo GCNĐKKD số 0313309149 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16 tháng 6 năm 2015. DV có trụ sở chính tại Tầng 8, Tòa nhà Ngân hàng Nam Á, số 201 – 203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- **Tỷ lệ sở hữu của Digiworld:** 100%
- **Vốn điều lệ:** 100 tỷ đồng
- **Vai trò:** một công ty cổ phần có hoạt động quản lý các công ty thành viên, công ty liên doanh, liên kết của Digiworld.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 1 DIGITAL TECHNOLOGY (“DT”)

DT là một công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam theo GCNĐKKD số 0313318520 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23 tháng 6 năm 2015. DT có trụ sở chính tại 282 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 06, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- **Tỷ lệ sở hữu của Digiworld:** 100% (Gián tiếp)
- **Vốn điều lệ:** 30 tỷ đồng
- **Vai trò:** cung cấp và quản lý dịch vụ tiếp thị thương mại cho các khách hàng của Digiworld dựa trên nền tảng công nghệ tiên tiến.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN M360.VN (“M360”)

M360 là một công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam theo GCNĐKKD số 0313331063 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 6 tháng 7 năm 2015, tên trước đây của M360 là Công ty TNHH Một thành viên Wiko Việt Nam. M360 có trụ sở chính tại Tầng 10, Tòa nhà Ngân hàng Nam Á, số 201 – 203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- **Tỷ lệ sở hữu của Digiworld:** 100% (Gián tiếp)
- **Vai trò:** thực hiện mô hình thương mại điện tử kết hợp với các hãng sản xuất/nhà cung cấp của Digiworld.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG C.L (“C.L.”)

C.L là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam theo GCNĐKKD số 0301483375 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15 tháng 12 năm 1998, tên trước đây của C.L là Công ty TNHH C.L. C.L có trụ sở chính tại 77 Tân Vinh, Phường 06, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- **Tỷ lệ sở hữu của Digiworld:** 79.991% (Gián tiếp)
- **Vốn điều lệ:** 11,6 tỷ đồng
- **Vai trò:** CL là công ty phân phối hàng tiêu dùng nhanh có 16 năm kinh nghiệm trong ngành. Sau khi sáp nhập với nhóm công ty Digiworld, CL tiếp tục phát triển

ngành hàng tiêu dùng nhanh với nền tảng tích hợp dẫn trên cơ sở hạ tầng của công ty mẹ.

CÔNG TY CỔ PHẦN DIGI-INFOFABRICA (“DG- IFF”)

DG-IFF là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam theo GCNĐKKD số 0314269227 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07 tháng 03 năm 2017. DG-IFF có trụ sở chính tại 284 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 06, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- **Tỷ lệ sở hữu của Digiworld:** 45% (Gián tiếp)
- **Vốn điều lệ:** 1,35 tỷ đồng
- **Vai trò:** Liên doanh giữa nhóm Công ty Digiworld và Infofabrica (Singapore) chuyên cung cấp dịch vụ Điện toán đám mây cho các doanh nghiệp Việt Nam.

CÔNG TY TNHH CSV HEALTHCARE (“CSV”)

CSV là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam theo GCNĐKKD số 0314371118 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25 tháng 04 năm 2017. CSV có trụ sở chính tại Tầng 8, Tòa nhà Ngân hàng Nam Á, Số 201-203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 04, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- **Tỷ lệ sở hữu của Digiworld:** 80% (Gián tiếp)
- **Vốn điều lệ:** 27 tỷ đồng
- **Vai trò:** Quản lý và sở hữu các thương hiệu thực phẩm chức năng và hàng tiêu dùng nhanh.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN B2X (“B2X HOLDCO”)

B2X Holdco là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam theo GCNĐKKD số 0314800952 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22 tháng 12 năm 2017. B2X Holdco có trụ sở chính tại 282 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 06, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- **Tỷ lệ sở hữu của Digiworld:** 49.1%
- **Vốn điều lệ:** 6 tỷ đồng
- **Vai trò:** một công ty cổ phần có hoạt động quản lý các công ty thành viên, công ty liên doanh, liên kết.

CÔNG TY TNHH B2X CARE SOLUTIONS VIETNAM (“B2X”)

B2X là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam theo GCNĐKKD số 0314410575 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17 tháng 05 năm 2017. B2X có trụ sở chính tại 65A Hồ Xuân Hương, Phường 06, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- **Tỷ lệ sở hữu của Digiworld:** 100% (Gián tiếp)
- **Vốn điều lệ:** 10 triệu đồng
- **Vai trò:** Cung cấp dịch vụ hậu mãi cho các nhãn hàng Công nghệ thông tin và Viễn thông.



GIỚI THIỆU BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông **ĐOÀN HỒNG VIỆT**

Sinh năm: 1970

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Trúng cử lần đầu: 2003

Trúng cử lần gần nhất: 2016

Số năm đương nhiệm: 15 năm

Từ 2003 đến nay: Công ty Cổ phần Thế giới Số - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Từ 1997 đến 2003: Công ty TNHH Hoàng Phương - Giám đốc

Từ 1993 đến 1997: Công ty TNHH Liên Phương - Trưởng phòng CNTT

Các chức vụ công tác hiện nay:

Chức vụ tại Công ty CP Thế Giới Số: Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Chức vụ tại tổ chức khác: Chủ tịch hội đồng thành viên Cty TNHH Created Future

Sau khi tốt nghiệp Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh năm 1992, ông Đoàn Hồng Việt đã có 4 năm làm việc tại một công ty phân phối hàng công nghệ nước ngoài. Năm 1997, với nhiệt huyết và kinh nghiệm đúc kết trong nhiều năm, ông Việt thành lập Công ty TNHH Hoàng Phương, tiền thân của CTCP Thế Giới Số. Trong suốt 20 năm phát triển của Digiworld, ông Đoàn Hồng Việt bằng sự quyết đoán và tầm nhìn chiến lược sáng suốt, ông luôn đóng vai trò là người dẫn đường giúp Digiworld vượt qua mọi khó khăn để đi đến thành công như ngày hôm nay.

Bà **ĐẶNG KIẾN PHƯƠNG**

Sinh năm: 1966

Chức vụ: Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính

Trúng cử lần đầu: 2003

Trúng cử lần gần nhất: 2016

Số năm đương nhiệm: 15 năm

Từ 1989 - 1994: Công ty Viettronic Thủ Đức - Kế toán

Từ 1995 - 1997: Công ty T&C - Kế toán

Từ 1999 - 2002: Công ty Hoàng Phương - Kế toán

Từ 2003 - Nay: Công ty Cổ phần Thế Giới Số - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính

Là một cố đồng sáng lập, bà Đặng Kiến Phương đã có 19 năm gắn bó với Digiworld. Trong vai trò Phó Tổng giám đốc phụ trách Tài chính, bà Phương là người nắm giữ chìa khóa thành công bền vững của Công ty nhờ công tác quản trị tài chính doanh nghiệp hiệu quả, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển và không ngừng vươn xa của Digiworld.

Bà **TÔ HỒNG TRANG**

Sinh năm: 1975

Chức vụ: Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Phát triển Tổ chức

Trúng cử lần đầu: 2003

Trúng cử lần gần nhất: 2016

Số năm đương nhiệm: 15 năm

Từ 2003 đến nay: Công ty Cổ phần Thế Giới Số - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Phát triển tổ chức

Từ 2000 đến 2003: Công ty Hoàng Phương - Phó Giám đốc

Từ 1997 đến 2000: Công ty Liên doanh Thiết bị Viễn thông ANSV - Trợ lý dự án

Các chức vụ công tác hiện nay:

Chức vụ tại Công ty CP Thế Giới Số: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Phát triển tổ chức

Chức vụ tại tổ chức khác: Tổng Giám đốc Cty TNHH Created Future

Gia nhập tổ chức từ năm 2000, bà Tô Hồng Trang đã gắn bó với Digiworld trong suốt 18 năm trên cương vị Phó Tổng Giám đốc Công ty. Phụ trách mảng Phát triển Tổ chức tại một công ty có tốc độ phát triển thần tốc như Digiworld, bà Trang đã hoàn thành xuất sắc vai trò của mình trong tổ chức, vận hành bộ máy Công ty, gắn kết các bộ phận và phát huy tối đa thế mạnh của từng cá nhân, từ đó xây dựng một khuôn khổ chuẩn mực để Digiworld ngày càng trở nên chuyên nghiệp.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

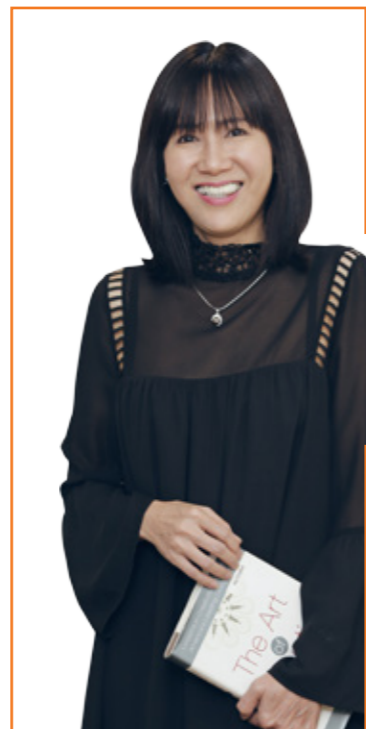
**Ông ĐOÀN HỒNG VIỆT****Sinh năm:** 1970**Chức vụ:** Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc**Trúng cử lần đầu:** 2003**Trúng cử lần gần nhất:** 2016**Số năm đương nhiệm:** 15 năm

- Từ 2003 đến nay: Công ty Cổ phần Thế giới Số - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Từ 1997 đến 2003: Công ty TNHH Hoàng Phương - Giám đốc
- Từ 1993 đến 1997: Công ty TNHH Liên Phương - Trưởng phòng CNTT

Các chức vụ công tác hiện nay:

- Chức vụ tại Công ty CP Thế Giới Số: Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ tại tổ chức khác: Chủ tịch hội đồng thành viên Cty TNHH Created Future

Sau khi tốt nghiệp Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh năm 1992, ông Đoàn Hồng Việt đã có 4 năm làm việc tại một công ty phân phối hàng công nghệ nước ngoài. Năm 1997, với nhiệt huyết và kinh nghiệm đúc kết trong nhiều năm, ông Việt thành lập Công ty TNHH Hoàng Phương, tiền thân của CTCP Thế Giới Số. Trong suốt 20 năm phát triển của Digiworld, ông Đoàn Hồng Việt bằng sự quyết đoán và tầm nhìn chiến lược sáng suốt, ông luôn đóng vai trò là người dẫn đường giúp Digiworld vượt qua mọi khó khăn để đi đến thành công như ngày hôm nay.

**Bà ĐẶNG KIẾN PHƯƠNG****Sinh năm:** 1966**Chức vụ:** Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính**Trúng cử lần đầu:** 2003**Trúng cử lần gần nhất:** 2016**Số năm đương nhiệm:** 15 năm

- Từ 1989- 1994 : Công ty Vietronic Thủ Đức - Kế toán
- Từ 1995- 1997 : Công ty T&C - Kế toán
- Từ 1999- 2002 : Công Ty Hoàng Phương - Kế toán
- Từ 2003- Nay : Công ty Cổ phần Thế Giới Số

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính

Là một cố đồng sáng lập, bà Đặng Kiện Phương đã có 19 năm gắn bó với Digiworld. Trong vai trò Phó Tổng giám đốc phụ trách Tài chính, bà Phương là người nắm giữ chìa khóa thành công bền vững của Công ty nhờ công tác quản trị tài chính doanh nghiệp hiệu quả, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển và không ngừng vươn xa của Digiworld.

**Bà TÔ HỒNG TRANG****Sinh năm:** 1975**Chức vụ:** Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD phụ trách Phát triển Tổ chức**Trúng cử lần đầu:** 2003**Trúng cử lần gần nhất:** 2016**Số năm đương nhiệm:** 15 năm

- Từ 2003 đến nay: Công ty Cổ phần Thế Giới Số - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Phát triển tổ chức
- Từ 2000 đến 2003: Công ty Hoàng Phương - Phó Giám đốc
- Từ 1997 đến 2000: Công ty Liên doanh Thiết bị Viễn thông ANSV - Trợ lý dự án

Các chức vụ công tác hiện nay:

- Chức vụ tại Công ty CP Thế Giới Số: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Phát triển tổ chức
- Chức vụ tại tổ chức khác : Tổng Giám đốc Cty TNHH Created Future

Gia nhập tổ chức từ năm 2000, bà Tô Hồng Trang đã gắn bó với Digiworld trong suốt 18 năm trên cương vị Phó Tổng Giám đốc Công ty. Phụ trách mảng Phát triển Tổ chức tại một công ty có tốc độ phát triển thần tốc như Digiworld, bà Trang đã hoàn thành xuất sắc vai trò của mình trong tổ chức, vận hành bộ máy Công ty, gắn kết các bộ phận và phát huy tối đa thể mạnh của từng cá nhân, từ đó xây dựng một khuôn khổ chuẩn mực để Digiworld ngày càng trở nên chuyên nghiệp.

**Ông ĐOÀN ANH QUÂN****Sinh năm:** 1961**Chức vụ:** Thành viên Hội đồng Quản trị**Trúng cử lần đầu:** 2011**Trúng cử lần gần nhất:** 2016**Số năm đương nhiệm:** 07 năm

- Từ 2008 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Thế Giới Số
- Từ 2003 đến 2008: Công ty CP Anh Quân - Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc
- Từ 1983 đến 2003: Bộ ngoại giao - Chuyên viên

Tốt nghiệp Học viện Ngoại giao và được đào tạo chuyên sâu sau Đại học tại trường Quản lý Hành chính Công của Pháp, ông Đoàn Anh Quân có thời gian dài công tác tại Bộ Ngoại giao trước khi gia nhập Digiworld với vai trò thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành vào năm 2008.

Ngoài vai trò là một thành viên độc lập trong Hội đồng Quản trị, có trách nhiệm giám sát và đảm bảo tính minh bạch trong các hoạt động của Công ty vì quyền lợi của cổ đông, ông Minh còn đóng góp trong việc xây dựng các chủ trương, chiến lược giúp Digiworld phát triển một cách vững chắc và hiệu quả. Với nhiều năm kinh nghiệm trong quản lý doanh nghiệp và marketing, ông Minh từng nắm giữ nhiều vị trí cấp cao tại các công ty lớn như Giám đốc Marketing toàn cầu của Tập đoàn Pepsi, phó Tổng giám đốc Vinamilk, Tổng giám đốc TH True Milk. Hiện tại, ông đang là Tổng Giám đốc CTCP Sữa Quốc Tế IDP.

**Ông TRẦN BẢO MINH****Sinh năm:** 1967**Chức vụ:** TVHĐQT độc lập**Chức vụ tại tổ chức khác:** TGD - Công ty Cổ phần Sữa Quốc Tế - IDP**Trúng cử lần đầu:** 2014**Trúng cử lần gần nhất:** 2016**Số năm đương nhiệm:** 04 năm

- Từ 9/2014 đến nay: Tổng Giám đốc - Cty Cổ phần Sữa Quốc Tế (IDP)
- Từ 10/2012 đến 8/2014: Giám đốc Điều hành - Cty Cổ phần Sữa Quốc Tế (IDP)
- Từ 4/2011 đến 9/2012: Phó Tổng Giám đốc - Cty Cổ phần Sữa Quốc Tế (IDP)

Các chức vụ công tác hiện nay:

- Chức vụ tại Công ty Cổ phần Thế Giới Số : Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập
- Chức vụ tại tổ chức khác: Tổng Giám đốc - Cty Cổ phần Sữa Quốc Tế (IDP)

Ngoài vai trò là một thành viên độc lập trong Hội đồng Quản trị, có trách nhiệm giám sát và đảm bảo tính minh bạch trong các hoạt động của Công ty vì quyền lợi của cổ đông, ông Minh còn đóng góp trong việc xây dựng các chủ trương, chiến lược giúp Digiworld phát triển một cách vững chắc và hiệu quả. Với nhiều năm kinh nghiệm trong quản lý doanh nghiệp và marketing, ông Minh từng nắm giữ nhiều vị trí cấp cao tại các công ty lớn như Giám đốc Marketing toàn cầu của Tập đoàn Pepsi, phó Tổng giám đốc Vinamilk, Tổng giám đốc TH True Milk. Hiện tại, ông đang là Tổng Giám đốc CTCP Sữa Quốc Tế IDP.



BAN KIỂM SOÁT



Ông HOÀNG THÔNG

Sinh năm: 1970

Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát

Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên sáng lập và TGD Cty Stone International Chess Education, thành viên sáng lập và Chủ tịch Superbrain Education Corporation

Trúng cử lần đầu: 2014

Trúng cử lần gần nhất: 2016

Số năm đương nhiệm: 03 năm

- Từ 1997 – 1999: Kiểm toán viên - Công ty Ernst & Young
- 1999 – 2004: Quản trị tài chính – Công ty Lâm Thái Thủy
- 2004 – 2005: Chuyên viên tài chính - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước – Văn phòng phía nam
- Từ 2005 đến 2007: Kiểm toán viên – Công ty ATB Financial, Calgary, Canada
- Từ 2007 đến 2008 : Portfolio Manager – Công ty Quản lý vốn Thành Việt
- 2010 đến nay: Sáng lập viên và Chủ tịch của Superbrain Education Corporation
- 2013 đến nay: Sáng lập viên và Tổng Giám đốc Công ty Stone International Chess Education

Với nền tảng kinh nghiệm lâu năm trong ngành kiểm toán và đầu tư tài chính, ông Hoàng Thông đảm nhiệm vai trò kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính, đảm bảo việc tuân thủ chặt chẽ các quy trình của Digiworld. Ông Hoàng Thông từng có thời gian làm việc tại nhiều công ty kiểm toán danh tiếng như Công ty Kiểm toán Ernst & Young, Công ty Kiểm toán ATB Financial (Canada) và Công ty Quản lý Quỹ Thành Việt.



Bà PHAN NGỌC BÍCH HẰNG

Sinh năm: 1966

Chức vụ: Thành viên Ban Kiểm soát

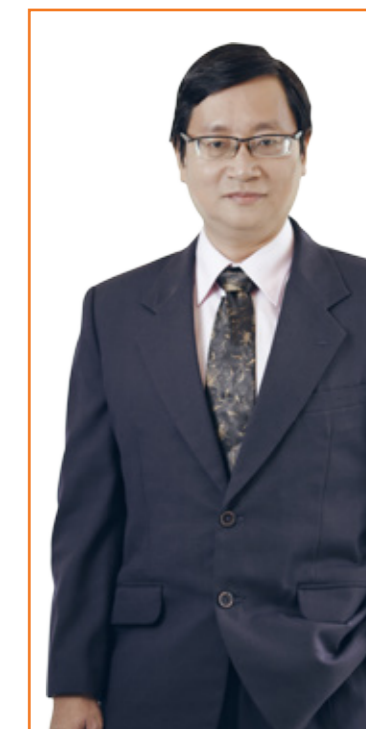
Trúng cử lần đầu: 2014

Trúng cử lần gần nhất: 2016

Số năm đương nhiệm: 03 năm

- Từ 1989 đến 1992: Kế toán trưởng Tập đoàn Sakyno
- Từ 1992 đến 1993: Kế toán trưởng Mercedes Benz VN
- Từ 1993 đến [1997]: Kế toán trưởng Công ty TNHH T&C
- Từ 1999 đến 2007: Kế toán trưởng Công ty TTC
- Từ 2007 đến 2009: Giám đốc tài chính Công ty CP Thiết Bị số

Bà Hằng có hơn 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính - Kế toán với vai trò là kế toán trưởng của nhiều công ty lớn như Tập đoàn Sakyno, Mercedes Benz Việt Nam, Công ty TNHH T&C và Công ty TTC. Ngoài ra, bà Hằng từng là Giám đốc Tài chính của Digiworld từ năm 2007 đến năm 2009.



Ông NGUYỄN TUẤN THÀNH

Sinh năm: 1971

Chức vụ: Thành viên Ban Kiểm soát

Trúng cử lần đầu: 2014

Trúng cử lần gần nhất: 2016

Số năm đương nhiệm: 03 năm

- Từ 1997 đến 2004: Công ty CP Vùng đất Kỹ thuật số- Trưởng phòng Kỹ thuật
- Từ 2004 đến 2006: Công ty TNHH DLK – Trưởng phòng Kỹ thuật
- Từ 2007 đến 2017: Công ty Cổ phần Thế Giới Số - Trưởng Trung tâm Bảo hành
- Từ 2017 đến nay: Công ty MMD Vietnam - Technical manager (phụ trách chất lượng sản phẩm Philips, AOC tại Việt Nam)

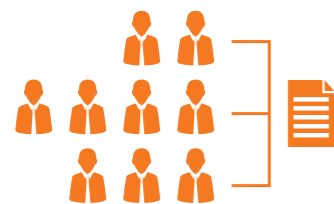
Xuất thân là cử nhân ngành Điện tử - Viễn thông, ông Thành có một bề dày kinh nghiệm đáng nể trong ngành Công nghệ. Ông từng đảm trách nhiều vị trí quản lý như Trưởng phòng Kỹ thuật CTCP Vùng đất Kỹ thuật Số (1997- 2004), Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty TNHH DLK, Trưởng Trung tâm Bảo hành CTCP Thế giới Số...



THÀNH VIÊN & CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ban Giám đốc và Hội đồng Quản trị của Công ty tin tưởng việc cam kết đầy đủ với tiêu chuẩn cao về quản trị doanh nghiệp là điều cần thiết để đảm bảo tính bền vững của tình hình hoạt động, kinh doanh của Công ty cũng như để bảo vệ lợi ích của cổ đông và tối đa hóa giá trị cổ đông trong dài hạn. Chúng tôi xác nhận, Công ty đã tuân thủ các nguyên tắc và hướng dẫn của Thông tư 121/2012/TT-BTC và Nghị định 71/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2017 về quy định Quản trị Công ty.

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	Đoàn Hồng Việt	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1.847.104	4,53%
2	Tô Hồng Trang	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	1.406.217	3,45%
3	Đặng Kiện Phương	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	2.282.516	5,60%
4	Đoàn Anh Quân	Thành viên HĐQT không điều hành	1.829.256	4,49%
5	Trần Bảo Minh	Thành viên HĐQT độc lập	-	-



Các thành viên Hội đồng Quản trị mới được bổ nhiệm:

Digiworld tổ chức buổi định hướng cho các thành viên Hội đồng Quản trị mới được bổ nhiệm bằng cách giới thiệu về bản chất, chính sách kinh doanh, hoạt động chung và hiệu suất của Digiworld để họ có thể có được một bức tranh rõ ràng, cũng như cung cấp thông tin quan trọng cần thiết cho công việc của họ, chẳng hạn như: Cơ cấu vốn, cổ đông, kết quả thực hiện, quy định, nguyên tắc quản trị Công ty và báo cáo hàng năm. Nhờ đó, các thành viên Hội đồng Quản trị mới có thể thực hiện tốt vai trò của mình và tuân thủ đúng những quy định của Công ty.



Các thành viên Hội đồng Quản trị đương nhiệm:

Digiworld khuyến khích các thành viên Hội đồng Quản trị đương nhiệm tham gia các khóa đào tạo bổ sung để tăng cường kiến thức, hiểu các nguyên tắc Quản trị Công ty, các quy định pháp luật, cũng như vai trò và nhiệm vụ của thành viên Hội đồng Quản trị trong việc quản lý hiệu quả và thích hợp bằng cách tham gia các khóa học của IFC tổ chức.



Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị công ty đã có 18 buổi họp thông qua các Quyết định liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty và giám sát Ban giám đốc trong việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết HĐQT và ĐHĐCĐ

STT	Ngày	Số thành viên tham gia	Tỷ lệ (%)	Nội dung
1	17/01/2017	5/5	100%	Thông qua việc tăng vốn cổ phần và thay đổi giấy phép đăng ký kinh doanh theo vốn điều lệ mới
2	17/03/2017	5/5	100%	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2017
3	12/04/2017	5/5	100%	Thông qua báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2016 của Công ty. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2017
4	05/05/2017	5/5	100%	Thanh toán cổ tức năm 2016 cho Cổ đông Công ty Cổ phần Thế giới Số
5	10/05/2017	5/5	100%	Thông qua thành lập công ty con thuộc sở hữu 100% vốn của Công ty Cổ phần Thế giới Số
6	05/06/2017	5/5	100%	Thông qua việc đề nghị cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
7	07/06/2017	5/5	100%	Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2017
8	26/06/2017	5/5	100%	Thông qua việc thay đổi công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2017
9	21/07/2017	5/5	100%	Bổ nhiệm Người đại diện theo pháp luật thứ hai của Công ty con
10	18/09/2017	5/5	100%	Thông qua việc bảo lãnh cấp tín dụng cho Công ty CP Dịch vụ phát triển thị trường C.L
11	29/09/2017	5/5	100%	Thông qua việc miễn nhiệm kế toán trưởng và bổ nhiệm Quyền kế toán trưởng
12	05/10/2017	4/5	80%	Thông qua việc góp vốn thành lập Công ty CP Tập đoàn B2X Vietnam
13	01/11/2017	5/5	100%	Thông qua việc nhận cấp tín dụng từ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)
14	01/11/2017	5/5	100%	Thông qua phương án vay vốn/bảo lãnh/phát hành LC tại Ngân hàng TMCP Quân Đội
15	24/11/2017	5/5	100%	Thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP 2017)
16	24/11/2017	5/5	100%	Thông qua triển khai Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP 2017)
17	01/12/2017	5/5	100%	Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm kế toán trưởng
18	22/12/2017	5/5	100%	Quyết định chuyển nhượng phần vốn góp trong Công ty TNHH B2X Care Solutions Vietnam

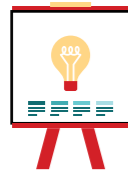




Hoạt động của Tiểu ban Hội đồng Quản trị

Tiểu ban Đầu tư và Phát triển trực thuộc Hội đồng Quản trị được thành lập theo Nghị quyết số 02/05-2016/HĐQT/DGW ban hành ngày 05/05/2016.

Ông Đoàn Hồng Việt - Trưởng Ban
Ông Trần Bảo Minh - Thành viên
Ông Huỳnh Vĩnh Phúc - Thành viên
Ông Nguyễn Duy Bình - Thành viên



Nhiệm vụ của Tiểu ban

Xây dựng chiến lược phát triển thị trường, lập kế hoạch triển khai chiến lược dài hạn. Xây dựng, định hướng các hoạt động kinh doanh và phương án đầu tư đảm bảo tuân thủ định hướng và chiến lược phát triển của Công ty.

Đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty định kỳ nhằm đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động.

Trưởng ban có trách nhiệm giao nhiệm vụ cho các thành viên trong Tiểu ban để hoàn thành nhiệm vụ của Tiểu ban



Hoạt động của Tiểu ban Đầu tư và Phát triển

Tham mưu với HĐQT xây dựng chiến lược phát triển thị trường, lập kế hoạch triển khai chiến lược dài hạn đối với từng ngành hàng, phát triển ngành hàng mới Chăm sóc sức khỏe

Xây dựng, định hướng các hoạt động kinh doanh và phương án đầu tư đảm bảo tuân thủ định hướng và chiến lược phát triển của Công ty

Tiểu ban họp đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty hàng quý nhằm đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động

Nghiên cứu xu hướng và vận động thị trường, đồng thời nghiên cứu đánh giá chọn lựa các dòng sản phẩm hàng tiêu dùng thích hợp để tiếp tục triển khai trong năm 2018.

Tiếp cận và khai phá các mảng kinh doanh tiềm năng mở rộng hoạt động theo định hướng đã đề ra.



Thư ký Công ty

Vai trò (được quy định trong Quy chế quản trị nội bộ)

Thư ký Công ty đảm bảo rằng các chủ thể quản trị tuân thủ những quy định và chính sách nội bộ của Công ty, sửa đổi bổ sung hoặc xây dựng những quy định và chính sách mới khi thích hợp.

Thư ký Công ty góp phần đảm bảo rằng các chủ thể quản trị Công ty tuân thủ tất cả những yêu cầu pháp luật có liên quan của luật pháp trong nước và có thể cả luật pháp quốc tế.

Thư ký Công ty đóng vai trò là người tư vấn cho các thành viên Hội đồng Quản trị và các thành viên Ban Giám đốc Điều hành của Công ty về những yêu cầu của pháp luật, các quy định về niêm yết và các đạo luật liên quan tới Quản trị Công ty.

Thư ký Công ty có thể chỉ ra những kẻ hở trong các vấn đề liên quan đến Quản trị Công ty và đề xuất các biện pháp để khắc phục những yếu kém đó.

Thư ký Công ty của Digiworld

Bà Lê Phước Bảo Trân

Luật sư của đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng, được bổ nhiệm ngày 10/06/2016 theo Nghị quyết số 04/06-2016/HĐQT/DGW.

Bà Trân có vai trò tích cực trong việc tư vấn và đảm bảo Hội đồng Quản trị tuân theo đúng quy định của luật pháp và các quy chế nội bộ.

Các khóa đào tạo về Quản trị Công ty mà Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định

Tháng 1 năm 2017, Công ty đã cử đại diện tham gia và hoàn thành khóa học "Công bố thông tin theo Thẻ điểm Quản trị công ty ASEAN 2016" do Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh phối hợp cùng Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) tổ chức. Sau khóa đào tạo, Thư ký Công ty đã được cấp chứng chỉ hoàn thành khóa học.



Danh sách các thành viên Hội đồng Quản trị tham gia và có chứng chỉ đào tạo về Quản trị Công ty

STT	Họ Tên	Chức vụ	Tên chương trình
1	Đoàn Hồng Việt	Chủ tịch HĐQT	Đào tạo Quản trị công ty cho các Công ty Cổ phần đại chúng do Trung Tâm Nghiên Cứu Khoa Học và Đào Tạo Chứng Khoán (SRTO) tổ chức
2	Tô Hồng Trang	Thành viên HĐQT	
3	Đặng Kiên Phương	Thành viên HĐQT	
4	Đoàn Anh Quân	Thành viên HĐQT	
5	Trần Bảo Minh	Thành viên HĐQT độc lập	

Chính sách cổ tức

Cổ đông của Công ty quyết định tiền chi trả cổ tức tại Đại hội cổ đông thường niên căn cứ theo kiến nghị của Hội đồng Quản trị, chính sách cổ tức mà Công ty đang áp dụng và đề xuất với Đại hội đồng cổ đông là sử dụng 40% lợi nhuận sau thuế cho cổ tức bằng tiền, 60% còn lại sẽ bổ sung vào nguồn vốn kinh doanh và phát triển.

Hội đồng Quản trị tin rằng chính sách cổ tức này vừa có thể đáp ứng kỳ vọng quản trị tài chính, vừa có thể đáp ứng được kỳ vọng của nhà đầu tư.

Công bố chính sách đa dạng về thành viên Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị cho rằng số lượng và chất lượng thành viên Hội đồng Quản trị như hiện tại là phù hợp với đặc thù của Digiworld. Trong Hội đồng Quản trị, mỗi thành viên đều có chức năng và nhiệm vụ khác nhau, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trong việc Quản trị Công ty. Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc cung cấp năng lực cốt lõi có liên quan trong các lĩnh vực như kinh doanh, kinh nghiệm quản lý, kiến thức chuyên ngành, kinh nghiệm lập kế hoạch chiến lược và về khách hàng. Các thành viên Hội đồng Quản trị khác có kinh nghiệm và kiến thức về tổ chức, kế toán, tài chính, marketing, ngoại giao,... Thông tin chi tiết về trách nhiệm, trình độ, cam kết chính của các thành viên Hội đồng Quản trị được nêu rõ trong phần Giới thiệu Hội đồng Quản trị

THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU BAN KIỂM SOÁT

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	Hoàng Thông	Trưởng Ban Kiểm soát	-	-
2	Nguyễn Tuấn Thành	Thành viên Ban Kiểm soát	2.792	0,01%
3	Phan Ngọc Bích Hằng	Thành viên Ban Kiểm soát	193.531	0,47%

Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị, đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật và quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

STT	Ngày	Số thành viên tham gia	Tỷ lệ (%)	Nội dung chính
1	08/05/2017	3/3	100%	Đánh giá, xem xét tình hình thực hiện một số Nghị quyết HĐQT trong quý I, II Thảo luận các tiêu chí lựa chọn và đề xuất công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2017
2	20/07/2017			Sơ kết tình hình hoạt động của BKS 6 tháng đầu năm và định hướng công tác 6 tháng cuối năm 2017 Kiểm tra số liệu tài chính 6 tháng đầu năm
3	25/10/2017			Đánh giá kết quả công tác quý III và thông qua trọng tâm công tác quý IV năm 2016 Rà soát tình hình thực hiện chế độ công bố thông tin. Soát xét kiểm tra số liệu tài chính bán niên.
4	28/12/2017			Đánh giá, tổng kết hoạt động trong năm 2017 Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2018



Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát
Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017 thông qua và chấp thuận phương án trả thù lao cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2017 như sau:

Phương án trả thù lao cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2017

Số lượng thành viên:

- Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị: 05 người
- Thành viên Ban Kiểm soát: 03 người

Kế hoạch tiền lương của thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017

- Thù lao cho thành viên Hội đồng Quản trị: 10.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao cho thành viên Ban Kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng

(Lưu ý: Thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017 nêu trên chỉ áp dụng cho những thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát không hưởng lương tại Công ty Cổ phần Thế Giới Số.)

STT	Họ tên	Chức vụ	Lương (%)	Thưởng (%)	Thù lao (%)	Tổng cộng	Ghi chú
1	Đoàn Hồng Việt	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	100%	-	-	100%	Kiểm nhiệm
2	Tô Hồng Trang	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	76.11%	23.89%	-	100%	Kiểm nhiệm
3	Đặng Kiện Phương	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	74.95%	25.05%	-	100%	Kiểm nhiệm
4	Đoàn Anh Quân	Thành viên HĐQT không điều hành	-	-	100%	100%	Không điều hành
5	Trần Bảo Minh	Thành viên HĐQT độc lập	-	-	100%	100%	Độc lập

Ban Kiểm soát

STT	Họ tên	Chức vụ	Lương (%)	Thưởng (%)	Thù lao (%)	Tổng cộng
1	Hoàng Thông	Trưởng Ban Kiểm soát	-	-	100%	100%
2	Nguyễn Tuấn Thành	Thành viên Ban Kiểm soát	-	-	100%	100%
3	Phan Ngọc Bích Hằng	Thành viên Ban Kiểm soát	-	-	100%	100%

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm Soát

Năm 2017, Ban Kiểm soát Công ty đã hoàn thành tốt những nhiệm vụ nằm trong quyền hạn và trách nhiệm được quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế Quản trị nội bộ Công ty Cổ phần Thế Giới Số, bao gồm:

- Thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành, thực hiện kế hoạch kinh doanh 2017 và tuân thủ pháp luật, điều lệ của Công ty.
- Đề xuất, kiến nghị Hội đồng Quản trị các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh, các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán, phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Ban Kiểm soát đã xem xét định kỳ tất cả các báo cáo tài chính quý, bán niên và cả năm của Công ty, đánh giá kiểm tra kiểm soát rủi ro tài chính của Công ty và đề xuất các biện pháp khác nhau để phòng ngừa kịp thời.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị.
- Ban Kiểm soát đã cùng Hội đồng Quản trị đánh giá và lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm 2017 là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
- Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và cập nhật thông tin định kỳ về tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính, đảm bảo việc công bố thông tin được thực hiện đầy đủ, trung thực, minh bạch.





GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ VDL (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ VDL (%)	
1	Đoàn Hồng Việt	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	1,817,104	4.59%	1,847,104	4.55%	Mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động
2	Đặng Kiên Phương	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	2,252,516	5.69%	2,282,516	5.62%	Mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động
3	Tô Hồng Trang	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	1,376,217	3.48%	1,406,217	3.46%	Mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động
4	Tô Tiểu Ngọc	Chị ruột của Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	8,457	0.02%	23,457	0.06%	Mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động
5	Tô Tiểu Yến	Chị ruột của Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	4,851	0.01%	14,851	0.04%	Mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động





05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động:

- Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Công ty
- Phân tích tình hình tài chính
- Cơ cấu cổ đông và tình hình thay đổi vốn đầu tư
- Giải thưởng và danh hiệu năm 2017
- Báo cáo Quan hệ nhà đầu tư
- Giải thưởng và danh hiệu trong năm

Báo cáo phát triển bền vững

- Tổng quan
- Cơ chế tiếp nhận giữa các bên liên quan
- Tổ chức và nhân sự
- Gắn kết trách nhiệm môi trường và xã hội trong hoạt động
- Hoạt động cộng đồng
- Quản trị rủi ro

Báo cáo tài chính hợp nhất sau kiểm toán



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

DOANH THU CẢ NĂM
2017 ĐẠT
3.820 TỶ

TỪ 27% THỊ PHẦN CỦA
NĂM 2016 LÊN 31%

DOANH THU ĐẠT
752 TỶ, GIẢM 30%

TĂNG TRƯỞNG 34%, **752**
TỶ TƯƠNG ĐƯƠNG VỚI
125% KẾ HOẠCH

ĐÓNG GÓP
50 TỶ DOANH THU

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ KINH DOANH

- Tương đương với 96,2% kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, HĐQT cũng đã được báo cáo và dự trù trước về tình hình thay đổi cơ cấu doanh thu từ các sản phẩm thuần mua sỉ bán lẻ sang các sản phẩm có hàm lượng dịch vụ giá trị gia tăng cao, do đó hiệu quả mang lại theo đó cũng cao hơn.
- Doanh thu của mảng kinh doanh máy tính xách tay tiếp tục tăng trưởng nhẹ và gia tăng thị phần đáng kể trong năm 2017. Hội đồng quản trị đánh giá cao kết quả này và tin rằng đây vẫn là nguồn thu đều đặn và ổn định trong thời gian tới.
- Mảng kinh doanh điện thoại di động có giảm so với năm ngoái do thay đổi trong cơ cấu doanh thu ở trên. Xét về mặt hiệu quả, mảng kinh doanh này đang đi đúng định hướng và ngày càng mang lại hiệu quả cao hơn.
- Thiết bị văn phòng là điểm sáng của tăng trưởng khi đã tận dụng tốt xu hướng Vạn vật kết nối (IoT) mở rộng mặt hàng kinh doanh và nhà cung cấp để tiếp tục tăng trưởng.
- Hàng tiêu dùng trong năm đầu tiên đã chỉ đạt 62,6% kế hoạch do các sản phẩm ra mắt trễ hơn dự kiến và mới chỉ đóng góp doanh thu trong quý 3 và quý 4. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị đánh giá cao mảng kinh doanh hàng tiêu dùng trong sứ mệnh chiến lược mở rộng kênh phân phối trong ngành hàng tiêu dùng và chăm sóc sức khỏe.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC ĐÃ ĐỀ RA



- Định hướng đa dạng hóa sản phẩm và nhà cung cấp đã tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh và giảm thiểu rủi ro với các sản phẩm và nhà cung cấp mới trong năm 2017 như:
 - » Fujitsu là nhãn hiệu máy tính xách tay Nhật Bản, chất lượng cao cấp và phù hợp với giới doanh nhân.
 - » LG với dòng máy tính xách tay cao cấp và thời trang.
 - » Xiaomi với nhiều dòng điện thoại cấu hình cao giá rẻ, thời lượng pin cao và hoàn thiện chất lượng. Bên cạnh đó là các sản phẩm kết nối thông minh được rất nhiều người tiêu dùng ưa chuộng.
- Định hướng phát triển ngành hàng mới dựa trên nền tảng cung cấp dịch vụ phát triển thị trường: Tiểu ban Đầu tư và Phát triển nói riêng và Ban Lãnh đạo nói chung đã triển khai thành công định hướng với những kết quả tích cực ban đầu, làm tiền đề để đưa Công ty trở thành nhà cung cấp Dịch vụ phát triển thị trường đa ngành tiên phong của Việt Nam.
 - » Quý 3 năm 2017 Công ty đã thực hiện mua lại cổ phần chi phối Công ty CL là nhà phân phối độc quyền cho Tập đoàn Lion (Nhật Bản) với gần 20 năm kinh nghiệm trong ngành tiêu dùng nhanh. Tuy cần nhiều thời gian cho công đoạn hậu sáp nhập, nhưng sự gia nhập của CL đã giúp Digiworld tiếp cận với mạng lưới đại lý bao gồm hơn 877 siêu thị và 22.000 điểm bán lẻ trong ngành tiêu dùng nhanh.
 - » Tháng 8 năm 2017, Digiworld đã cho ra mắt Kingsmen, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dành cho nam giới, sản phẩm đầu tiên trong ngành chăm sóc sức khỏe. Cũng trong dịp này, Digiworld đã chính thức trở thành thành viên của Hiệp hội thực phẩm chức năng Việt Nam.

TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI



- Trong hoạt động kinh doanh, Digiworld luôn tuân thủ các quy định về môi trường, đưa ra các biện pháp nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường.
- Chú trọng đến các chế độ và chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động.
- Tổ chức các khóa đào tạo nội bộ cho các cấp bậc nhân viên trong Công ty.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC



- Nhìn chung, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị theo đúng tinh thần được giao.
- Năm 2017, tiếp tục là 1 năm tăng trưởng trong ngành công nghệ nói chung, tuy nhiên, bức tranh tăng trưởng trong từng ngành hàng là không đồng đều. Hội đồng Quản trị ghi nhận những nỗ lực quản lý và điều hành Công ty theo đúng định hướng đã đề ra từ nhiều năm nay. Kết quả đem lại đã cho thấy sự đúng đắn trong hướng đi này. Do đó, trong thời gian tới Ban Tổng Giám đốc cần tập trung hơn nữa, đẩy mạnh các hoạt động cốt lõi gia tăng hiệu quả trong các ngành hàng đang kinh doanh và gia tăng thị phần cho ngành hàng mới.
- Hội đồng Quản trị đánh giá cao những tiến bộ đạt được trong việc cơ cấu tổ chức bộ máy nhân sự Công ty, quy hoạch lại quy trình quy chuẩn theo tiêu chí tinh gọn, chính xác và hiệu quả. Nhờ đó, nâng cao đáng kể hiệu suất lao động trong nội bộ tổ chức.

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

VỀ HOẠT ĐỘNG TỔ CHỨC NHÂN SỰ



- Giám sát việc triển khai các chính sách mới về nhân sự.
- Hoàn thiện các quy trình, quy định để bộ máy Công ty hoạt động có hiệu quả.



VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Tiếp tục nâng cao công tác quản trị Công ty theo chuẩn quốc tế, đồng thời nâng cao vai trò quản trị và kiểm soát rủi ro trong quản trị tài chính, kế toán kiểm toán, quản lý rủi ro.

Tiếp tục nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của Công ty, nâng cao vai trò của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập.

Tăng cường việc đào tạo quản trị Công ty cho các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát.

VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Tối đa hóa quyền lợi của cổ đông và đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty.

Tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh để tăng trưởng bền vững, đồng thời, đóng góp tích cực cho sự phát triển đất nước.



TÀI SẢN

	2016	So với cùng kỳ 2015	2017	So với cùng kỳ 2016
Tổng tài sản	1,306,211	4.04%	1,593,948	22.03%
Tài sản dài hạn	87,736	4.15%	92,060	4.93%
Tài sản ngắn hạn	1,218,475	4.03%	1,501,888	23.26%
Tiền và các khoản tương đương tiền	32,823	3.64%	34,097	3.88%
Tiền/Đầu tư tài chính ngắn hạn	4,900	0.00%	-	-100.00%
Các khoản phải thu ngắn hạn	360,885	3.41%	482,229	33.62%
Hàng tồn kho	714,276	6.68%	883,035	23.63%
Tài sản ngắn hạn khác	105,591	-9.08%	102,527	-2.90%

NGUỒN VỐN

	2016	So với cùng kỳ 2015	2017	So với cùng kỳ 2016
Tổng nguồn vốn	1,306,210	4.04%	1,593,949	22.03%
Vốn chủ sở hữu	629,578	3.46%	689,435	9.51%
Nợ phải trả	676,632	4.59%	904,514	33.68%
Phải trả người bán	275,889	80.09%	229,459	-16.83%
Vay nợ ngắn hạn	342,569	-19.00%	620,944	81.26%
Nợ phải trả khác	58,174	-17.90%	54,111	-6.98%

TÍNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Năm 2017, tổng tài sản của Công ty đã tăng 22% so với năm 2016 chủ yếu do tài sản ngắn hạn tăng hơn 23%. Do đặc thù kinh doanh của Công ty, đa phần tài sản là ngắn hạn, chiếm hơn 94% trong cơ cấu tổng tài sản 2017, không thay đổi nhiều so với con số của năm 2016 là hơn 93%.

Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn, hàng tồn kho chiếm tỷ trọng cao nhất (khoảng 58%) và sau đó là các khoản phải thu ngắn hạn (khoảng trên dưới 30%), không

thay đổi nhiều so với thời điểm cuối năm 2016. Hàng tồn kho và các khoản phải thu lần lượt tăng hơn 23% và 33% so với năm 2016 do tính hình bán hàng sôi động hơn trong cuối năm 2017, dù thay đổi cơ cấu doanh thu cắt giảm các sản phẩm giá trị cao biên lợi nhuận thấp, nhưng tổng doanh thu vẫn tăng 11% trong quý 4 năm 2017.

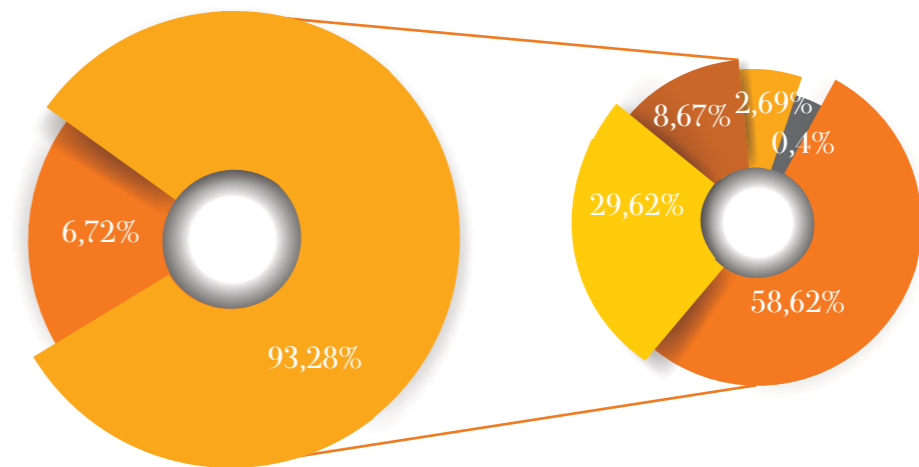
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho năm 2017 vẫn ở mức thấp (dưới 0.5%) dù có tăng nhẹ so với năm 2016.

TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

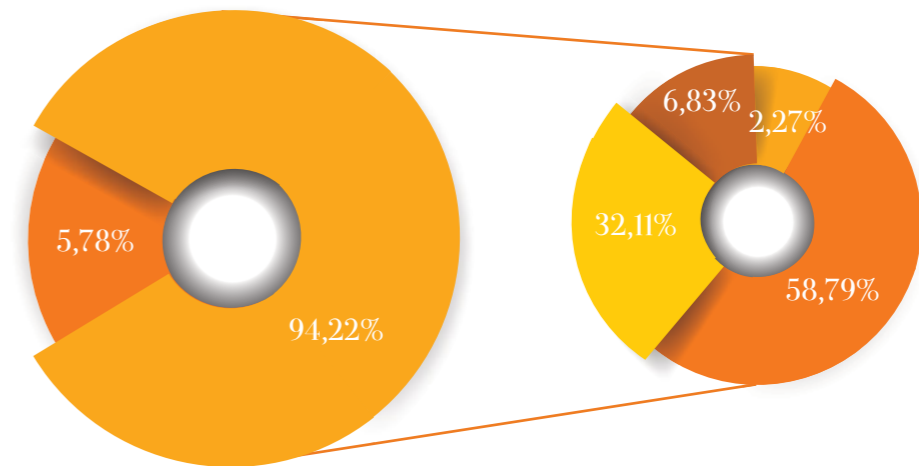
So với năm 2016, tổng nguồn vốn của Công ty năm 2017 tăng 22% trong đó vốn chủ sở hữu tăng 9,5% và nợ phải trả tăng hơn 33%, nhằm đáp ứng nhu cầu kinh doanh ngày càng cao khi các ngành hàng đều được liên tục mở rộng.

Trong cơ cấu nợ phải trả, phải trả người bán giảm nhẹ gần 46 tỷ và các khoản tài trợ vay ngắn hạn tăng 81%.

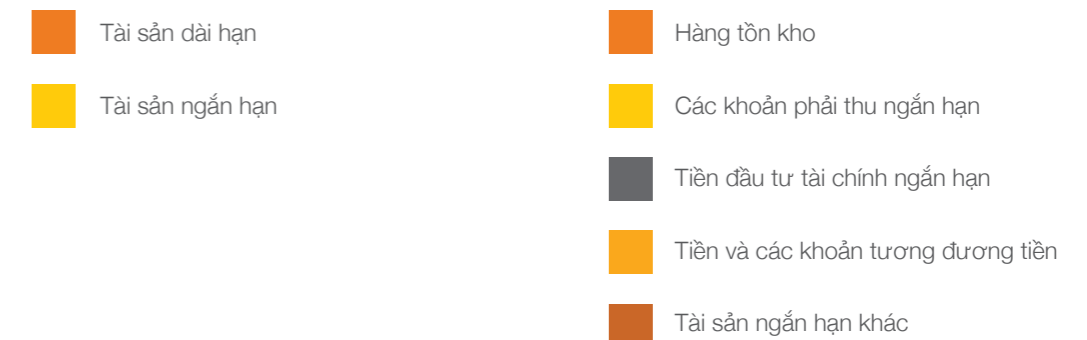
Nợ vay ngắn hạn tăng mạnh chỉ mang tính chất thời điểm do thời điểm cuối năm một số nhà cung cấp của Công ty có chương trình bán hàng giá đặc biệt với khối lượng lớn để phục vụ mùa mua sắm Giáng sinh và năm mới. Chi phí lãi vay cả năm 2017 giảm nhẹ 0,81% so với cùng kỳ năm 2016. Ngoài ra Digiworld không có nợ vay dài hạn. Tỷ lệ nợ vay dù tăng cao do tính chất thời điểm nhưng vẫn nằm ở mức an toàn và bằng 0.9 lần vốn chủ sở hữu.



CƠ CẤU TÀI SẢN 2016



CƠ CẤU TÀI SẢN 2017





CỔ PHẦN

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thế Giới Số

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 40.751.747 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 40.600.278 cổ phiếu

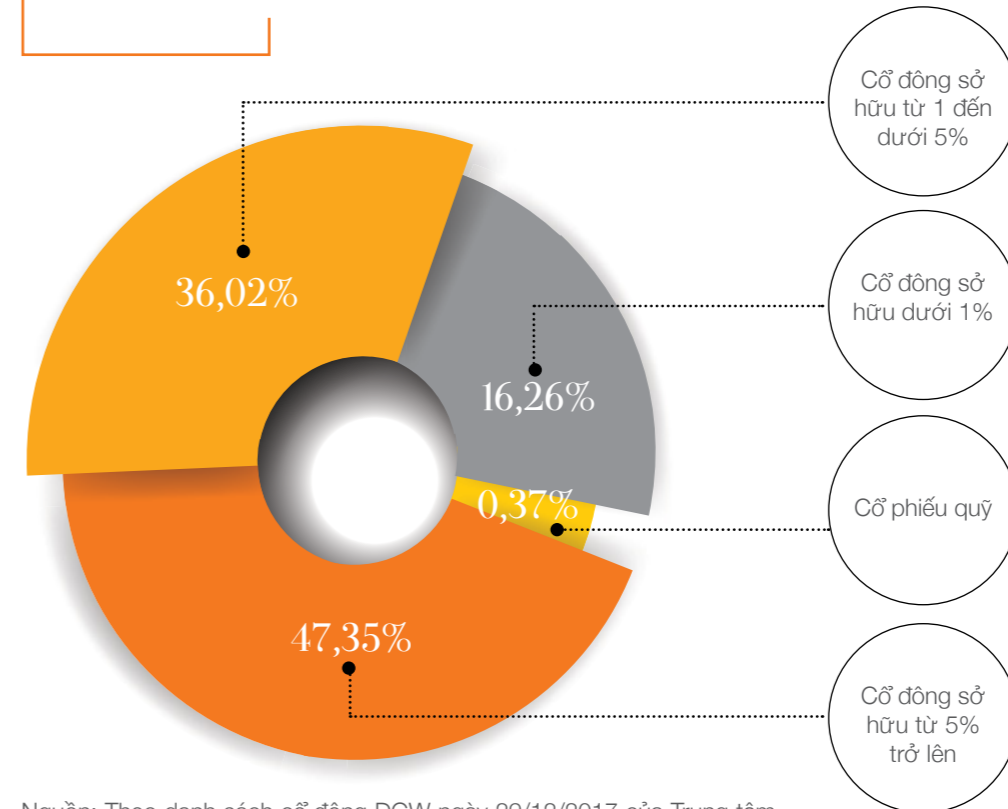
Số lượng cổ phiếu quỹ: 151.469 cổ phiếu

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 40.751.747 cổ phiếu

Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu

Công ty không có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài

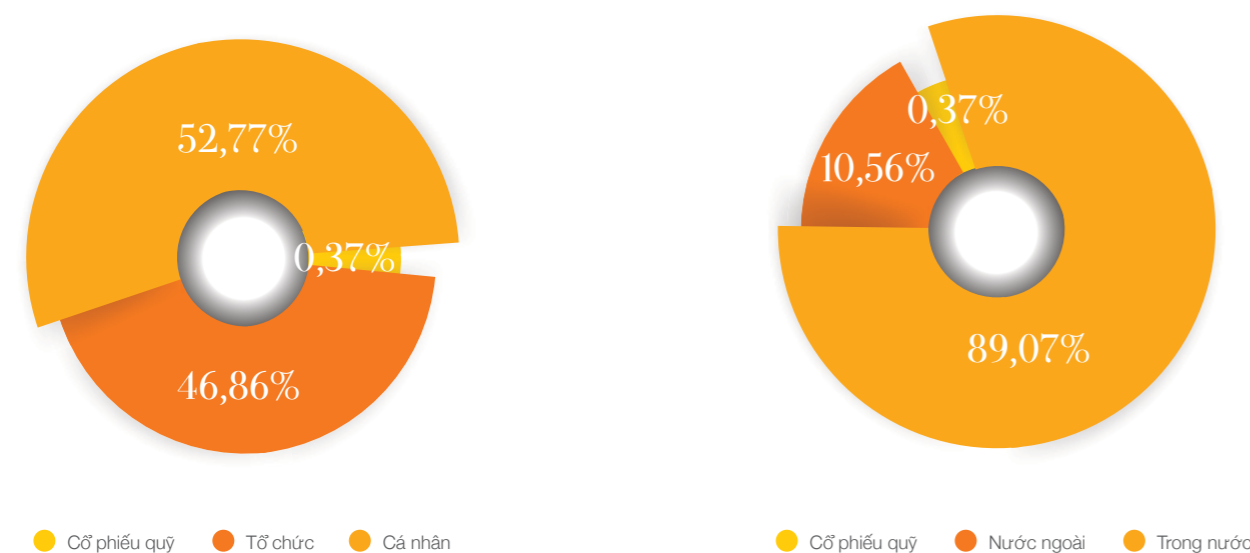
CƠ CẤU CỔ ĐÔNG



Nguồn: Theo danh sách cổ đông DGW ngày 29/12/2017 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

STT	Tên tổ chức	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng số cổ phiếu	Tỷ lệ VĐL (%)
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ VĐL (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ VĐL (%)		
1	Cổ đông nhà nước	0	0	0	0	0	0
2	Cổ đông sở hữu từ 5% trở lên	17.154.516	42,10%	2.140.015	5,25%	19.294.53	47,35%
3	Cổ đông sở hữu từ 1 đến dưới 5%	13.421.297	32,93%	1.255.900	3,08%	14.677.197	36,02%
4	Cổ đông sở hữu dưới 1%	5.721.737	14,04%	906.813	2,23%	6.628.550	16,27%
5	Cổ phiếu quỹ	151.469	0,37%	-	0,00%	151.469	0,37%

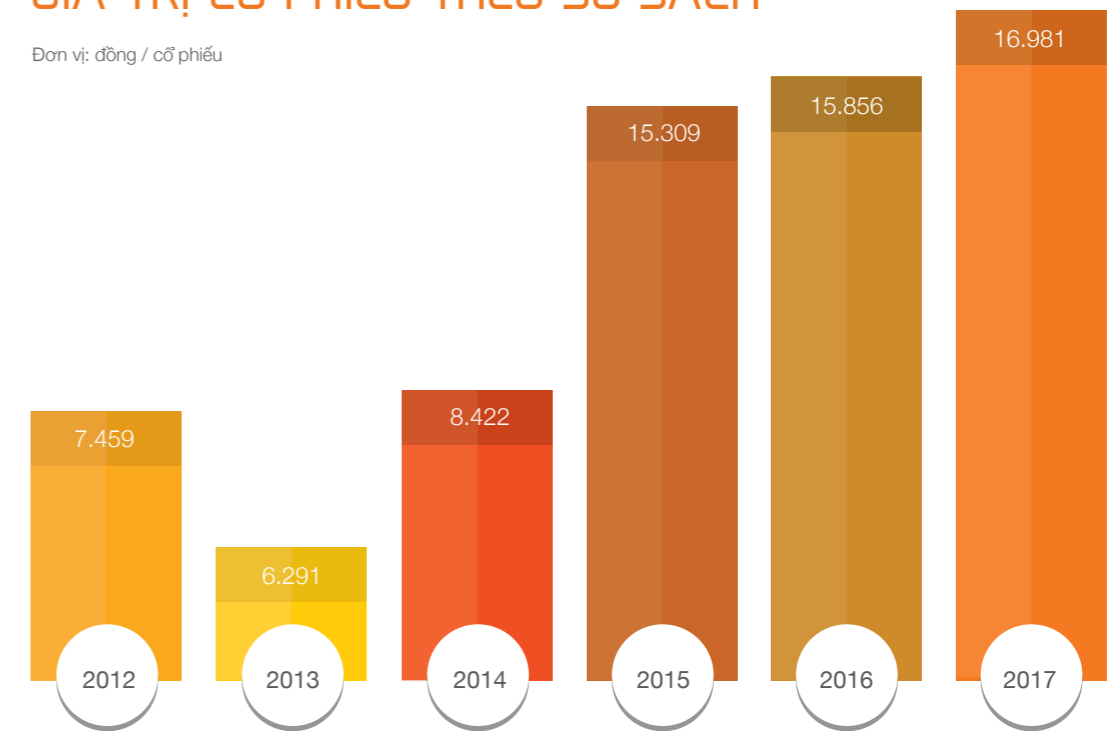
STT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
	Cổ phiếu quỹ	1	151.469	0,37%
	Cổ đông trong nước	1188	36.297.550	89,07%
	Tổ chức	12	14.880.799	36,52%
	Cá nhân	1176	21.416.751	52,55%
	Cổ đông nước ngoài	39	4.302.728	10,56%
	Tổ chức	16	4.214.243	10,34%
	Cá nhân	23	88.485	0,22%
	Tổng cộng	1228	40.751.747	100,00%



Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên			
STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Công ty TNHH Created Future	14.872.000	36,49%
2	Đặng Kiện Phương	2.252.516	5,60%
3	Probus Opportunities	2.140.015	5,25%

GIÁ TRỊ CỔ PHIẾU THEO SỔ SÁCH

Đơn vị: đồng / cổ phiếu



TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Phát hành thêm cổ phiếu
 Tháng 1 năm 2017, Digiworld hoàn thành việc phát hành thêm **9.138.418** cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Vốn điều lệ trong tháng 1 năm 2017 tăng lên **397.517.470.000 VNĐ** do Công ty phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016.

Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
 Tháng 12 năm 2017, Digiworld phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động với **1.000.000 cổ phiếu**. Vốn điều lệ trong năm 2017 tăng lên **407.517.470.000 VNĐ** do Công ty phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017.

TÌNH HÌNH GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Trong năm 2017, cổ phiếu quỹ của Công ty không thay đổi, vẫn giữ nguyên như thời điểm đầu năm là **151.469 cổ phiếu**.

BÁO CÁO QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

Tổng số ngày giao dịch trong năm 2017	250 phiên
Khối lượng giao dịch bình quân/ngày	307.137 cổ phiếu
Khối lượng giao dịch nhiều nhất (06/10/2017)	978.780 cổ phiếu
Khối lượng giao dịch ít nhất (12/01/2017)	26.510 cổ phiếu
Giá cao nhất trong năm (29/11/2017)	21.700 VND
Giá thấp nhất trong năm (28/04/2017)	13.600 VND

TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

• Công tác Công bố thông tin

Với định hướng đã được đề ra ngay từ đầu là tính minh bạch, kịp thời và chính xác, trong năm 2017, bộ phận Quan hệ nhà đầu tư (IR) đã thực hiện tốt việc công bố thông tin song ngữ bằng tiếng Việt và tiếng Anh, luôn đảm bảo tính công bằng, bình đẳng trong việc cung cấp thông tin cho các đối tượng cổ đông, nhà đầu tư khác nhau, không có sự phân biệt giữa cổ đông lớn và cổ đông nhỏ, cổ đông trong nước và ngoài nước, cổ đông nội bộ và cổ đông bên ngoài. Bộ phận đã làm tốt vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp và các cổ đông, nhà đầu tư.

Luôn cập nhật kịp thời các thông tin, nghị định mới nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của cơ quan nhà nước.

Luôn tham gia đầy đủ các khóa đào tạo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM về công bố thông tin, quản trị công ty và thị trường chứng khoán để liên tục hoàn thiện kiến thức và kỹ năng để ngày càng rút ngắn khoảng cách với tiêu chuẩn quốc tế.

• Các hoạt động thường kỳ

Tổ chức Analyst Meeting và Press Meeting hàng Quý, cập nhật kết quả kinh doanh Quý liền trước và kế hoạch kinh doanh trong các Quý còn lại của năm.

Thực hiện Bản tin Nhà đầu tư Quý, tổng hợp tin tức tài chính, kết quả kinh doanh, hoạt động của doanh nghiệp cũng như cập nhật thông tin cổ phiếu được đăng trên trang web điện tử của Công ty.

Tham gia CLSA Asean Forum 2017 tại Thái Lan: So với năm 2016, số lượng nhà đầu tư tham gia diễn đàn năm nay có phần ít hơn nhưng chất lượng hơn, tập trung những Công ty Quản lý quỹ uy tín và cam kết sâu rộng với thị trường cận biên và mới nổi. Là 1 trong 5 đại diện của Việt Nam tham dự diễn đàn, Digiworld đã làm việc với hơn 22 Công ty Quản lý Quỹ trong 5 cuộc họp riêng, 2 cuộc họp nhóm và 1 hội thảo. Nhìn chung, các nhà đầu tư đều tin tưởng vào sự tăng trưởng của thị trường chứng khoán Việt Nam và đánh giá cao mô hình cung cấp dịch vụ phát triển thị trường của Digiworld với khả năng đáp ứng nhu cầu của các nhà sản xuất từ nhiều lĩnh vực khác nhau, từ thiết bị Công nghệ thông tin đến ngành hàng Chăm sóc sức khỏe và tiêu dùng nhanh.

Tổ chức hơn 12 cuộc gặp với hơn 200 môi giới tại các Công ty chứng khoán ở Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh

KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Số lượng cổ đông của công ty đạt tăng trưởng ấn tượng, tăng 78%

Thanh khoản đạt 307,000 cp/ngày so với 68,000 cp/ngày vào cuối năm 2016, tăng trưởng 351%

Ngày 10/11/2017, Digiworld đã đoạt hai giải thưởng IR Awards 2017 trở thành Top 3 Doanh nghiệp niêm yết có hoạt động IR được nhà đầu tư yêu thích nhất và Top 3 Doanh nghiệp niêm yết có hoạt động IR được các Định chế Tài chính đánh giá cao nhất. Đây là giải thưởng bình chọn các doanh nghiệp niêm yết (DN NY) có hoạt động quan hệ nhà đầu tư (IR) tốt nhất trong năm do Vietstock phối hợp với Báo Tài chính và Cuộc sống (FiLi) tổ chức.

TÌNH HÌNH CHI TRẢ CỔ TỨC

Trong năm 2017, DGW đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt cho cổ đông theo tỷ lệ 7%/mệnh giá vào ngày 22/5/2017

PHÁT HÀNH THÊM CỔ PHIẾU

Tháng 12/2017, DGW thực hiện phát hành thêm 1.000.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) có nhiều đóng góp cho công ty. Số cổ phiếu này không bị hạn chế chuyển nhượng, ngày chính thức giao dịch là ngày 19/01/2018.



DANH HIỆU VÀ GIẢI THƯỞNG TRONG NĂM 2017

DIGIWORLD ĐOẠT 2 GIẢI THƯỞNG TOP 3 DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT CÓ HOẠT ĐỘNG IR TỐT NHẤT 2017

Ngày 10/11/2017, Digiworld đã đoạt hai giải thưởng IR Awards 2017 trở thành Top 3 Doanh nghiệp niêm yết có hoạt động IR được nhà đầu tư yêu thích nhất và Top 3 Doanh nghiệp niêm yết có hoạt động IR được các Định chế Tài chính đánh giá cao nhất. Đây là giải thưởng bình chọn các doanh nghiệp niêm yết (DNNY) có hoạt động quan hệ nhà đầu tư (IR) tốt nhất trong năm do Vietstock phối hợp với Báo Tài chính và Cuộc sống (FiLi) tổ chức.

Để lọt vào danh sách bình chọn IR Awards 2017, 672 DNNY trên thị trường chứng khoán Việt Nam đã trải qua khảo sát toàn diện về mức độ tuân thủ đúng và đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin của các chuyên gia, tổ chức quản trị tài chính. Và để có mặt trong Top 3, các DNNY còn phải đảm bảo các tiêu chí Minh bạch – Nhanh chóng – Hiệu quả trong quan hệ nhà đầu tư (IR), nhận được sự bình chọn nhiều nhất từ cộng đồng nhà đầu tư trong và ngoài nước, sự tin tưởng, đánh giá của các Định chế Tài chính.

TOP 100 DOANH NGHIỆP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VIỆT NAM 2017

Ngày 08/12/2017, Digiworld lần thứ 2 liên tiếp vinh dự được bầu chọn trong TOP 100 Doanh nghiệp Phát triển Bền vững Việt Nam. Giải thưởng do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) phối hợp tổ chức cùng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội (MOLISA), Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI), Bộ Công Thương (MOIT), Bộ Tài nguyên và Môi trường (MONRE), Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (VGCL) và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC). Từ gần 500 hồ sơ doanh nghiệp tham dự chương trình, qua sự đánh giá công tâm của Hội đồng Giám khảo đến từ các Bộ, cơ quan-VCCI đã lựa chọn ra 100 công ty tiêu biểu của cộng đồng doanh nghiệp trong hoạt động thực hiện phát triển bền vững để vinh danh.

Để đạt được giải thưởng, Digiworld đã đáp ứng toàn bộ 134 tiêu chí mang tính định lượng cao trên 3 lĩnh vực: kinh tế-xã hội-môi trường theo Bộ chỉ số CSI. Đây là bộ chỉ số đầu tiên tại Việt Nam dành riêng cho mục tiêu đo lường hoạt động của doanh nghiệp nhằm hướng tới phát triển bền vững, được xây dựng trên cơ sở tham khảo các hướng dẫn và thông lệ quốc tế, đồng thời điều chỉnh cho phù hợp với bối cảnh trong nước.

Trong năm qua, Digiworld đã vinh dự góp mặt tại Top 500 Doanh nghiệp Lớn Việt Nam – VNR500 (247/500) và Top 500 Doanh nghiệp Tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam - FAST500 (331/500). Đây là lần thứ 11 liên tiếp Digiworld được vinh danh tại Bảng xếp hạng uy tín này tính từ năm 2007.

Bảng xếp hạng VNR500 2017 được xây dựng dựa trên kết quả nghiên cứu và đánh giá độc lập của Vietnam Report có tham khảo theo mô hình

GIẢI THƯỞNG DOANH NHÂN CHÂU Á

Fortune 500, nhằm tôn vinh cộng đồng doanh nghiệp đã đạt được những thành tựu xuất sắc về hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm tài chính 2016. Đồng thời, kết quả khảo sát các doanh nghiệp trong bảng xếp hạng của Vietnam Report còn cho thấy phần lớn doanh nghiệp có nhận định hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 đã tăng trưởng.

Ngày 19/12/2017, nhà sáng lập-CEO của Digiworld Đoàn Hồng Việt cùng 13 nhà lãnh đạo doanh nghiệp xuất sắc khác, đã vinh dự nhận Giải thưởng Doanh nhân Châu Á Thái Bình Dương (APEA) năm 2017, lần đầu tiên được tổ chức tại Việt Nam.

Được tổ chức bởi Enterprise Asia, Giải thưởng Doanh nhân Châu Á, còn được biết đến với tên gọi là APEA, là một giải thưởng của khu vực với mục tiêu kết nối các doanh nhân hàng đầu trong khu vực để tạo ra sự đổi mới, công bằng và phát triển kinh doanh.

Giải thưởng được trao tặng cho các doanh nhân xuất sắc nhất trong khu vực mỗi năm, với các lễ trao giải được tổ chức tại hơn 13 quốc gia, bao gồm cả Việt Nam. Sự công nhận không chỉ mở ra cánh cửa để tham gia vào một mạng lưới độc quyền của Enterprise Asia, mà còn có thể trở thành một phần của một trong những nền tảng giao lưu lớn nhất cho các nhà lãnh đạo doanh nghiệp trên toàn Châu Á Thái Bình Dương.

Giải thưởng APEA thường được so sánh với Thế vận hội vì các tiêu chí đầu vào nghiêm ngặt và tiêu chuẩn đánh giá cạnh tranh. Mỗi ứng cử viên đều phải trải qua một quá trình đánh giá khắt khe, bao gồm kiểm toán tài chính bởi một công ty kiểm toán được chỉ định, đánh giá thực địa bắt buộc và phỏng vấn, dẫn đến kết quả là một quá trình bỏ phiếu kín bởi hội đồng của Enterprise Asia. Năm nay, giải thưởng nhận được gần 50 đề cử và 14 người chiến thắng trong 11 ngành công nghiệp.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Trong 20 năm hoạt động, mọi hoạt động kinh doanh của Digiworld luôn hướng tới sứ mệnh nâng tầm Việt Nam. Điều này được thể hiện rõ ràng và nhất quán trong những lĩnh vực kinh doanh của công ty hướng tới sự phát triển tri thức, giáo dục và nâng cao đời sống của người dân Việt Nam.

Là công ty phân tích thị trường, tiếp thị, bán hàng chuyên nghiệp với hệ thống phân phối rộng khắp, Digiworld được đánh giá là một trong những công ty có nhiều đóng góp tích cực cho cộng đồng và xã hội, đặc biệt trong việc mang đến những dịch vụ hàng đầu, giải pháp tối ưu cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước để giúp việc thâm nhập, phát triển thị trường của các doanh nghiệp được nhanh chóng, hiệu quả hơn.

Năm 2017, Digiworld bắt đầu ghi nhận doanh thu từ ngành hàng mới thuộc lĩnh vực hàng tiêu dùng. Với việc mở rộng sang các ngành hàng riêng biệt, Digiworld càng khẳng định thương hiệu uy tín, lớn mạnh và bền vững của mình khi tiếp tục mang lại giá trị thiết thực, trong đó có việc đem lại một sức khỏe tốt cũng như nâng cao đời sống cho người tiêu dùng Việt Nam.

Digiworld xác định, doanh nghiệp chỉ có thể thực hiện thành công chiến lược phát triển bền vững khi thực hiện kết hợp mục tiêu tăng trưởng về kinh tế gắn liền với mục tiêu thực thi trách nhiệm đối với môi trường, cộng đồng và xã hội. Đồng thời, đảm bảo sự cân bằng lợi ích giữa các bên liên quan với hoạt động của Công ty trong hiện tại và tương lai nhằm thực hiện chiến lược phát triển dài hạn và bền vững của Digiworld.

CƠ CHẾ TIẾP NHẬN Ý KIẾN GIỮA CÁC BÊN LIÊN QUAN

Digiworld xác định các bên liên quan có ảnh hưởng hoặc bị ảnh hưởng ở một mức độ nhất định từ hoạt động kinh doanh của Công ty, bao gồm: Khách hàng - người tiêu dùng; Khách hàng - đại lý, nhà phân phối; Đối tác; Nhà cung cấp; Nhân viên; Cổ đông; Chính quyền, cơ quan nhà nước; Cộng đồng địa phương; Truyền thông báo chí.

Trong năm 2017, Digiworld duy trì việc chủ động tiếp cận, trao đổi và cải thiện tốt hơn cơ chế tiếp nhận ý kiến để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao các bên liên quan. Cơ chế tiếp nhận ý kiến giữa các bên liên quan thông qua nhiều kênh tương tác trực tiếp và gián tiếp được liệt kê như bảng bên dưới.

CÁC BÊN LIÊN QUAN



Khách hàng - người tiêu dùng



Khách hàng - đại lý, nhà phân phối



Nhà cung cấp

CƠ CHẾ TIẾP NHẬN Ý KIẾN

- Đối thoại song phương.
- Thông qua Trung tâm dịch vụ chăm sóc khách hàng.
- Tư vấn, trả lời thắc mắc qua điện thoại, email.
- Cập nhật thông tin trên trang website Công ty.
- Tổ chức triển lãm, hội nghị, hội thảo.
- Khảo sát ý kiến, sự hài lòng của khách hàng

- Đối thoại song phương.
- Thông qua Trung tâm dịch vụ chăm sóc khách hàng.
- Tư vấn, trả lời thắc mắc qua điện thoại, email.
- Công bố những chính sách hỗ trợ đại lý, nhà phân phối.
- Cập nhật thông tin trên trang website Công ty.
- Tổ chức các buổi gặp gỡ, giao lưu văn hóa

- Đối thoại song phương.
- Hợp định kỳ hoặc bất thường khi có sự kiện quan trọng.
- Tổ chức các hoạt động triển lãm, hội nghị hàng năm.
- Hỗ trợ đại lý thông qua các hoạt động bán hàng tại các điểm bán.
- Trao đổi trực tiếp qua điện thoại, email.

CÁC BÊN LIÊN QUAN



Nhân viên



Cổ đông



Chính quyền, cơ quan nhà nước



Cộng đồng địa phương



Truyền thông báo chí

CƠ CHẾ TIẾP NHẬN Ý KIẾN

- Hợp giao ban thường kỳ, tổng kết hàng quý, năm.
- Hợp đánh giá thành tích, hiệu quả công việc.
- Đào tạo nội bộ từ định hướng khi mới vào Công ty tới chương trình đào tạo chuyên sâu.
- Tổ chức chương trình sinh hoạt nhóm, lễ ra quân, mùa hội tụ gắn kết nhân viên cả ba miền.
- Hoạt động thể thao, chương trình thi đua, hoạt động đoàn thể.
- Trao đổi trực tiếp qua điện thoại, email.

- Hợp định kỳ hàng quý, năm để thông báo tình hình kết quả kinh doanh.
- Cập nhật Bản tin hàng tháng về tình hình của Công ty.
- Gặp gỡ, trao đổi thông tin qua điện thoại, email thông qua bộ phận Quan hệ nhà đầu tư.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên
- Tham gia hội thảo đầu tư do các công ty chứng khoán, quỹ đầu tư tổ chức.

- Tổ chức họp báo công bố thông tin rộng rãi.
- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định, văn bản pháp lý ban hành từ phía cơ quan chính phủ, nhà nước.
- Tham gia các diễn đàn, chương trình đào tạo huấn luyện, hội nghị, hội thảo được tổ chức bởi các cơ quan chính phủ.

- Tham gia các hoạt động cộng đồng, an sinh xã hội.
- Công tác tuyển dụng lao động địa phương.
- Chương trình trao tặng máy tính xác tay cho các thủ khoa đại học.

- Tổ chức họp báo khi có sự kiện.
- Trả lời phỏng vấn.
- Thông cáo báo chí.
- Công tác PR truyền thông thông qua mục Tin tức trên website Công ty.

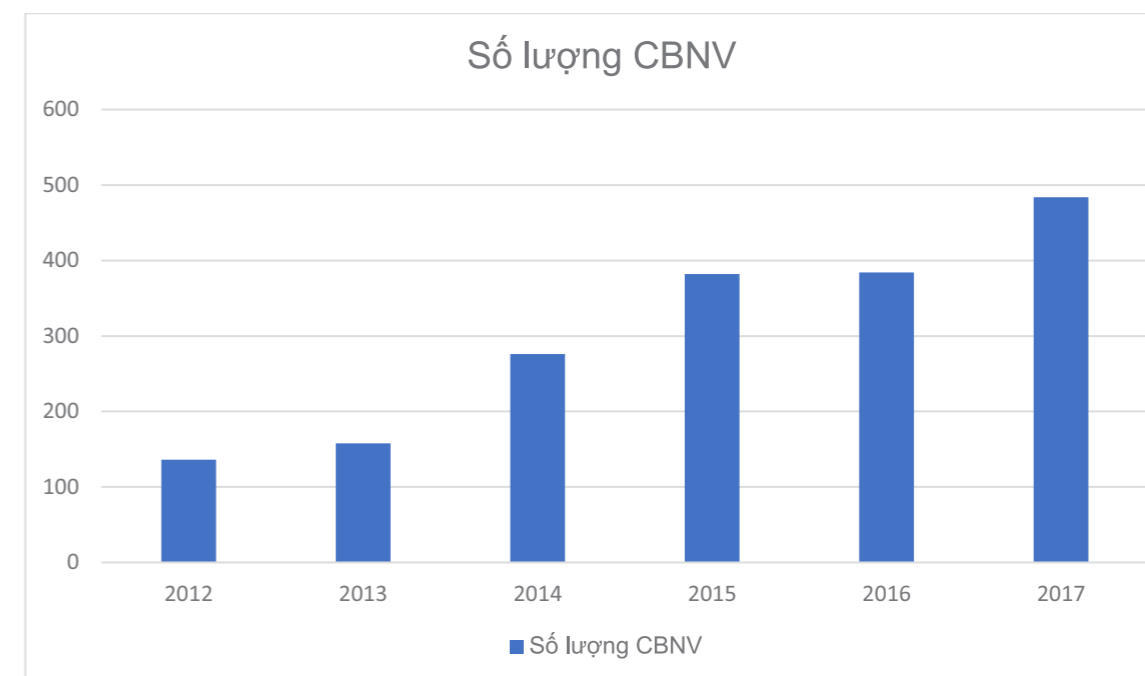
TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Nguồn nhân lực là tài sản quý giá, là yếu tố nền tảng, quyết định sự tăng trưởng và phát triển của công ty. Do đó, Digiworld luôn chú trọng vào việc đào tạo một đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm, chuyên nghiệp cũng như tập trung trong việc đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân viên.

Hàng năm, số lượng nhân sự của Digiworld ngày càng gia tăng song song với sự tăng trưởng về quy mô của công ty. Tính đến ngày 31/12/2017, tổng số CBNV của Digiworld là 484 người.

Số lượng CBNV

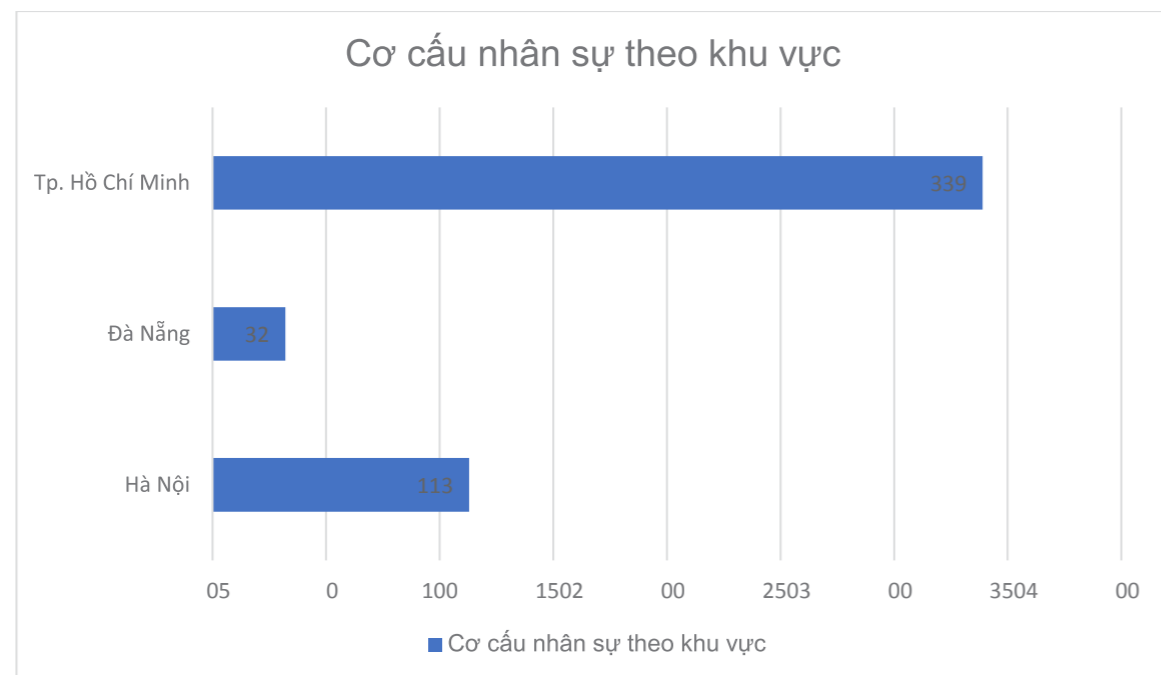
Năm	2012	2013	2014	2015	2016	2017
Số lượng CBNV	136	158	276	382	384	484



Cơ cấu nhân sự theo khu vực

Khu vực	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
---------	------------------	-----------

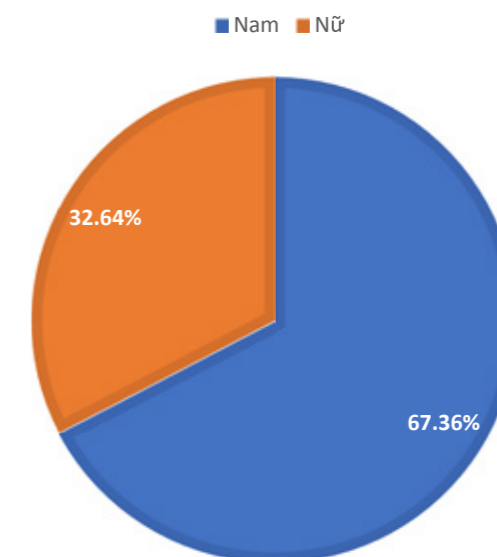
Hà Nội	113	23.35
Đà Nẵng 3	2	6.61
Tp. Hồ Chí Minh	339	70.04
Tổng 4	84 1	00



Cơ cấu nhân sự theo giới tính

Giới tính	Số lượng (người) T	ỷ lệ (%)
Nam	326	67.36
Nữ 1	58 3	2.64
Tổng 4	84 1	00

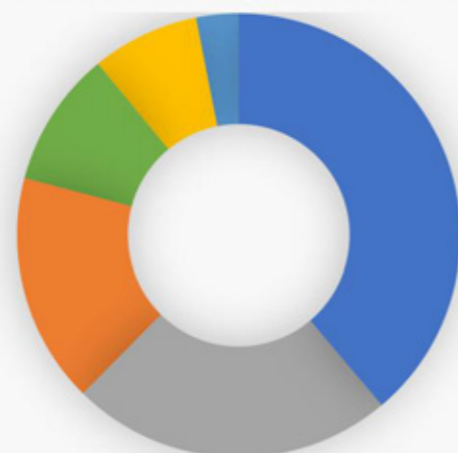
CƠ CẤU NHÂN SỰ THEO GIỚI TÍNH



Cơ cấu nhân sự theo trình độ

Trình độ S	ố lượng (người) T	ỷ lệ (%)
Đại học trở lên	188 3	8.84
Cao đẳng/Cao đẳng nghề	81 1	6.74
Trung cấp/Trung cấp nghề	114 2	3.55
Sơ cấp nghề 3	8	7.85
Dạy nghề thường xuyên 1	5	3.10
Chưa qua đào tạo	48 9	.92
Tổng	484	100

Cơ cấu nhân sự theo trình độ

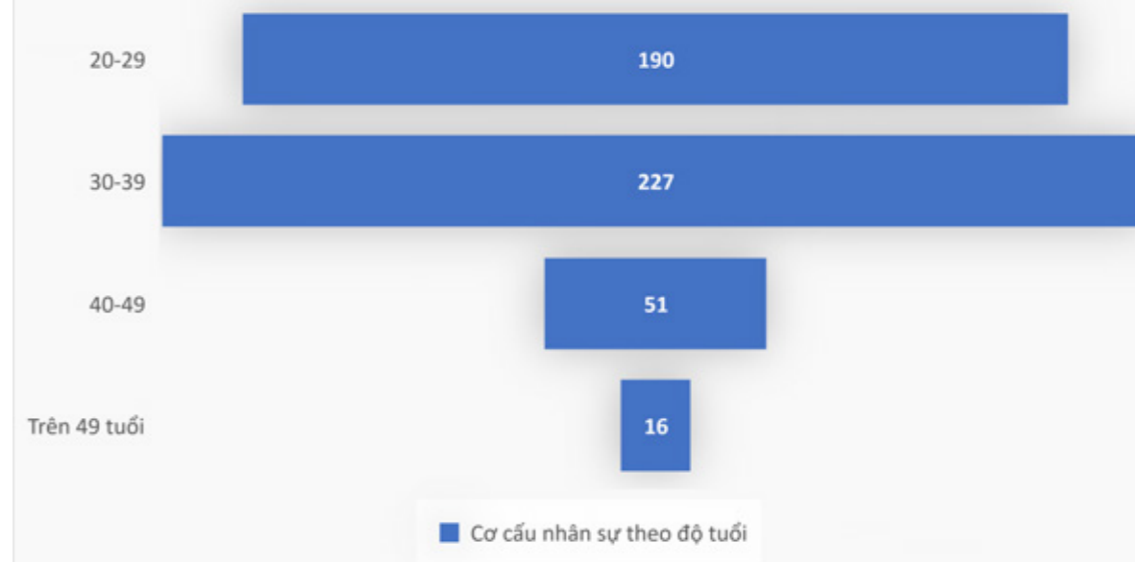


■ Đại học trở lên ■ Cao đẳng/Cao đẳng nghề ■ Trung cấp/Trung cấp nghề
■ Sơ cấp nghề ■ Dạy nghề thường xuyên ■ Chưa qua đào tạo

Cơ cấu nhân sự theo độ tuổi

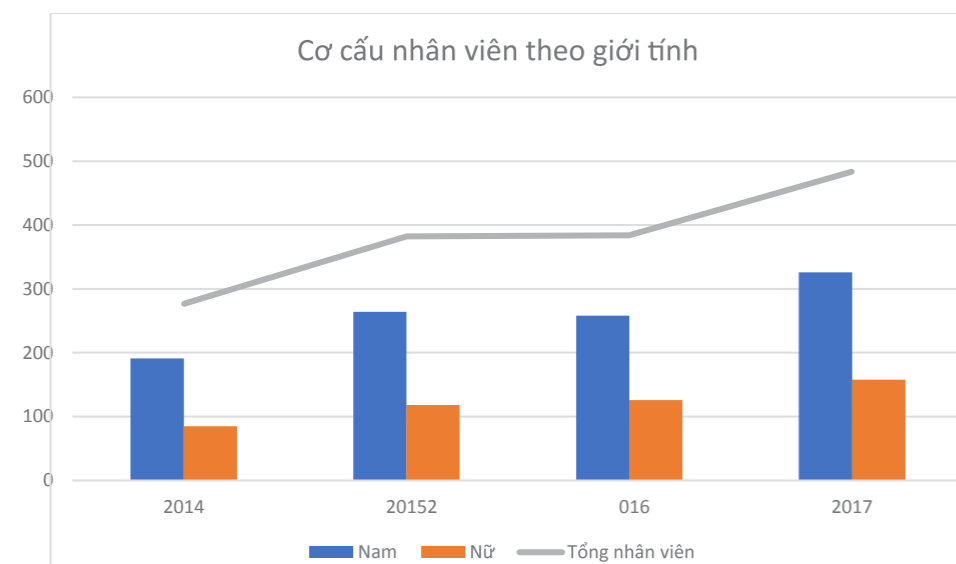
Độ tuổi	Số lượng (người) T			ổng	Tỷ lệ (%)
	TP. Hồ Chí Minh	Đà Nẵng	Hà Nội		
20-29	122	12 5	6	190	39.26
30-39	171	11 4	5	227	46.90
40-49	36 6	9	5	1	10.54
Trên 49 tuổi	10 3	3	1	6	3.30
Tổng 3	39 3	2	113	484	100

Cơ cấu nhân sự theo độ tuổi



Cơ cấu nhân sự theo khu vực và giới tính

	2014			2015			2016			2017		
	NAM	NỮ	TỔNG	NAM	NỮ	TỔNG	NAM	NỮ	TỔNG	NAM	NỮ	TỔNG
Tp. Hồ Chí Minh	121	53	174	167	80	247	179	84	263	227	112	339
Hà Nội	54	24	78	75	30	105	65	30	95	78	35	113
Đà Nẵng	16	8	24	22	8	30	14	12	26	21	11	32
TỔNG	276			382			384			484		



Cơ cấu nhân sự theo cấp bậc:

Cấp bậc	Số lượng (người) T	ỷ lệ (%)
Quản lý cấp cao đến Tổng giám đốc	9	1.86
Chuyên viên đến Quản lý cấp trung	131	27.07
Nhân viên cấp dưới	344	71.07
Tổng 4	84 1	00



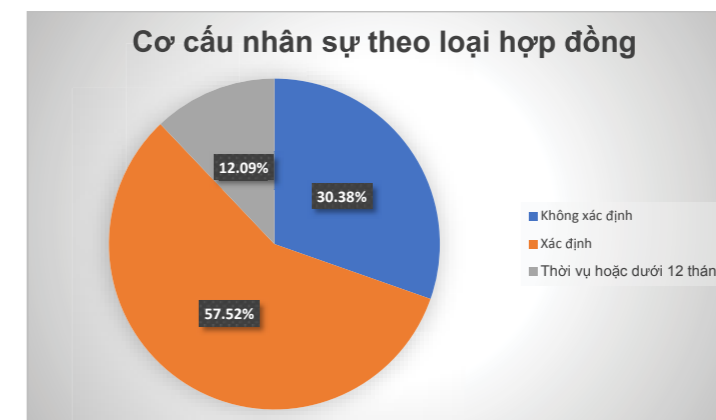
Cơ cấu nhân sự theo khối chức năng:

Khối chức năng S	ố lượng (người) T	ỷ lệ (%)
Sale và Marketing (Bộ phận kinh doanh)	201	41.53
Điều hành (Bộ phận Operation)	247 5	1.03
Phát triển tổ chức (Bộ phận Back Office)	36 7	.44
Tổng 4	84 1	00



Cơ cấu nhân sự theo loại hợp đồng

Loại hợp đồng S	ố lượng (hợp đồng) T	ỷ lệ (%)
Không xác định 1	03 3	0.38
Xác định 1	95 5	7.52
Thời vụ hoặc dưới 12 tháng	41 1	2.09
Tổng 4	84 1	00



Môi trường làm việc

Digiworld đã và đang xây dựng một môi trường làm việc thân thiện, năng động, chuyên nghiệp, phát huy sự sáng tạo của nhân viên.

Chúng tôi luôn đánh giá khách quan, đúng mức về sự đóng góp của mỗi thành viên và tạo mọi điều kiện tốt nhất để CBNV phát huy năng lực. Chính sách lương, thưởng luôn được Công ty xem xét, cải thiện và đánh giá công bằng nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng và gắn bó lâu dài với Công ty.

- Mức lương trung bình theo cấp bậc, theo giới tính

Phân loại	Nam N	ữ
Quản lý cấp cao đến Tổng giám đốc	69.237.714 6	5.404.750
Chuyên viên đến Quản lý cấp trung	18.233.429 1	5.083.762
Nhân viên cấp dưới	6 .861.708 7	.970.336

- Trách nhiệm đối với người lao động

Trong suốt quá trình hoạt động, Digiworld luôn tuân thủ các quy định của pháp luật về quyền và trách nhiệm của người lao động. Chúng tôi tạo dựng một môi trường mà trong đó sự đóng góp của chúng tôi được trân trọng đánh giá cao, chúng tôi tự do thể hiện bản thân và sống cuộc đời lớn lao.

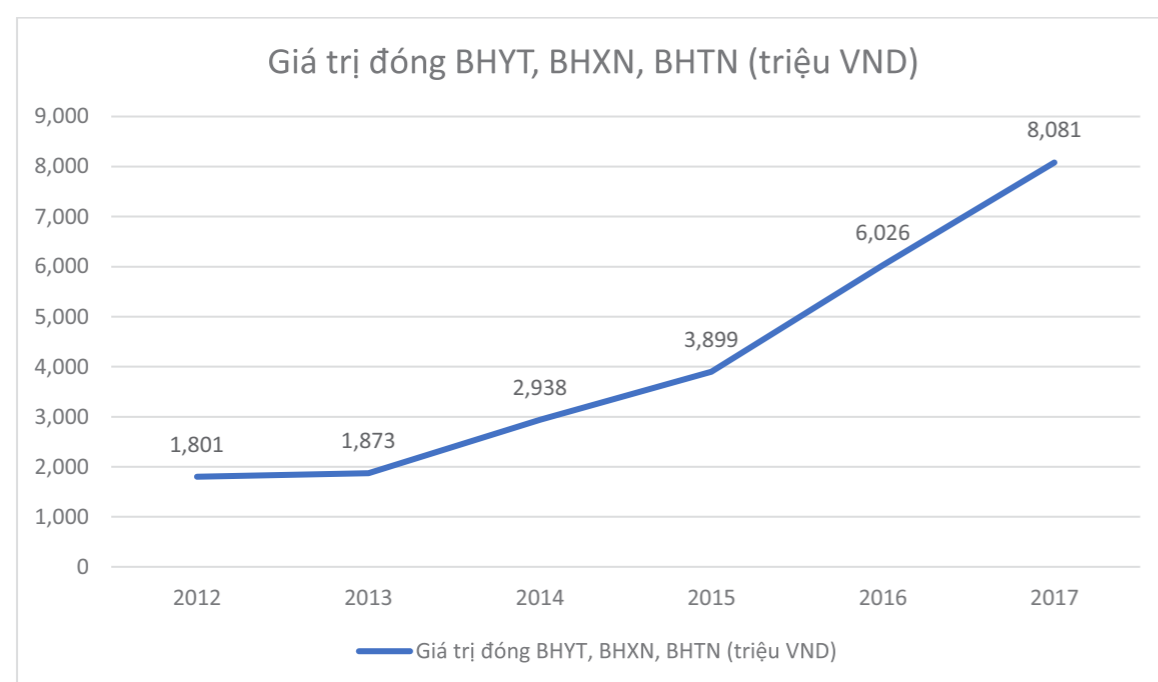
Chính sách chăm sóc sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Hàng năm, Digiworld tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBNV, đảm bảo 100% trường hợp đều được tham gia. Đồng thời, công ty cũng lồng ghép khám tầm soát, tư vấn điều trị các bệnh như viêm gan siêu vi B, các loại ung thư, lao....

Tổng chi phí khám sức khỏe định kỳ cho CBNV năm 2017: 192.636.500 VNĐ

Digiworld đảm bảo 100% CBNV được mua bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tự nguyện theo quy định của pháp luật.

Thống kê về BHXH, BHYT, BHTN



Ngoài ra, môi trường làm việc tại Digiworld luôn được trang bị đầy đủ các công cụ làm việc, nơi làm việc khang trang, thuận tiện trong đi lại, văn hóa làm việc thân thiện, năng

động và sáng tạo. Công ty tổ chức nghỉ mát hàng năm cho CBNV; tổ chức hội thao (bóng đá, kéo co, nhảy cổ động...), teambuilding giúp nâng cao tinh thần thể thao và đoàn kết trong công ty; tổ chức các ngày truyền thống: Lễ Ra Quân, Mùa hội tụ, Sinh nhật công ty; quà tặng các dịp lễ, Tết, sinh nhật, hiếu hỉ; tổ chức 1/6, tết trung thu cho con em người lao động...

Chương trình kỹ năng và đào tạo

Digiworld luôn chú trọng đào tạo CBNV nhằm xây dựng đội ngũ đảm bảo về chất lượng, trình độ chuyên môn đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh của công ty; khuyến khích CBNV trong việc học và phát triển để không ngừng hoàn thiện bản thân, sẵn sàng đón nhận những thử thách mới, tầm cao mới cũng như đào tạo và phát triển thế hệ kế thừa trong tương lai.

Số liệu về đào tạo nhân sự trong năm 2017;

Năm	Số buổi đào tạo	Số lượt học viên tham gia
2017	31.5 ngày (252 giờ)	1285 lượt

Giờ đào tạo trung bình của người lao động theo giới tính và cấp bậc nhân viên

Giai đoạn	2017
Tổng số ngày đào tạo	31.5 ngày (252 giờ)
Số ngày đào tạo trung bình/nhân viên	0.5 giờ
Theo giới tính:	
Nam	0.5 giờ
Nữ	0.5 giờ

Các chương trình đào tạo nâng cấp kỹ năng của người lao động

- Đào tạo nội bộ: Đào tạo định hướng (Orientation Training), đào tạo tập sự (Induction Training), đào tạo nhận diện thương hiệu (Brand Identity Training) và đào tạo bộ quy tắc ứng xử (Code of conduct); các quy tắc, quy trình nội bộ

- Tài trợ đào tạo hoặc giáo dục bên ngoài: Đào tạo Kỹ năng quản trị (Coaching & Delegating), đào tạo Kỹ năng chăm sóc khách hàng, đào tạo chuyên viên đào tạo (Training the trainer)
- Chương trình Teambuilding

Management trip 2017 – Vượt qua rào cản bản thân – Bứt phá giới hạn cùng tập thể

Để có đội ngũ vững mạnh, giữa các thành viên cần có sự đồng lòng, chung mục tiêu, biết phối hợp làm việc với nhau một cách nhuần nhuyễn dựa trên sự thấu hiểu điểm mạnh, điểm yếu và năng lực cốt lõi của từng người để bổ khuyết cho nhau. Với mục đích kết nối, tạo tình cảm gắn bó, tinh thần đoàn kết giữa những các trưởng bộ phận, người quản lý, chuyên đã ngoại kết hợp teambuilding đến hang động Tú Làn – Quảng Bình dành cho cấp quản lý của Digiworld đã được tổ chức trong hai ngày 21-22/05/2017.



Teambuilding 2017

Bên cạnh sứ mệnh, tầm nhìn, chiến lược là những nhân tố thiết yếu tạo nên hình hài một doanh nghiệp, thì giá trị cốt lõi chính là linh hồn, là kim chỉ nam định hình văn hóa và phản ánh bản sắc của doanh nghiệp. Năm nay, đúng dịp trước thềm kỷ niệm chặng đường phát triển 20 năm, bộ giá trị cốt lõi của Digiworld đã được truyền tải đến các nhân viên một cách trực quan, sinh động qua hoạt động teambuilding “5 GIÁ TRỊ - 1 DIGIWORLD”.

Tất cả thành viên được chia thành những nhóm ngẫu nhiên để vượt qua chuỗi thử thách là các trò chơi vận động liên hoàn không chỉ cần sự dẻo dai về thể chất, mà đặc biệt đòi hỏi người tham gia phải tương tác, thảo luận để đưa ra những chiến lược thông minh, sự phối hợp ăn ý nhất. Trên hết, sau mỗi trò chơi được ràng buộc chặt chẽ về hình thức thi, tiêu chí tính điểm khác nhau, chính là các thông điệp được gửi gắm cho từng giá trị.

Tổng chi phí đào tạo tại Digiworld:

Năm	2016	2017
Tổng chi phí đào tạo (triệu VNĐ)	316	465



Gắn kết trách nhiệm môi trường và xã hội trong hoạt động

Là doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phát triển thị trường, các hoạt động kinh doanh của Digiworld không có tác động đáng kể đến môi trường. Tuy nhiên, chúng tôi luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường, đảm bảo sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, nặng lượng. Đối với hoạt động nội bộ, chúng tôi đẩy mạnh việc nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của cán bộ nhân viên; chú trọng việc xử lý rác thải và giảm thiểu việc sử dụng năng lượng và tài nguyên thiên nhiên.

Các giải pháp giảm thiểu tác động môi trường:

- Khu vực in ấn tách biệt với khu làm việc nhằm đảm bảo sức khỏe cho nhân viên, giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, bụi giấy, mực in độc hại... Ngoài ra, tại khu vực này còn được đặt nhiều chậu cây xanh để tránh sự phát tán bụi ra không khí.
- Nguồn nước uống của nhân viên là nguồn nước sạch, được kiểm nghiệm bởi Viện Pasteur TP. Hồ Chí Minh mỗi 6 tháng.
- Ban hành chính sách tiết kiệm văn phòng phẩm, công cụ, dụng cụ “Đổi cũ lấy mới” nhằm tránh sự lãng phí, thừa thãi.
- Để tiết kiệm lượng điện năng tiêu thụ, hệ thống đèn chiếu sáng của văn phòng được thay thế bằng các thiết bị tiết kiệm điện, định kỳ bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị, hệ thống máy lạnh của văn phòng được giữ ở mức 25°C và được tắt sau 18h00.
- Truyền thông nâng cao nhận thức của nhân viên trong việc bảo vệ môi trường như tiết kiệm điện, nước, giấy in...
- Giấy không còn sử dụng sẽ được thu gom cho các đơn vị tái chế.
- Các rác thải điện tử của Digiworld được nhà sản xuất thu gom hoặc được bán cho các đơn vị xử lý có giấy phép hoạt động hợp lệ và đạt tiêu chuẩn.

Minh chứng:

Digiworld tiếp tục được bình chọn là TOP 100 doanh nghiệp phát triển bền vững Việt Nam



HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

Với bề dày 20 năm hình thành và phát triển, Digiworld luôn xem việc đóng góp cho xã hội là trách nhiệm song hành cùng hoạt động kinh doanh. Mong muốn phát triển toàn diện, cống hiến và sẻ chia những điều tốt đẹp nhất một cách lâu dài, Digiworld không ngừng mang đến các hoạt động thiết thực để góp phần thúc đẩy nền kinh tế nước nhà phát triển, cũng như tạo việc làm ổn định cho người dân địa phương tăng trưởng kinh doanh bền vững... Với Digiworld, các hoạt động xã hội từ thiện giờ đây đã trở thành một việc làm thường xuyên không thể thiếu và được hưởng ứng nhiệt tình từ tập thể CBNV của Công ty.

PHIÊN CHỢ SẺ CHIA

Trước khi phiên chợ diễn ra, Ban tổ chức đã khuyến khích nhân viên Digiworld quyên góp quần áo, vật dụng ủng hộ chương trình sabs nội bộ vừa để có nguồn tiền quyên góp cho Quán Cơm Nụ Cười, vừa tạo cơ hội cho mọi người mua sắm tiết kiệm và có ý nghĩa.

Phiên chợ diễn ra vào ngày 02/04/2017 tại Quận 1, Tp.HCM, với 05/20 gian hàng và 29 tình nguyện viên, Digiworld đã thu được 9.264.000 VND, chiếm 1/3 tổng doanh thu của phiên chợ. Số tiền này tương đương 722 suất cơm, đã được đóng góp cho Quán cơm Nụ Cười 3 và Quỹ “Nụ cười 3 – Em đến trường”.





Chương trình **"BỮA CƠM YÊU THƯƠNG"** - 20 năm lan tỏa *tinh thần " Cùng sẻ chia- Cùng hạnh phúc "*

Ngày 11/11/2017, Digiworld đã đồng loạt tổ chức ngày "Bữa cơm yêu thương" trên toàn quốc.

1. Digiworld Sài Gòn – Lần thứ hai mang những nụ cười: trở lại chuỗi quán cơm Nụ Cười

Những nhân viên Digiworld Sài Gòn hăng hái trở thành những "đầu bếp", "phụ bếp" hay "nhân viên phục vụ" cùng mang đến những bữa cơm ngonmiệng cho người nghèo.

Điểm phục vụ của các thành viên Digiworld Sài Gòn là chuỗi Quán cơm Nụ Cười tại quận 1, quận 4, quận Bình Thạnh và quận Tân Phú.



2. Digiworld Hà Nội – Trao yêu thương ấm áp ngày đầu đông tại bệnh viện K

Trong thời tiết se lạnh đầu mùa, các tình nguyện viên Hà Nội đã có mặt từ sớm để tận tay nấu ăn, gói ghém từng phần quà gửi đến những hoàn cảnh khó khăn tại bệnh viện K.



Kết quả thực hiện:

- ☑ 4 .650 suất cơm
- ☑ Hơn 100 tình nguyện viên
- ☑ 1 6.257.000 VND thu từ “Heo đất yêu thương”
- ☑ 1 9.516.000 các phần quà nhu yếu phẩm



3. Digiworld Đà Nẵng - Tấm lòng sẻ chia hướng tới Trung tâm B ảo trợ xã hội Đà Nẵng

Không chỉ chuẩn bị các phần cơm, suất quà chu đáo gửi đến những người già, trẻ nhỏ gặp hoàn cảnh khó khăn, các anh chị em Đà Nẵng còn tổ chức các trò chơi, giao lưu văn nghệ thân tình

BÁO CÁO QUẢN TRỊ RỦI RO

Sau khi xác định các rủi ro có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động và kết quả kinh doanh của Công ty, Digiworld chủ động đề ra chiến lược nhằm giảm thiểu rủi ro và đảm bảo các hoạt động của Công ty luôn nằm trong chiến lược được kiểm soát qua 3 lớp như sau:

- Các trưởng bộ phận
- Pháp chế và tuân thủ
- Kiểm soát nội bộ

Các rủi ro chính ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và cách thức quản trị các rủi ro này:

1. Rủi ro về kinh tế vĩ mô:

Những thay đổi về mục tiêu cơ bản như tăng trưởng GDP, kiềm chế lạm phát, ổn định tỷ giá hoặc mục tiêu chính trị và các quy định pháp luật, cũng như thay đổi trong chính sách kinh tế, tiền tệ và tài khóa, các chương trình thắt lưng buộc bụng, hạn chế nhập siêu,... là những nguyên nhân gây ra rủi ro kinh tế cho Công ty. Các vấn đề trên đều có khả năng dẫn đến việc giảm hiệu quả hoạt động, doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

Biện pháp giảm thiểu rủi ro: Công ty luôn chủ động nghiên cứu kỹ xu hướng chính sách liên quan, trước khi quyết định kinh doanh, chủ động đàm phán với nhà cung cấp để trung hòa rủi ro có thể xảy ra.

2. Rủi ro về pháp luật

Digiworld chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Bởi luật và các văn bản dưới luật trong các lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra. Cùng với đó, những thay đổi trong các chuẩn mực kế toán - kiểm toán, quy định liên quan đến xuất nhập khẩu, viễn thông ít nhiều cũng sẽ ảnh hưởng tới hoạt động quản trị và kinh doanh của Công ty.

Biện pháp giảm thiểu rủi ro: Công ty đã thiết lập một chốt kiểm soát về pháp luật để chủ động hạn chế tối đa các rủi ro pháp lý. Bộ phận này có trách nhiệm thường xuyên nghiên cứu nắm bắt các quy định pháp luật, cũng như theo sát đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước để lên kế hoạch, chiến lược phát triển Công ty phù hợp.

3. Rủi ro tài chính

Có 4 loại rủi ro: Rủi ro lãi suất, rủi ro tiền tệ, rủi ro giá cả hàng hóa và rủi ro về giá khác (chẳng hạn rủi ro về giá cổ phần).

Biện pháp giảm thiểu rủi ro:

Rủi ro về lãi suất: Digiworld luôn tiếp cận được các nguồn vốn vay với lãi suất thấp do có uy tín lớn đối các ngân hàng và các tổ chức tài chính hàng đầu. Ngoài ra, Digiworld có lượng vốn lưu động dồi dào nên rủi ro về lãi suất là không lớn.

Rủi ro tỷ giá: Digiworld luôn dễ dàng tiếp cận với nguồn ngoại tệ của các ngân hàng. Công ty lập kế hoạch mua và bán hàng hóa trong tương lai bằng ngoại tệ.

Rủi ro giá cả: Digiworld đã thiết lập bộ phận cung ứng vật tư (phòng mua hàng) chuyên đàm phán và kiểm soát giá cả với các nhà cung cấp, đảm bảo DGW luôn mua được hàng hóa với mức giá cạnh tranh nhất.

3.2 Rủi ro đối với các khoản công nợ phải thu

Công ty có các rủi ro công nợ phải thu từ các hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

Biện pháp giảm thiểu rủi ro:

Digiworld thường xuyên xếp hạng tín dụng khách hàng thông qua việc đánh giá khả năng tài chính, uy tín và khả năng thanh toán của khách hàng.

Khách hàng của Digiworld gồm nhiều đối tượng khác nhau, do đó, rủi ro tín dụng không bị tập trung đáng kể vào một khách hàng nhất định nào. Ban Giám đốc đánh giá rằng, tất cả các tài sản tài chính đều trong hạn và không bị suy giảm vì các tài sản tài chính này đều liên quan đến các khách hàng có uy tín và có khả năng thanh toán tốt.

3.3 Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Biện pháp giảm thiểu rủi ro: Ban Giám đốc thông qua việc duy trì một lượng vốn lưu động và có kế hoạch nhập hàng chặt chẽ đảm bảo vòng quay hàng tồn kho nhanh nhất có thể. Đồng thời, Công ty đã sử dụng quyền sử dụng đất, các khoản tiền gửi ngắn hạn ngân hàng, một phần hàng tồn kho và các khoản phải thu làm tài sản thế chấp cho khoản vay ngân hàng.

4. Rủi ro đặc thù ngành

4.1 Rủi ro công nghệ

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực phân phối sỉ các sản phẩm công nghệ thông tin và thiết bị di động, nên Công ty sẽ chịu rủi ro đặc thù về công nghệ. Ngày nay, tốc độ phát triển của công nghệ thông tin ngày càng nhanh dẫn đến sự thay đổi công nghệ cũng như mẫu mã của các dòng sản phẩm liên tục được cải tiến. Do vậy, vòng đời của sản phẩm khá ngắn, cạnh tranh trở nên gay gắt hơn giữa các hãng sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng

cao của khách hàng, dẫn đến rủi ro khá lớn về công nghệ.

Biện pháp giảm thiểu rủi ro: Digiworld luôn tìm kiếm cơ hội mới, nắm bắt kịp thời và đầy đủ nhu cầu thị trường tại từng thời điểm để có những giải pháp kinh doanh phù hợp nhất, nhằm kích thích tiêu dùng trong nước ở cả 3 phân khúc là phân phối máy tính xách tay, điện thoại di động và thiết bị văn phòng. Mặt khác, việc sở hữu hệ thống quản lý ERP và đội ngũ nhân sự nhiều kinh nghiệm trong ngành sẽ hỗ trợ Công ty rất nhiều, nhất là trong bối cảnh vòng đời sản phẩm ngắn và tính cạnh tranh cao.

4.2 Rủi ro hàng tồn kho

Hàng tồn kho chiếm một phần lớn trong tỷ lệ tài sản kinh doanh của doanh nghiệp. Thông thường, tỷ trọng hàng tồn kho lớn luôn là mối quan ngại ít nhiều với nhà đầu tư, do chi phí dự trữ, chi phí thanh lý và các chi phí phát sinh thêm. Digiworld là một doanh nghiệp phân phối sỉ nên rủi ro quản lý hàng tồn kho luôn là thách thức đối với Công ty.

Biện pháp giảm thiểu rủi ro:

Digiworld đã từng bước cải thiện quy trình hoạt động Công ty thông qua việc sở hữu hệ thống quản lý ERP - SAP cho phép quản lý dữ liệu hàng tồn của từng đại lý một cách nhanh chóng và chính xác, từ đó lên kế hoạch chi tiết nhập sản phẩm phù hợp với nhu cầu, hơn nữa hàng tồn kho được quản lý theo số series và quản lý theo tuổi hàng, giúp hạn chế tối thiểu tình trạng hàng tồn kho, nâng cao hiệu quả hoạt động không chỉ cho Digiworld mà cả đại lý của Công ty.

4.3 Rủi ro cạnh tranh

Rủi ro nhà sản xuất làm trực tiếp với nhà bán lẻ

Tuy nhiên, đối với ngành hàng điện thoại, do đặc thù thị trường có tính chất phân mảnh thấp, rủi ro các nhà bán lẻ hoặc nhà sản xuất tự đảm nhận khâu phân phối là hiện hữu.

Tận dụng thế mạnh cung cấp MES

Cùng với xu hướng phát triển chung của ngành trong thời gian gần đây, thị trường phân phối các sản phẩm công nghệ thông tin và thiết bị di động cũng có sự cạnh tranh tương đối.

Hiện nay, phần lớn các doanh nghiệp đều tập trung chủ yếu ở phân khúc thị trường bán lẻ, chỉ một vài đơn vị lớn có nhiều năm kinh nghiệm mới đầu tư vào phân khúc phân phối sỉ, điển hình như: Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí (PSD), Công ty TNHH Thương mại FPT, Công ty Cổ phần Siêu Thanh, Công ty Cổ phần TIE. Vì vậy áp lực cạnh tranh của Digiworld tương đối thấp.

Biện pháp giảm thiểu rủi ro: Digiworld đã luôn nỗ lực trong công tác tìm kiếm cơ hội mới và nắm bắt kịp thời thị trường tại từng thời điểm để có những giải pháp kinh doanh phù hợp nhất, nhằm kích thích tiêu dùng trong nước ở cả 3 phân khúc mà Digiworld đang hoạt động: phân phối máy tính xách tay, điện thoại di động và thiết bị văn phòng. Từ đó, sẽ góp phần hỗ trợ Công ty rất nhiều trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt.

Digiworld ngày càng phát triển mạnh mẽ hơn năng lực lõi của một nhà cung cấp dịch vụ phát triển thị trường toàn diện, qua đó nâng cao hiệu quả và củng cố vị thế và vai trò phân phối. Nhờ đó rủi ro thay thế từ nhà cung cấp hay nhà bán lẻ được hạn chế tối đa.

4.5 Rủi ro về biến động cổ phiếu

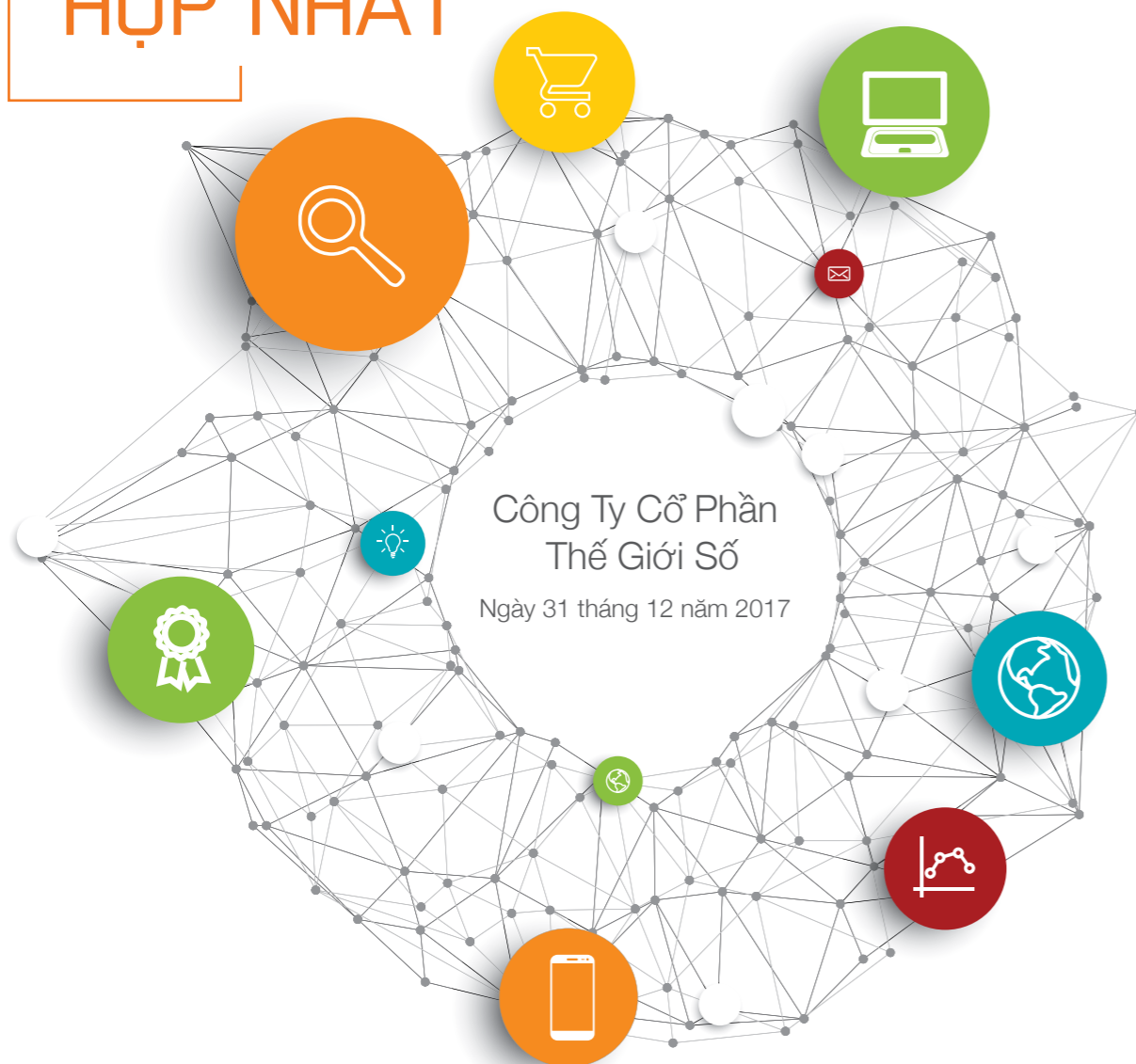
Giá cổ phiếu trên thị trường được xác định bởi quan hệ cung cầu của thị trường. Mối quan hệ cung cầu này phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: Tình hình hoạt động của Công ty, tình hình chính trị xã hội, tình hình kinh tế trong nước và quốc tế, cũng như các thay đổi trong luật và những quy định trên thị trường chứng khoán. Ngoài ra, giá cổ phiếu còn phụ thuộc vào tâm lý của nhà đầu tư trên thị trường. Chính vì vậy, sự tăng giảm giá cổ phiếu của Công ty sẽ là một yếu tố rủi ro khó lường trước. Vì vậy, rủi ro biến động giá cổ phiếu DGW sau khi niêm yết là điều khó tránh khỏi.

Biện pháp giảm thiểu rủi ro: Digiworld đã thành lập bộ phận Quan hệ nhà đầu tư chuyên trách, kết nối cập nhật thông tin cho các nhà đầu tư và cổ đông theo tiêu chí nhanh chóng, kịp thời và chính xác để đảm bảo tính minh bạch cao nhất, từ đó tránh được những rủi ro do biến động của thị trường chung và giới hạn tới mức tối đa những tin đồn không đúng sự thật có thể ảnh hưởng tới giá cổ phiếu của Công ty.

5. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro nêu trên được xem là có liên quan trực tiếp đến hoạt động của Digiworld, một số rủi ro nằm ngoài dự đoán khác mang tính bất khả kháng, ví dụ như hiện tượng thiên tai (hạn hán, bão lụt, động đất, v.v), chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn. Đây là những rủi ro ít gặp trong thực tế, nhưng khi xảy ra thường gây thiệt hại rất lớn về vật chất, tinh thần, đội ngũ nhân sự của Công ty. Vì vậy, Công ty đã thường xuyên tham gia mua bảo hiểm cho nhân viên cũng như các loại tài sản, hàng hóa, bảo hiểm gián đoạn sản xuất kinh doanh của Công ty và của khách hàng nhằm hạn chế bớt các rủi ro này.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT



MỤC LỤC

Thông tin chung	83
Báo cáo của Ban Giám đốc	84
Báo cáo kiểm toán độc lập	85
Bảng cân đối kế toán hợp nhất	86 - 88
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	89
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	90 - 91
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất	92

TRANG

83
84
85
86 - 88
89
90 - 91
92

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Thế Giới Số ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh ("GCNDKKD") số 4103001456 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13 tháng 2 năm 2003 và các GCNDKKD điều chỉnh.

Hoạt động chính trong năm của Công ty là mua bán sản phẩm công nghệ phần mềm, máy vi tính và linh kiện, linh kiện điện tử; mua bán điện thoại, tổng đài điện thoại, máy điều hòa nhiệt độ; chuyển giao công nghệ thông tin, tự động điều khiển và cung cấp dịch vụ đại lý ký gửi hàng hóa.

Công ty có trụ sở đăng ký tại Lầu 8, Tòa nhà Ngân hàng Nam Á, số 201 – 203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Ngoài ra, Công ty còn có các chi nhánh tại Hà Nội, Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Đoàn Hồng Việt - Chủ tịch

Bà Đặng Kiện Phương - Thành viên

Bà Tô Hồng Trang - Thành viên

Ông Đoàn Anh Quân - Thành viên

Ông Trần Bảo Minh - Thành viên

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Hoàng Thông - Trưởng ban

Ông Nguyễn Tuấn Thành - Thành viên

Bà Phan Ngọc Bích Hằng - Thành viên

BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Đoàn Hồng Việt - Tổng Giám đốc

Bà Đặng Kiện Phương - Phó Tổng Giám đốc

Bà Tô Hồng Trang - Phó Tổng Giám đốc

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Đoàn Hồng Việt.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán của Công ty.



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Thế Giới Số (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (“Nhóm Công ty”) cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2017.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Giám đốc cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho nhóm công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng nhóm công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Nhóm Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Giám đốc:



Đoàn Hồng Việt
Tổng Giám đốc

Ngày 30 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Thế Giới Số

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Thế Giới Số (“Công ty”) và các công ty con (“Nhóm Công ty”) được lập ngày 30 tháng 3 năm 2018 và được trình bày từ trang 5 đến trang 32, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất đi kèm.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Lê Vũ Trường
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 1588-2018-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 30 tháng 3 năm 2018

Nguyễn Thùy Trang
Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 3213-2015-004-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Mã Số	Tài Sản	Thuyết Minh	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.501.889.333.246	1.218.475.787.544
110	I. Tiền		34.097.098.070	32.823.139.329
111	1. Tiền	5	34.097.098.070	32.823.139.329
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		-	4.900.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		-	4.900.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		482.229.443.107	360.885.617.856
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.1	373.386.814.444	326.007.419.444
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.2	89.341.664.729	9.893.887.776
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	39.471.224.934	33.772.849.639
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6.1, 7	(19.970.261.000)	(8.823.019.883)
139	5. Tài sản thiếu chờ xử lý		-	34.480.880
140	IV. Hàng tồn kho	8	883.035.305.390	714.275.506.872
141	1. Hàng tồn kho		886.673.509.964	715.840.230.632
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(3.638.204.574)	(1.564.723.760)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác	9	102.527.486.679	105.591.523.487
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		3.305.844.300	3.997.643.556
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		98.932.997.720	101.333.383.483
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		288.644.659	260.496.448
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		92.059.588.112	87.736.112.678
210	I. Phải thu dài hạn	7	2.339.780.000	2.323.780.000
216	1. Phải thu dài hạn khác		2.339.780.000	2.323.780.000
220	II. Tài sản cố định		83.693.439.035	84.785.964.920
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	26.511.400.738	27.942.658.327
222	Nguyên giá		51.241.893.495	47.917.186.260
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(24.730.492.757)	(19.974.527.933)

Mã Số	Tài Sản	Thuyết Minh	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
227	2. Tài sản cố định vô hình		57.182.038.297	56.843.306.593
228	Nguyên giá		59.040.982.898	58.509.622.898
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(1.858.944.601)	(1.666.316.305)
260	III. Tài sản dài hạn khác	11	6.026.369.077	626.367.758
261	1. Chi phí trả trước dài hạn		504.409.348	626.367.758
262	2. Tài sản thuế TNDN hoãn lại		56.800.000	-
269	3. Lợi thế thương mại		5.465.159.729	-
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		1.593.948.921.358	1.306.211.900.222
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		904.514.008.399	676.633.327.069
310	I. Nợ ngắn hạn		901.913.565.437	672.579.897.190
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12.1	229.458.672.364	275.889.648.880
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	12.2	2.782.186.568	10.236.510.898
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13	7.519.696.087	5.628.886.679
314	4. Phải trả người lao động		18.678.842.246	20.109.595.096
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	14	7.349.130.639	1.135.201.197
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		284.000.000	-
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	15	14.896.590.517	17.011.020.754
320	8. Vay ngắn hạn	16	620.944.447.016	342.569.033.686
330	II. Nợ dài hạn	15	2.600.442.962	4.053.429.879
337	1. Phải trả dài hạn khác		2.600.442.962	4.053.429.879
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		689.434.912.959	629.578.573.153
410	I. Vốn chủ sở hữu		689.434.912.959	629.578.573.153
411	1. Vốn cổ phần	17.1	407.517.470.000	306.133.290.000
411a	1. Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		407.517.470.000	306.133.290.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần	17.1	61.233.761.416	152.617.941.416
415	3. Cổ phiếu quỹ	17.1	(6.272.937.166)	(6.272.937.166)

Mã Số	Tài Sản	Thuyết Minh	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
418	4. Quỹ đầu tư phát triển	17.1	400.000.000	400.000.000
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	17.1	224.199.578.819	176.700.278.903
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		148.980.084.303	109.973.169.673
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		75.219.494.516	66.727.109.230
429	6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	18	2.357.039.890	-
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.593.948.921.358	1.306.211.900.222



Mai Thị Thúy Thoa
Người lập biểu

Ngày 30 tháng 3 năm 2018



Ngô Hồng Sơn
Kế toán trưởng



Đoàn Hồng Việt
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mã Số	Chi Tiêu	Thuyết Minh	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
01	1. Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	19.1	3.865.384.888.183	3.843.909.468.369
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	19.1	(44.441.133.297)	(43.836.052.485)
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	19.1	3.820.943.754.886	3.800.073.415.884
11	4. Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	20	(3.546.193.418.488)	(3.559.311.758.622)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng		274.750.336.398	240.761.657.262
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	19.2	24.486.747.082	19.265.855.640
22	7. Chi phí tài chính	22	(23.869.055.498)	(27.891.556.617)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay	22	(22.611.716.336)	(22.795.497.881)
24	8. Phần lỗ trong công ty liên kết		(275.467.140)	-
25	9. Chi phí bán hàng	21	(125.926.800.294)	(98.266.813.253)
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	21	(55.721.814.246)	(53.825.894.204)
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		93.443.946.302	80.043.248.828
31	12. Thu nhập khác	23	9.442.738.094	5.939.822.667
32	13. Chi phí khác	23	(3.321.011.096)	(1.699.883.476)
40	14. Lợi nhuận khác	23	6.121.726.998	4.239.939.191
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		99.565.673.300	84.283.188.019
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	25.1	(21.178.119.405)	(17.556.078.789)
52	17. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	25.1	56.800.000	-
60	18. Lợi nhuận sau thuế TNDN		78.444.353.895	66.727.109.230
61	19. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ		79.184.273.811	66.727.109.230
62	20. Lỗ sau thuế của cổ đông không kiểm soát	18	(739.919.916)	-
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	27	1.982	1.685
71	22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	27	1.982	1.685



Mai Thị Thúy Thoa
Người lập biểu
Ngày 30 tháng 3 năm 2018



Ngô Hồng Sơn
Kế toán trưởng



Đoàn Hồng Việt
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mã Số	Chi Tiêu	Thuyết Minh	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	Lợi nhuận kế toán trước thuế		99.565.673.300	84.283.188.019
02	Điều chỉnh cho các khoản: Khấu hao và hao mòn tài sản cố định (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)		4.800.459.214	4.003.934.985
03	Dự phòng		13.220.721.931	1.696.894.352
04	(Lãi) lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(42.890.431)	395.913.831
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(527.318.304)	(574.266.666)
06	Chi phí lãi vay	22	22.611.716.336	22.795.497.881
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		139.628.362.046	112.601.162.402
09	Tăng các khoản phải thu		(110.925.552.126)	(13.778.194.126)
10	Tăng hàng tồn kho		(154.899.070.695)	(46.264.213.756)
11	(Giảm) tăng các khoản phải trả		(66.417.508.563)	142.122.354.587
12	Giảm chi phí trả trước		907.689.717	12.334.889.163
14	Lãi vay đã trả		(20.983.421.809)	(23.193.483.167)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(19.664.402.217)	(18.018.613.431)
20	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động kinh doanh		(232.353.903.647)	165.803.901.672
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm tài sản cố định		(531.360.000)	(7.495.024.423)
22	Tiền thu do thanh lý tài sản cố định		-	375.000.000
24	Tiền thu hồi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn		4.900.000.000	-
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (trừ đi tiền thu về)		(18.872.246.970)	-
27	Tiền thu lãi tiền gửi		527.318.304	199.266.666
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(13.976.288.666)	(6.920.757.757)

Mã Số	Chi Tiêu	Thuyết Minh	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
31	Tiền thu từ tái phát hành cổ phiếu	17.1	10.000.000.000	-
33	Tiền thu từ đi vay	16	2.832.736.574.321	2.691.476.932.074
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	16	(2.567.436.031.596)	(2.794.714.882.911)
36	Cổ tức đã trả cho chủ sở hữu	17.2	(27.720.194.600)	(54.492.790.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ (sử dụng vào) hoạt động tài chính		247.580.348.125	(157.730.740.837)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		1.250.155.812	1.152.403.078
60	Tiền đầu năm		32.823.139.329	31.668.848.074
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		23.802.929	1.888.177
70	Tiền cuối năm	5	34.097.098.070	32.823.139.329

Mai Thị Thúy Thoa
Người lập biểu

Ngày 30 tháng 3 năm 2018

Ngô Hồng Sơn
Kế toán trưởng



Đoàn Hồng Việt
Tổng Giám đốc

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Vào ngày và cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

THÔNG TIN CÔNG TY

Công ty Cổ phần Thế Giới Số (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh (“GCNĐKKD”) số 4103001456 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13 tháng 2 năm 2003 và các GCNĐKKD điều chỉnh.

Hoạt động chính trong năm của Công ty là mua bán sản phẩm công nghệ phần mềm, máy vi tính và linh kiện, linh kiện điện tử; mua bán điện thoại, tổng đài điện thoại, máy điều hòa nhiệt độ; chuyển giao công nghệ thông tin, tự động điều khiển và cung cấp dịch vụ đại lý ký gửi hàng hóa.

Công ty có trụ sở đăng ký tại Lầu 8, Tòa nhà Ngân hàng Nam Á, số 201 – 203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Ngoài ra, Công ty còn có các chi nhánh tại Hà Nội, Đà Nẵng và Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Số lượng nhân viên của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 là 486 (ngày 31 tháng 12 năm 2016: 400).

CƠ CẤU TỔ CHỨC

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Công ty có các công ty con và các công ty liên kết như sau:

Công Ty	Đầu Tư	Trụ Sở	Lĩnh Vực Kinh Doanh	Tình trạng hoạt động	Tỷ lệ sở hữu (%)	
					31/12/2017	31/12/2016
Công ty TNHH MTV Digiworld Venture	Trực tiếp	TP. Hồ Chí Minh	Cung cấp dịch vụ tư vấn, quản lý	Đang hoạt động	100	100
Công ty TNHH MTV Digital Technology	Gián tiếp	TP. Hồ Chí Minh	Mua bán sản phẩm công nghệ phần mềm, máy vi tính và linh kiện, linh kiện điện tử	Đang hoạt động	100	100
Công ty TNHH M360.VN	Gián tiếp	TP. Hồ Chí Minh	Mua bán sản phẩm công nghệ phần mềm, máy vi tính và linh kiện, linh kiện điện tử	Trước hoạt động	100	100
Công ty TNHH CSV Healthcare	Gián tiếp	TP. Hồ Chí Minh	Mua bán thực phẩm chăm sóc sức khỏe	Trước hoạt động	80	-
Công ty CP DV Phát triển Thị trường C.L	Gián tiếp	TP. Hồ Chí Minh	Mua bán hàng tiêu dùng	Đang hoạt động	80	-
Công ty liên kết						
Công ty Cổ phần Digi-infabrica	Gián tiếp	TP. Hồ Chí Minh	Cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin	Trước hoạt động	45	-
Công ty TNHH B2X Care Solutions Vietnam	Trực tiếp	TP. Hồ Chí Minh	Sửa chữa máy móc, thiết bị	Đang hoạt động	25	-

CƠ SỞ TRÌNH BÀY

CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty được trình bày bằng đồng Việt Nam (“VND”) phù hợp với Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành theo:

- Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 về việc ban hành bốn Chuẩn mực Kế toán Việt Nam
- Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 về việc ban hành sáu Chuẩn mực Kế toán Việt Nam
- Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2003 về việc ban hành sáu Chuẩn mực Kế toán Việt Nam
- Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15 tháng 2 năm 2005 về việc ban hành sáu Chuẩn mực Kế toán Việt Nam
- Quyết định số 100/2005/QĐ-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2005 về việc ban hành bốn Chuẩn mực Kế toán Việt Nam

Theo đó, báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày kèm theo và việc sử dụng các báo cáo này không dành cho các đối tượng không được cung cấp các thông tin về các thủ tục và nguyên tắc và thông lệ kế toán tại Việt Nam và hơn nữa không được chủ định trình bày tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận rộng rãi ở các nước và lãnh thổ khác ngoài Việt Nam.

HÌNH THỨC SỔ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Hình thức sổ kế toán được áp dụng của Nhóm Công ty là Nhật ký chung.

KỶ KẾ TOÁN NĂM

Kỳ kế toán năm của Nhóm Công ty áp dụng cho việc lập báo cáo tài chính hợp nhất bắt đầu vào ngày 1 tháng 1 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

ĐƠN VỊ TIỀN TỆ KẾ TOÁN

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập bằng đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán của Nhóm Công ty là VND.

CƠ SỞ HỢP NHẤT

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Các công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày mua, là ngày Nhóm Công ty thực sự nắm quyền kiểm soát công ty con, và tiếp tục được hợp nhất cho đến ngày Nhóm Công ty thực sự chấm dứt quyền kiểm soát đối với công ty con.

Báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con sử

dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán và được áp dụng các chính sách kế toán một cách thống nhất.

Số dư các tài khoản trên bảng cân đối kế toán giữa các đơn vị trong cùng Nhóm Công ty, các khoản thu nhập và chi phí, các khoản lãi hoặc lỗ nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ hoàn toàn. Lợi ích của các cổ đông không kiểm soát là phần lợi ích trong lãi, hoặc lỗ, và trong tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Nhóm Công ty và được trình bày riêng biệt trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và được trình bày riêng biệt với phần vốn chủ sở hữu của các cổ đông của Công ty trong phần vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Ảnh hưởng do các thay đổi trong tỷ lệ sở hữu công ty con mà không làm mất quyền kiểm soát được hạch toán vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

TIỀN

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ và tiền gửi ngân hàng.

HÀNG TỒN KHO

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá thành để đưa mỗi sản phẩm đến vị trí và điều kiện hiện tại và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong điều kiện kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí bán hàng ước tính.

Nhóm Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho (chủ yếu là hàng hóa) với giá trị được xác định theo chi phí mua theo phương pháp bình quân gia quyền.

DỰ PHÒNG GIÁM GIÁ HÀNG TỒN KHO

Dự phòng cho hàng tồn kho được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị (do giảm giá, hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời v.v.) có thể xảy ra đối với hàng tồn kho thuộc quyền sở hữu của Nhóm Công ty dựa trên bằng chứng hợp lý về sự suy giảm giá trị tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Số tăng hoặc giảm khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

CÁC KHOẢN PHẢI THU

Các khoản phải thu được trình bày trên báo cáo tài chính theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu từ khách hàng và phải thu khác sau khi trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi. Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Nhóm Công ty dự kiến không có khả năng thu hồi tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị khấu hao lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động như dự kiến. Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định được ghi tăng nguyên giá của tài sản và chi phí bảo trì, sửa chữa được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

Tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sử dụng như dự kiến. Các chi phí nâng cấp và đổi mới tài sản cố định vô hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và các chi phí khác được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh. Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Quyền sử dụng đất được ghi nhận như tài sản cố định vô hình trên bảng cân đối kế toán hợp nhất khi Nhóm Công ty được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nguyên giá quyền sử dụng đất bao gồm tất cả những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa đất vào trạng thái sẵn sàng để sử dụng và không được khấu trừ khi có thời gian sử dụng lâu dài.

KHẤU HAO VÀ HAO MÒN

Khấu hao của tài sản cố định hữu hình và hao mòn của tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp

khấu hao đường thẳng trong thời gian hữu dụng ước tính của mỗi tài sản như sau:

Nhà cửa và vật kiến trúc	21 - 25 năm
Máy móc thiết bị	2 - 5 năm
Phương tiện vận tải	3 - 6 năm
Thiết bị văn phòng	2 - 3 năm
Phần mềm kế toán	6 năm

CHI PHÍ ĐI VAY

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của Nhóm Công ty và được hạch toán như chi phí phát sinh trong năm.

CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn hoặc chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất và được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước của chi phí tương ứng với các lợi ích kinh tế được tạo ra từ các chi phí này.

HỢP NHẤT KINH DOANH VÀ LỢI THẾ THƯƠNG MẠI

Hợp nhất kinh doanh được hạch toán theo phương pháp giá mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh của bên bị mua đều ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Lợi thế thương mại phát sinh từ hợp nhất kinh doanh được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, là phần chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần sở hữu của bên mua trong giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn giá trị hợp lý của tài sản thuần của bên bị mua, phần chênh lệch đó sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Sau ghi nhận ban đầu, lợi thế thương mại được xác định giá trị bằng nguyên giá trừ đi giá trị phân bổ lũy kế. Lợi thế thương mại được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian hữu ích được ước tính là mười (10) năm. Định kỳ công ty mẹ phải đánh giá tổn thất lợi thế thương mại tại công ty con, nếu có bằng chứng cho thấy số lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ hàng năm thì phân bổ theo số lợi thế thương mại bị tổn thất ngay trong năm phát sinh.

ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY LIÊN KẾT

Các khoản đầu tư vào các công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Công ty liên kết

là công ty mà trong đó Nhóm Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh của Nhóm Công ty. Thông thường, Nhóm Công ty được coi là có ảnh hưởng đáng kể nếu sở hữu trên 20% quyền bỏ phiếu ở đơn vị nhận đầu tư.

Theo phương pháp vốn chủ sở hữu, khoản đầu tư được ghi nhận ban đầu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất theo giá gốc, sau đó được điều chỉnh theo những thay đổi của phần sở hữu của Nhóm Công ty trong giá trị tài sản thuần của công ty liên kết sau khi mua. Lợi thế thương mại phát sinh từ việc đầu tư vào công ty liên kết được phản ánh trong giá trị còn lại của khoản đầu tư. Nhóm Công ty không phân bổ lợi thế thương mại này mà hàng năm thực hiện đánh giá xem lợi thế thương mại có bị suy giảm giá trị hay không. Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất phản ánh phần sở hữu của Nhóm Công ty trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty liên kết sau khi mua.

Phần sở hữu của nhà đầu tư trong lợi nhuận (lỗ) của công ty liên kết sau khi mua được phản ánh trên báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất và phần sở hữu của nhà đầu tư trong thay đổi sau khi mua của các quỹ của công ty liên kết được ghi nhận vào các quỹ. Thay đổi lũy kế sau khi mua được điều chỉnh vào giá trị còn lại của khoản đầu tư vào công ty liên kết. Cổ tức nhận được từ công ty liên kết được trừ vào khoản đầu tư vào công ty liên kết. Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ với báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty và sử dụng các chính sách kế toán nhất quán với Nhóm Công ty. Các điều chỉnh hợp nhất thích hợp đã được ghi nhận để bảo đảm các chính sách kế toán được áp dụng nhất quán với Nhóm Công ty trong trường hợp cần thiết.

CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VÀ CHI PHÍ TRÍCH TRƯỚC

Các khoản phải trả và chi phí trích trước được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được không phụ thuộc vào việc Nhóm Công ty đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

TRỢ CẤP THÔI VIỆC PHẢI TRẢ

Trợ cấp thôi việc cho nhân viên được trích trước vào cuối mỗi kỳ báo cáo cho toàn bộ người lao động đã làm việc tại Công ty được hơn 12 tháng tính đến ngày lập bảng cân đối kế toán riêng theo tỷ lệ bằng một nửa mức lương bình quân tháng cho mỗi năm làm việc tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 theo Luật Lao động và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Mức lương bình quân tháng dùng để tính trợ cấp thôi việc sẽ được điều chỉnh vào cuối mỗi niên độ báo cáo theo mức

lương bình quân của sáu tháng gần nhất tính đến thời điểm lập báo cáo. Tăng hoặc giảm trong khoản trích trước này ngoại trừ phần thanh toán thực tế cho người lao động sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất.

Khoản trợ cấp thôi việc trích trước này được sử dụng để trả trợ cấp thôi việc cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động theo Điều 48 của Bộ luật Lao động.

CÁC NGHIỆP VỤ BẰNG NGOẠI TỆ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ kế toán của Nhóm Công ty (VND) được hạch toán theo tỷ giá giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ theo nguyên tắc sau: Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải thu được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty chỉ định khách hàng thanh toán và nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty dự kiến giao dịch.

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất theo nguyên tắc sau:

Các khoản mục tiền tệ được phân loại là tài sản được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty thường xuyên có giao dịch. Các khoản mục tiền tệ được phân loại là nợ phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty thường xuyên có giao dịch. Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong năm và chênh lệch do đánh giá lại số dư tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

CỔ PHIẾU QUỸ

Các công cụ vốn chủ sở hữu được Nhóm Công ty mua lại (cổ phiếu quỹ) được ghi nhận theo nguyên giá và trừ vào vốn chủ sở hữu. Nhóm Công ty không ghi nhận các khoản lãi hoặc lỗ khi mua, bán, phát hành hoặc hủy các công cụ vốn chủ sở hữu của mình.

PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp (không bao gồm lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các số dư tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm) có thể được chia cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam. Nhóm Công ty trích lập các quỹ dự phòng sau từ lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Nhóm Công ty theo đề nghị của Hội đồng Quản trị và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

Quỹ này được trích lập nhằm phục vụ việc mở rộng hoạt động hoặc đầu tư chiều sâu của Nhóm Công ty.

Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ này được trích lập để khen thưởng, khuyến khích vật chất, đem lại lợi ích chung và nâng cao phúc lợi cho công nhân viên, và được trình bày như một khoản phải trả trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

GHI NHẬN DOANH THU

Doanh thu được ghi nhận khi Nhóm Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của khoản tiền nhận được, không bao gồm các khoản chiết khấu, giảm giá và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

Doanh thu bán hàng: được ghi nhận khi các rủi ro trọng yếu và các quyền sở hữu hàng hóa đã được chuyển sang người mua, thường là trùng với việc chuyển giao hàng hóa.

Doanh thu cung cấp dịch vụ: được ghi nhận khi dịch vụ đã được cung cấp.

Tiền lãi: doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

THUẾ

Thuế thu nhập hiện hành

Tài sản thuế thu nhập và thuế thu nhập phải nộp cho năm hiện hành và các năm trước được xác định bằng số tiền dự kiến được thu hồi từ hoặc phải nộp cho cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hiện hành được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hiện hành cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Nhóm Công ty chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải nộp khi Nhóm Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và Nhóm Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Thuế thu nhập hoãn lại: được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của chúng cho mục đích lập báo cáo.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế, ngoại trừ thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại cần được ghi nhận cho tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ, giá trị được khấu trừ chuyển sang các năm sau của các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế chưa sử dụng, khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ, các khoản lỗ tính thuế và các ưu đãi thuế chưa sử dụng này, ngoại trừ tài sản thuế hoãn lại phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hoặc nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại phải được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và phải giảm giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại đến mức bảo đảm chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài chính khi tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất và luật thuế có hiệu lực vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Nhóm Công ty chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả khi Nhóm Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc Nhóm công ty

dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

CÁC BÊN LIÊN QUAN

Được coi là các bên liên quan là các doanh nghiệp - kể cả công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết - các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Nhóm Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Nhóm Công ty, hoặc cùng chung kiểm soát với Nhóm Công ty. Các bên liên kết, các cá nhân nào trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Nhóm Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những chức trách quản lý chủ chốt như giám đốc, viên chức của Công ty, những Nhóm thành viên thân cận trong gia đình của các cá nhân hoặc các bên liên kết này hoặc những công ty liên kết với các cá nhân này cũng được coi là bên liên quan.

Trong việc xem xét mối quan hệ của từng bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú ý chứ không phải là hình thức pháp lý.

THÔNG TIN BỘ PHẬN

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng được của Nhóm Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Hoạt động mua bán sản phẩm công nghệ phần mềm, máy vi tính và linh kiện, linh kiện điện tử là hoạt động chủ yếu tạo ra doanh thu và lợi nhuận cho Nhóm Công ty, trong khi các khoản doanh thu khác chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng doanh thu của Nhóm Công ty, do vậy Ban Giám đốc đã định rằng Nhóm Công ty hoạt động trong một bộ phận kinh doanh duy nhất. Hơn nữa, Ban Giám đốc cũng xác định báo cáo bộ phận của Công ty theo khu vực địa lý dựa theo địa điểm của tài sản là ở Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

HỢP NHẤT KINH DOANH VÀ LỢI THẾ THƯƠNG MẠI

Vào ngày 17 tháng 6 năm 2017, Nhóm Công ty đã mua 572.700 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Phát triển Thị trường C.L (“CL”) với giá trị hợp nhất kinh doanh là 12.480.851.100 VND, tương đương 50,3% tỷ lệ sở hữu. Theo đó, C.L đã trở thành công ty con của Nhóm Công ty.

Giá trị hợp lý của các tài sản và nợ phải trả có thể xác định được của C.L vào ngày hợp nhất kinh doanh được trình bày như sau:

Chi Tiêu	Giá trị hợp lý ghi nhận tại ngày mua (VND)
TÀI SẢN	
Tiền	1.135.009.830
Các khoản phải thu	19.208.195.646
Tài sản ngắn hạn khác	25.873.893
Hàng tồn kho	15.934.208.637
Tài sản cố định	2.254.037.735
Tài sản ngắn hạn khác	68.058.158
	38.625.383.899

Chi Tiêu	Giá trị hợp lý ghi nhận tại ngày mua (VND)
NỢ PHẢI TRẢ	
Các khoản phải trả	8.063.291.596
Vay	13.074.870.605
Các khoản phải trả khác	4.110.584.102
	25.248.746.303
Tổng tài sản thuần	13.376.637.596
Tổng tài sản thuần bị hợp nhất (50,3%)	6.728.051.385
Lợi thế thương mại phát sinh từ việc hợp nhất	5.752.799.715
Tổng chi phí hợp nhất	12.480.851.100

Vào ngày 8 tháng 12, Nhóm Công ty đã mua thêm 344.900 cổ phiếu của C.L, tăng tỷ lệ sở hữu tại C.L từ 50,3% lên 80%. Ảnh hưởng do tăng tỷ lệ sở hữu trong công ty con phát sinh từ nghiệp vụ này được hạch toán vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên bảng cân đối kế toán hợp nhất với số tiền là 3.964.779.295 VND. (Thuyết minh số 17.1)

TIỀN

	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
Tiền mặt	465.677.352	127.165.372
Tiền gửi ngân hàng	33.631.420.718	32.695.973.957
Tổng cộng	34.097.098.070	32.823.139.329

PHẢI THU KHÁCH HÀNG VÀ TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN

Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
Công ty Cổ phần Thế Giới Di Động	99.788.699.006	45.768.488.070
Khác	273.598.115.438	280.238.931.374
TỔNG CỘNG	373.386.814.444	326.007.419.444
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(10.108.031.152)	(8.823.019.883)
GIÁ TRỊ THUẦN	363.278.783.292	317.184.399.561

Như đã trình bày trong Thuyết minh số 16, Công ty đã thế chấp một phần phải thu khách hàng để đảm bảo cho các khoản vay ngân hàng.

TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
XIAOMI H.K Limited.	60.108.424.149	-
Zhuhai Xiaomi Communications Co., Ltd	10.864.174.123	-
Công ty TNHH B2X Care Solutions Vietnam	10.000.000.000	-
Khác	8.369.066.457	9.893.887.776
TỔNG CỘNG	89.341.664.729	9.893.887.776
Trong đó:		
Trả trước bên liên quan (Thuyết minh số 26)	10.000.000.000	-

CÁC KHOẢN PHẢI THU KHÁC

	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
Ngắn hạn		
Dragon Technology Distribution Pte. Ltd.	32.874.099.492	32.874.099.492
Tạm ứng cho nhân viên	527.438.855	496.558.805
Khác	6.069.686.587	402.191.342
TỔNG CỘNG	39.471.224.934	33.772.849.639
Dự phòng phải thu khác	(9.862.229.848)	-
GIÁ TRỊ THUẦN	29.608.995.086	33.772.849.639
Dài hạn		
Ký quỹ	2.339.780.000	2.323.780.000

HÀNG TỒN KHO

	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
Hàng hóa	692.530.709.466	540.219.030.384
Hàng đang đi trên đường	184.219.174.247	151.599.749.460
Hàng gửi đi bán	9.314.160.247	22.447.887.398
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	609.466.004	1.573.563.390
TỔNG CỘNG	886.673.509.964	715.840.230.632
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(3.638.204.574)	(1.564.723.760)
GIÁ TRỊ THUẦN	883.035.305.390	714.275.506.872

Như đã trình bày trong Thuyết minh số 16, Công ty đã thế chấp một phần hàng tồn kho để đảm bảo cho các khoản vay ngân hàng.

CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC NGẮN HẠN

	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
Chi phí hoạt động	2.645.152.763	3.158.474.139
Công cụ, dụng cụ	179.880.778	839.169.417
Khác	480.810.759	-
TỔNG CỘNG	3.305.844.300	3.997.643.556

TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	Nhà cửa, vật tư, kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị văn phòng	Khác	Tổng cộng
Nguyên giá						
Số đầu năm	21.183.180.735	2.145.916.525	21.801.104.571	2.786.984.429	-	47.917.186.260
Tăng từ hợp nhất	-	-	-	-	3.324.707.235	3.324.707.235
Số cuối năm	21.183.180.735	2.145.916.525	21.801.104.571	2.786.984.429	3.324.707.235	51.241.893.495
Trong đó:						
Đã khấu hao hết	-	708.237.132	3.780.422.013	2.733.284.429	1.021.873.479	8.243.817.053

	Nhà cửa, vật tư, kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị văn phòng	Khác	Tổng cộng
Giá trị khấu hao lũy kế:						
Số đầu năm	6.241.661.415	1.112.613.771	9.859.861.272	2.760.391.475	-	19.974.527.933
Tăng từ hợp nhất	-	-	-	-	1.070.669.500	1.070.669.500
Khấu hao trong năm	853.605.094	366.465.371	3.003.447.091	17.900.000	78.773.376	4.320.190.932
Giảm khác	-	-	-	-	634.895.608	634.895.608
Số cuối năm	7.095.266.509	1.479.079.142	12.863.308.363	2.778.291.475	514.547.268	24.730.492.757
Giá trị còn lại:						
Số đầu năm	14.941.519.320	1.033.302.754	11.941.243.299	26.592.954	-	27.942.658.327
Số cuối năm	14.087.914.226	666.837.383	8.937.796.208	8.692.954	2.810.159.967	26.511.400.738

TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Tổng cộng
Nguyên giá:			
Số đầu năm	56.550.000.000	1.959.622.898	58.509.622.898
Mua sắm	531.360.000	-	531.360.000
Số cuối năm	57.081.360.000	1.959.622.898	59.040.982.898
Trong đó:			
Đã hao mòn hết	-	1.448.018.873	1.448.018.873
Giá trị hao mòn lũy kế:			
Số đầu năm	-	1.666.316.305	1.666.316.305
Hao mòn trong năm	-	192.628.296	192.628.296
Số cuối năm	-	1.858.944.601	1.858.944.601
Giá trị còn lại:			
Số đầu năm	56.550.000.000	293.306.593	56.843.306.593
Số cuối năm	57.081.360.000	100.678.297	57.182.038.297

PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN VÀ NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC

PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
Acer Incorporated	64.369.163.723	-
Asus Global Pte. Ltd.	60.691.530.673	51.938.871.042
Khác	104.397.977.968	223.950.777.838
TỔNG CỘNG	229.458.672.364	275.889.648.880

NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
Mega Alliance Holdings Limited	-	3.916.659.490
Vision Best Holdings Limited	-	3.760.054.645
Khác	2.782.186.568	2.559.796.763
TỔNG CỘNG	2.782.186.568	10.236.510.898

THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	Số đầu năm	Số Phải Nộp Trong Năm	Tăng Do Hợp Nhất Kinh Doanh	Số Đã Nộp Trong Năm	Số Cuối Năm
Thuế thu nhập doanh nghiệp	5.258.286.874	21.178.119.405	-	19.664.402.217	6.772.004.062
Thuế thu nhập cá nhân	370.599.805	6.637.491.905	20.508.247	6.408.638.369	619.961.588
Thuế giá trị gia tăng	-	1.482.998.288	262.102.977	1.617.370.828	127.730.437
TỔNG CỘNG	5.628.886.679	29.298.609.598	282.611.224	27.690.411.414	7.519.696.087

CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
Chiết khấu thương mại	3.944.893.842	-
Lãi vay	1.566.622.303	478.979.693
Chi phí hoạt động	1.433.551.446	656.221.504
Khác	404.063.048	-
TỔNG CỘNG	7.349.130.639	1.135.201.197

CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ KHÁC

	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
Ngắn hạn		
Phải trả Bảo hiểm Xã hội	1.615.250.671	1.398.035.455
Chi trả hộ	702.896.750	14.487.850.303
Khác	12.578.443.096	1.125.134.996
	14.896.590.517	17.011.020.754
Dài hạn		
Nhận ký quỹ, ký cược	2.448.000.000	3.293.000.000
Khác	152.442.962	760.429.879
	2.600.442.962	4.053.429.879

VAY NGẮN HẠN

	Số đầu năm	Tăng trong năm	Tăng Do Hợp Nhất Kinh Doanh	Giảm trong năm	Số Cuối Năm
Vay ngân hàng	342.569.033.686	2.832.736.574.321	13.074.870.605	2.567.436.031.596	620.944.447.016

Nhóm Công ty thực hiện các khoản vay này nhằm tài trợ nhu cầu vốn lưu động của Nhóm Công ty. Chi tiết như sau:

Ngân hàng	Số Cuối Năm	Ngày đến hạn	Lãi suất %/ năm	Hình thức đảm bảo
Ngân hàng TNHH MTV HSBC Việt Nam	286.282.643.624	Từ 24-1-2018 đến 22-3-2018	Từ 4,2 đến 5,25	Tài sản cá nhân của một số cổ đông; một phần hàng tồn kho và các khoản phải thu khách hàng trị giá 6 triệu USD
Ngân hàng TNHH MTV ANZ Việt Nam	110.500.000.000	Từ 9-2-2018 đến 28-2-2018	4,85	Một phần hàng tồn kho trị giá 147 tỷ VND và các khoản phải thu khách hàng trị giá 74 tỷ VND
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	96.303.210.001	Từ 19-2-2018 đến 21-4-2018	5,5	Một phần hàng tồn kho trị giá 120 tỷ VND và các khoản phải thu khách hàng trị giá 72 tỷ VND
Ngân Hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội	93.700.000.000	Từ 23-3-2018 đến 24-4-2018	Từ 5,3 đến 5,5	Một phần hàng tồn kho trị giá 100 tỷ VND và các khoản phải thu khách hàng trị giá 120 tỷ VND
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam	27.458.593.391	Từ 30-3-2018 đến 27-4-2018	Từ 5,5 đến 5,75	Tin chấp
Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thịnh Vượng	6.700.000.000	Từ 27-3-2018	5,5	Tin chấp
TỔNG CỘNG	620.944.447.016			

VỐN CHỦ SỞ HỮU

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU

	Vốn cổ phần	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổng cộng
Năm trước						
Số đầu năm	306.133.290.000	152.617.941.416	6.272.937.166	400.000.000	155.665.959.673	608.544.253.923
Cổ tức công bố	-	-	-	-	(45.692.790.000)	(45.692.790.000)
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	66.727.109.230	66.727.109.230
Số cuối năm	306.133.290.000	152.617.941.416	6.272.937.166	400.000.000	176.700.278.903	629.578.573.153

	Vốn cổ phần	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổng cộng
Năm nay						
Số đầu năm	306.133.290.000	152.617.941.416	6.272.937.166	400.000.000	176.700.278.903	629.578.573.153
Giảm do thay đổi quyền sở hữu trong công ty con (Thuyết minh số 4)	-	-	-	-	(3.964.779.295)	(3.964.779.295)
Cổ tức công bố	-	-	-	-	(27.720.194.600)	(27.720.194.600)
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	79.184.273.811	79.184.273.811
Phát hành cổ phiếu thưởng (*)	91.384.180.000	(91.384.180.000)	-	-	-	-
Phát hành cổ phiếu ESOP (**)	10.000.000.000	-	-	-	-	10.000.000.000
Số cuối năm	407.517.470.000	61.233.761.416	6.272.937.166	400.000.000	224.199.578.819	687.077.873.069

(*) Vào ngày 10 tháng 1 năm 2017, Công ty đã hoàn thành việc phát hành 9.138.418 cổ phiếu thưởng với giá trị là 91.384.180.000 VND cho cổ đông hiện hữu, theo Nghị Quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2016 số 02/04-2016/HĐCĐ-DGW ngày 26 tháng 4 năm 2016 và theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 02/11-2016/HĐQT-DGW ngày 21 tháng 11 năm 2016. Vào ngày 6 tháng 2 năm 2017, Công ty đã nhận được GCNĐKKD điều chỉnh lần thứ 18 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty lên 397.517.470.000 VND.

(**) Vào ngày 22 tháng 12 năm 2017, Công ty đã phát hành 1.000.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động ("ESOP") trong Công ty và các công ty con mệnh giá là 10.000 VND/cổ phiếu với tổng giá trị là 10.000.000.000 theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 02/04-2017/HĐCĐ-DGW ngày 28 tháng 4 năm 2017. Vào ngày 10 tháng 1 năm 2018, Công ty đã nhận được GCNĐKDN điều chỉnh lần thứ 19 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty lên 407.517.470.000 VND.

CỔ PHIẾU

	Số Lượng Cổ Phiếu	
	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
Cổ phiếu đã được duyệt	40.751.747	30.613.329
Cổ phiếu đã phát hành và được góp vốn đầy đủ	40.751.747	30.613.329
Cổ phiếu phổ thông	40.751.747	30.613.329
Cổ phiếu quỹ	151.469	151.469
Cổ phiếu phổ thông	151.469	151.469
Cổ phiếu đang lưu hành	40.600.278	30.461.860
Cổ phiếu phổ thông	40.600.278	30.461.860

CỔ TỨC

	Số Cuối Năm	Số Đầu Năm
Cổ tức đã công bố	27.720.194.600	54.492.790.000
Cổ tức đã trả bằng tiền	27.720.194.600	54.492.790.000

LỢI ÍCH CỦA CÁC CỔ ĐÔNG KHÔNG KIỂM SOÁT

Số đầu năm	-
Tặng từ hợp nhất	6.648.586.211
Lỗ thuần trong năm	739.919.916
Chuyển lợi ích của cổ đông thiểu số sang Nhóm Công ty	3.551.626.405
Số cuối năm	2.357.039.890

DOANH THU

DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm nay	Năm trước
Tổng doanh thu		
Trong đó:	3.865.384.888.183	3.843.909.468.369
Doanh thu bán hàng	3.843.609.439.080	3.829.535.070.334
Doanh thu cung cấp dịch vụ	21.775.449.103	14.374.398.035
Các khoản trừ doanh thu	44.441.133.297	43.836.052.485
DOANH THU THUẦN	3.820.943.754.886	3.800.073.415.884
Trong đó:		
Doanh thu bán hàng	3.799.168.305.783	3.785.699.017.849
Doanh thu cung cấp dịch vụ	21.775.449.103	14.374.398.035

DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	Năm nay	Năm trước
Chiết khấu thanh toán	18.881.816.042	12.769.934.105
Lãi chênh lệch tỷ giá	4.697.038.830	5.359.039.009
Lãi tiền gửi ngân hàng	527.318.304	908.694.666
Khác	380.573.906	228.187.860
TỔNG CỘNG	24.486.747.082	19.265.855.640

GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa đã bán	3.536.716.140.656	3.555.309.386.192
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	9.477.277.832	4.002.372.430
TỔNG CỘNG	3.546.193.418.488	3.559.311.758.622

CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	Năm nay	Năm trước
Chi phí bán hàng	125.926.800.294	98.266.813.253
Chi phí nhân công	52.073.987.575	54.203.102.705
Chi phí dịch vụ mua ngoài	17.126.776.021	7.527.826.101
Khác	56.726.036.698	36.535.884.447
Chi phí quản lý doanh nghiệp	55.721.814.246	53.825.894.204
Chi phí nhân công	28.215.275.202	29.496.915.336
Chi phí dịch vụ mua ngoài	12.657.542.405	19.426.128.871
Khác	14.848.996.639	4.902.849.997
TỔNG CỘNG	181.648.614.540	152.092.707.457

CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay phải trả	22.611.716.336	22.795.497.881
Lỗi chênh lệch tỷ giá	688.469.289	4.509.057.214
Chiết khấu thanh toán	-	297.487.271
Khác	568.869.873	289.514.251
TỔNG CỘNG	23.869.055.498	27.891.556.617

THU NHẬP VÀ CHI PHÍ KHÁC

	Năm nay	Năm trước
Thu nhập khác	9.442.738.094	5.939.822.667
Hỗ trợ từ nhà cung cấp	7.729.880.132	5.914.881.777
Khác	1.712.857.962	24.940.890
Chi phí khác	3.321.011.096	1.699.883.476
Chi phí khấu hao không được khấu trừ	1.546.197.699	1.205.841.743
Tiền phạt thuế và phạt khác	1.248.271.485	-
Các khoản chi phí khác	526.541.912	494.041.733
LỢI NHUẬN KHÁC THUẦN	6.121.726.998	4.239.939.191

CHI PHÍ KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	Năm nay	Năm trước
Giá mua hàng hóa	3.543.591.636.657	3.559.815.014.525
Chi phí nhân công	80.289.262.777	83.687.011.532
Chi phí dịch vụ mua ngoài	29.417.905.064	26.463.705.578
Khấu hao và hao mòn tài sản cố định (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)	4.800.459.214	4.003.934.985
Chi phí khác	69.742.769.316	37.434.799.459
TỔNG CỘNG	3.727.842.033.028	3.711.404.466.079

THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Nhóm Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế "TNDN") với mức thuế suất 20% lợi nhuận chịu thuế. Các báo cáo thuế của Nhóm Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với các loại nghiệp vụ khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể sẽ bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

CHI PHÍ THUẾ TNDN

	Năm nay	Năm trước
Chi phí thuế TNDN hiện hành	20.756.842.479	17.553.971.789
Điều chỉnh thuế TNDN trích thiếu trong năm trước	421.276.926	2.107.000
Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	56.800.000	-
TỔNG CỘNG	21.121.319.405	17.556.078.789

Dưới đây là đối chiếu chi phí thuế TNDN và kết quả của lợi nhuận kế toán trước thuế nhân với thuế suất thuế TNDN:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	99.565.673.300	84.283.188.019
Thuế TNDN theo thuế suất 20% áp dụng cho các công ty trong Nhóm Công ty	19.913.134.660	16.856.637.603
Các khoản điều chỉnh tăng (giảm): Lỗi của các công ty con	437.640.414	99.217.789
Chi phí không được khấu trừ thuế	236.645.980	604.922.235
Phân bổ lợi thế thương mại	57.527.997	-
Lỗi từ công ty liên kết	55.093.428	-
Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	-	6.805.838
Điều chỉnh thuế TNDN trích thiếu trong năm trước	421.276.926	2.107.000
Chi phí thuế TNDN	21.121.319.405	17.556.078.789

THUẾ TNDN HIỆN HÀNH

Thuế TNDN hiện hành phải trả được xác định dựa trên thu nhập chịu thuế của kỳ hiện tại. Thu nhập chịu thuế khác với thu nhập được báo cáo trong báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản mục thu nhập chịu thuế hay chi phí được khấu trừ cho mục đích tính thuế trong các năm khác và cũng không bao gồm các khoản mục không phải chịu thuế hay không được khấu trừ cho mục đích tính thuế. Thuế TNDN hiện hành phải trả của Nhóm Công ty được tính theo thuế suất đã ban hành đến ngày kết thúc của kỳ kế toán năm.

NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Các giao dịch trọng yếu của Nhóm Công ty với bên liên quan trong năm nay và năm trước bao gồm:

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Digi-infofabrica	Công ty liên kết	Cung cấp dịch vụ	113.439.554	-
		Chi phí thuê văn phòng	90.938.182	-
Các khoản phải trả bên liên quan tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm như sau:				
Trả trước cho người bán ngắn hạn Công ty TNHH B2X Care Solutions Vietnam	Công ty liên kết	Trả trước dịch vụ	10.000.000.000	-

THU NHẬP CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC:

	Năm nay	Năm trước
Lương và thưởng	2.628.665.154	3.844.176.600

LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Nhóm Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Nhóm Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong tương lai tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

Nhóm Công ty sử dụng các thông tin sau để tính lãi cơ bản và lãi suy giảm trên cổ phiếu.

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND)	79.184.273.811	66.727.109.230
Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân (*)	39.956.442	39.600.278
Lãi cơ bản và lãi suy giảm (VND/cổ phiếu)	1.982	1.685

(*) Tổng số cổ phiếu lưu hành bình quân năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được điều chỉnh do việc phát hành thêm cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu trong tháng 1 năm 2017.

Không có cổ phiếu phổ thông tiềm tàng suy giảm trong năm nay và đến ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

CÁC CAM KẾT THUÊ HOẠT ĐỘNG

Nhóm Công ty hiện đang thuê văn phòng theo các hợp đồng thuê hoạt động. Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản tiền thuê phải trả tối thiểu trong tương lai theo các hợp đồng thuê hoạt động được trình bày như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Dưới 1 năm	3.723.535.000	4.943.407.752
Từ 1 đến 5 năm	678.000.000	6.344.203.980
TỔNG CỘNG	4.401.535.000	11.287.611.732

SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN NĂM

Không có các sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm yêu cầu phải được điều chỉnh hay trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty.



Mai Thị Thúy Thoa
Người lập biểu



Ngô Hồng Sơn
Kế toán trưởng



Đoàn Hồng Việt
Tổng Giám đốc

Ngày 30 tháng 3 năm 2018



DIGIWORLD

🏠 Địa chỉ: Lầu 8, Nam Á Bank Tower, 201-203 CMT8, P.4, Q.3, TP.HCM

☎ 08. 3929 0059

☎ 08. 3929 0060

✉ ir@dgw.com.vn

🌐 www.digiworld.com.vn